



silhouettestudio®

V4

Mục lục

Hợp đồng Sử dụng Phần mềm	1	6.1 Cơ bản	38	11.2 Nhập từ Camera	85
1 - Thông tin Chung	3	6.2 Nhóm/Tách Nhóm	41	11.3 Sử dụng ảnh PixScan™	87
1.1 Yêu cầu hệ thống	3	6.3 Đường (Path) Ghép	43	12 - Tính năng của máy Curio	88
1.2 Tổng quan Tính năng	4	6.4 Di chuyển Ảnh	45	12.1 Dập	88
1.3 Định dạng Tập tin của Phần Mềm	5	6.5 Xoay	46	12.2 Vẽ bằng Chấm	92
1.4 Nội dung Số Có sẵn	6	6.6 Thay đổi Kích thước	47	12.3 Sử dụng nhiều dụng cụ	95
2 - Cài đặt Silhouette Studio®	7	6.7 Phản chiếu	50	13 - Các Tính năng của Phiên bản Designer	
2.1 Tải xuống	7	6.8 Sắp xếp	51	Edition Plus	96
3 - Tổng quan Cơ bản về Phần mềm	8	6.9 Canh chỉnh	53	13.1 Thêu Ghép	96
3.1 Mở Phần mềm	8	6.10 Tái tạo	55	13.2 Kim cương Giả Nâng cao	98
3.2 Phần Phần mềm	9	6.11 Lồng xếp (chỉ có trong Phiên bản Nhà Thiết kế)	57	14 - Tính năng Phiên bản Doanh nghiệp	102
3.3 Vùng Cắt/Vẽ	11	6.12 Chỉnh sửa	58	14.1 Hỗ trợ Nhiều Máy Cắt	102
3.4 Mở Tài liệu	12	6.13 Tùy chọn Offset	61	14.2 Khả năng tương thích tập tin Ai/EPS/CDR..	103
3.5 Thanh Tab Tài liệu	13	6.14 Tùy chọn Vẽ Can (Tracing)	62	14.3 Chế độ Xem Thiết kế vs. Chế độ Xem Bộ	103
3.6 Kích thước Tài liệu	14	7 - Thư viện và Cửa hàng Thiết kế	63	cục Vật liệu	103
3.7 Định hướng Cắt	15	7.1 Thư viện	64	14.4 Tính năng Sắp xếp	104
3.8 Xem và Phóng to/Thu nhỏ	17	7.2 Cửa hàng Thiết kế Silhouette	66	14.5 Xem trước Lồng xếp Tự động	106
3.9 Tùy chọn	18	8 - Lưu	73	14.6 Tính năng Sao chép Ma trận	108
4 - Vẽ / Chỉnh sửa Ảnh	21	9 - Cắt/Phác họa	74	14.7 Tính năng Đường Loại bỏ (Weed) Tự động	109
4.1 Công cụ Vẽ cơ bản	21	9.1 Gỡ	74	15 - Khắc phục sự cố	110
4.2 Chỉnh sửa Ảnh	23	9.2 Thực hiện Cắt Thử	79	15.1 Mẹo Khắc phục Sự cố Phổ biến	110
4.3 Công cụ Đường	27	9.3 Cắt / Phác họa	80	15.2 Hiệu chỉnh	113
4.4 Công cụ Tô	29	10 - In & Cắt	81	15.3 Thông tin Liên hệ Hỗ trợ Bổ sung	115
5 - Chữ	33	10.1 Dấu Đăng ký	81	Các phím tắt của Silhouette Studio®	116
5.1 Tạo Chữ	33	10.2 Cắt Ảnh đã In	82		
5.2 Thao tác Chữ	34	11 - PixScan™	84		
5.3 Chữ theo Đường Path	37	11.1 Nhập từ Máy Quét	84		
6 - Thao tác Ảnh	38				

Hợp đồng Sử dụng Phần mềm

Tập đoàn Silhouette Hoa Kỳ (“Silhouette Hoa Kỳ”) cho phép người mua và Người Dùng được ủy quyền (“Người Dùng”) quyền sử dụng phần mềm (“Phần mềm”) theo các điều khoản và điều kiện được ghi rõ. Khi mua và/hoặc sử dụng Phần Mềm, Người Dùng chấp nhận và đồng ý tuân thủ các điều khoản và điều kiện được nêu ra trong tài liệu này.

1. Bản quyền

Tất cả bản quyền liên quan đến Phần mềm và tài liệu in ấn đi kèm chẳng hạn sổ tay hướng dẫn sẽ được cá nhân hoặc tổ chức giữ lại sở hữu như được trình bày trong Phần Mềm hoặc tài liệu in ấn.

2. Giấy phép

Người Dùng có thể sử dụng Phần Mềm mỗi lần trên một máy tính.

3. Sao chép và sửa đổi

(1) Người Dùng có thể sao chép Phần mềm cho mục đích sao lưu.

(2) Người Dùng không được sửa đổi, kết hợp, sửa đổi, hoặc phỏng theo Phần Mềm bằng bất kỳ cách nào, gồm cả việc phân giải và biên dịch ngược.

4. Sử dụng của bên thứ ba

Người Dùng không được chuyển nhượng, phân phối các quyền liên quan đến Phần Mềm hoặc việc sử dụng Phần Mềm cho bên thứ ba.

5. Bảo hành

(1) Nếu phần mềm không hoạt động chính xác do sai hỏng vật lý trong CD cài đặt Phần mềm, hãy liên hệ Silhouette Hoa Kỳ. CD Phần mềm sẽ được đổi lại trong trường hợp có sai hỏng vật lý về sản xuất hoặc một liên kết tải phần mềm sẽ được cung cấp thay thế theo quyết định của Silhouette Hoa Kỳ.

(2) Silhouette Hoa Kỳ chỉ đảm bảo đĩa CD trong tình huống nêu trên.

(3) Silhouette Hoa Kỳ cung cấp Phần mềm trên cơ sở “như hiện trạng”. Cả Silhouette Hoa Kỳ lẫn nhà cung cấp đều không đảm bảo hoạt động hoặc kết quả có thể đạt được khi sử dụng Phần mềm và các tài liệu kèm theo. Cả Silhouette Hoa Kỳ lẫn nhà cung cấp đều không đưa ra bất kỳ đảm bảo rõ ràng hoặc ngầm định nào về việc vi phạm quyền của bên thứ ba phát sinh từ việc sử dụng Phần mềm hoặc các hướng dẫn kèm theo, hiệu quả thương mại hoặc sự phù hợp của Phần mềm hoặc các hướng dẫn kèm theo cho các mục đích cụ thể. Cả Silhouette Hoa Kỳ lẫn nhà cung cấp đều không chịu trách nhiệm về những thiệt hại ngẫu nhiên, phụ hoặc thiệt hại đặc biệt phát sinh từ việc sử dụng Phần mềm hoặc tài liệu hướng dẫn kèm theo trong bất kỳ trường hợp nào, kể cả trường hợp trong đó người bán lẻ cho biết khả năng xảy ra thiệt hại cụ thể đối với Người Dùng. Hơn nữa, cả Silhouette Hoa Kỳ lẫn nhà cung cấp đều không chịu trách nhiệm đối với các yêu cầu từ bên thứ ba.

Thương hiệu đã Đăng ký

Tên công ty và tên sản phẩm được mô tả trong sách hướng dẫn này là nhãn hiệu đã đăng ký của chủ sở hữu tương ứng.

Khước từ Trách nhiệm

Một số hình ảnh phần mềm được sử dụng trong sách hướng dẫn này là những hình ảnh được sử dụng khi phần mềm đang được phát triển, và có thể hơi khác với hình ảnh hiển thị trên thực tế. Không có khác biệt giữa các chức năng và bố trí thiết lập được thể hiện trong tài liệu hướng dẫn này và của phiên bản thực tế.

Về Tài liệu Hướng dẫn này

Tài liệu Hướng dẫn này nhằm cung cấp một cái nhìn tổng quan về cách sử dụng phần mềm Silhouette Studio®. Dù các thiết bị cắt khác có thể tương thích, tài liệu hướng dẫn này giả định dụng cụ cắt điện tử của Silhouette được sử dụng. Hướng dẫn sử dụng dụng cụ cắt Silhouette có thể được tìm thấy trong tài liệu hướng dẫn sử dụng liên quan đến phần cứng Silhouette, gồm cả hướng dẫn thiết lập Silhouette để cắt hoặc phác hoạ, nạp vật liệu và sử dụng tính năng thẻ nhớ SD (chỉ dành cho dòng máy SD và Cameo) để cắt trực tiếp từ thiết bị phần cứng Silhouette.

- (1) Nội dung của tài liệu hướng dẫn này không được sao chép một phần hoặc toàn bộ mà không được phép.
- (2) Các chi tiết và đặc điểm sản phẩm trong tài liệu hướng dẫn này có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- (3) Chúng tôi đã nỗ lực hết sức để đảm bảo tính rõ ràng và chính xác của thông tin trong tài liệu hướng dẫn này. Vui lòng liên hệ Silhouette hoặc nhà bán lẻ của bạn nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào.
- (4) Vùng lưu ý rằng Silhouette Hoa Kỳ không chịu trách nhiệm về bất kỳ nghĩa vụ pháp lý phát sinh từ việc sử dụng tài liệu hướng dẫn và sản phẩm này.

1 - Thông tin Chung

Silhouette Studio® is drawing/editing/output software that enables the creation of outline and print data consisting of objects and text, and the output of the created data to the Silhouette electronic cutting tool for a variety of applications including cutting and perforating media materials for 2-dimensional projects, fabricating 3-dimensional fold-together models from cut-out templates, and sketching line art. The software is compatible with all Silhouette models. The software also interfaces with other Graphtec plotter models CC100 – CC300 series models. Features and cutting results cannot be guaranteed for compatible plotter units or electronic cutting tools not offered by Silhouette America. Some features, such as Print & Cut applications, may not be available for other compatible cutting tools not offered by Silhouette America. Silhouette Studio® also supports convenient functions that enable the capturing of image data into the software and the automatic creation of registration marks for Print & Cut applications.

1.1 Yêu cầu hệ thống

Cần phải có môi trường hệ thống sau để sử dụng Silhouette Studio®.

Hệ điều hành:

Windows - Windows 7 trở lên

Mac - OSX 10.7 trở lên

CPU: Pentium III 800 MHz hoặc cao hơn

Bộ nhớ: Đề nghị RAM 1GB

Màn hình: Đề nghị màn hình 1024 x 768 Màu thực (có sẵn chế độ nút thu gọn dành cho máy tính xách tay)

Chuột và/hoặc Máy tính bảng Đồ họa

Dụng cụ cắt hỗ trợ: Silhouette (nguyên bản), Silhouette SD, Silhouette CAMEO®, Silhouette Portrait®, Silhouette Curio™, Craft ROBO và dòng dụng cụ Graphtec (CC100, CC200, CC300/CC330, CC300L/CC330L)

Máy in hỗ trợ: Máy in tương thích Windows hoặc Mac (khuyến dùng máy in phun dùng cho các ứng dụng In & Cắt)

1.2 Tổng quan Tính năng

Phần mềm Silhouette Studio® bao gồm, nhưng không giới hạn trong, các tính năng và lợi ích phần mềm sau:

- Nhập một nhiều định dạng tập tin khác nhau
- Công nghệ In & Cắt (phải có máy in)
- Tải nội dung kỹ thuật số độc quyền
- Tổ chức và tối ưu bộ thư viện ảnh
- Tập tin phong chữ cắt đã được cài đặt trên máy tính
- Thao tác Văn bản với:

Tự động xuống dòng từ và mẫu tự

o Sự căn chỉnh

o Điều khiển khoảng cách mẫu tự

o Uốn chữ theo đường dẫn

- Vẽ ảnh của riêng bạn trong các định dạng in và cắt, gồm

o Đường

o Hình tròn, hình Vuông, và hình Chữ nhật góc Bo

o Đường đa giác và đường Cong

o Công cụ vẽ tự do

- Thay đổi kích thước ảnh theo thông số chính xác

• Nhóm/Hủy Nhóm các dòng để thao tác

• Chỉnh sửa và thao tác các điểm chữ và ảnh

• Xoá bỏ các phần của ảnh bằng công cụ xóa tự do

• Hàn ảnh

Tạo hiệu ứng xin mờ

- Sắp xếp ảnh với các khả năng sau:

o Biến đổi

o Xoay

o Căn chỉnh

o Tái tạo

o Sửa đổi

- Thao tác các loại đường cho các thao tác cắt khác nhau

Tạo ảnh In & Cắt của riêng bạn bằng cách tô ảnh với các màu, gradient, hoa văn tùy chỉnh

- Thao tác “Hủy” và “Làm lại” không giới hạn

1.3 Định dạng Tập tin của Phần Mềm

Phần mềm Silhouette Studio® sử dụng định dạng tập tin .STUDIO độc quyền, gồm vector ar cho các loại dữ liệu đường và loại tô bằng màu/gradient để in và/hoặc cắt. Silhouette cũng có thể mở* các định dạng tập tin vector sau theo định dạng Sẵn sàng Cắt:

- GSD/GST (tập tin chương trình ROBO Master)
- DXF
- SVG (Chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)

Phần mềm Silhouette Studio® cũng có thể nhập một số định dạng tập tin vector và raster khác nhằm mục đích vẽ can (trace) những ảnh này để tạo ra các đường cắt cho các ảnh In & Cắt. Bạn có thể nhập các loại tập tin bổ sung sau:

- JPG
 - BMP
 - PNG
 - GIF
 - WMF

 - PDF (Chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)
- Ngoài các tập tin có thể được mở hoặc nhập, Silhouette Studio® cũng có thể truy cập phông chữ. Vui lòng lưu ý Silhouette không thể đảm bảo chất lượng hoặc hiệu quả của phông chữ không do công ty chúng tôi cung cấp vì không phải tất cả phông chữ được thiết kế nhằm mục đích cắt hoặc phác hoạ.

Bạn cũng có thể tự tạo ảnh để cắt bằng phần mềm Silhouette. Có các chức năng vẽ đường đơn giản được tích hợp trong phần mềm Silhouette cho phép bạn thực hiện ngay trong chương trình Silhouette.

** Không phải tất cả các tính năng của các loại tập tin này đều có thể được nhập vào phần mềm Silhouette Studio®*

1.4 Nội dung Số Có sẵn

Phần mềm Silhouette Studio® được cài đặt sẵn với thiết kế. Các thiết bị này trở nên có sẵn khi bạn kết nối và bật công cụ cắt điện tử của bạn.



Hình dạng được nạp sẵn sẽ khác nhau giữa các công cụ cắt điện tử Silhouette.

Nội dung bổ sung có sẵn thông qua Cửa hàng Thiết kế Silhouette (truy cập thông qua phần mềm Silhouette Studio®). Cửa hàng sẽ cho phép bạn truy cập và mua thêm nội dung kỹ thuật số cho phần mềm, có sẵn từ các nghệ sĩ Silhouette cũng như các nghệ sĩ độc lập và các công ty khác nhau, do đó đảm bảo sự đa dạng trong giao diện của nội dung có sẵn từ trước. Thông tin thêm về nội dung lưu trữ và tải xuống sẽ được cung cấp sau trong hướng dẫn này.

2 - Cài đặt Silhouette Studio®

2.1 Tải xuống

Silhouette Studio® là phần mềm miễn phí có thể tải xuống từ silhouetteamerica.com. Làm theo hướng dẫn để tải phần mềm xuống máy tính. Đảm bảo chọn hệ điều hành tương ứng (PC hoặc MAC) với máy tính đang sử dụng.

LƯU Ý CHO NGƯỜI DÙNG WINDOWS: Sau khi nối cáp USB từ dụng cụ cắt điện tử Silhouette vào máy tính và bật máy Silhouette, bạn có thể được “Thuật sĩ Phần Cứng Mới” nhắc cài đặt trình điều khiển. Bạn có thể tiếp tục để trình điều khiển trên đĩa CD được tự động tìm và cài đặt. Trình điều khiển không cần thiết để phần mềm Silhouette Studio® hoạt động phù hợp, nhưng có thể được cài đặt để xử lý tính năng “Cắm và Chạy” của Windows tự động nhắc cài đặt trình điều khiển cho phần cứng bất cứ khi nào máy Silhouette được bật nguồn.

3 - Tổng quan Cơ bản về Phần mềm

3.1 Mở Phần mềm

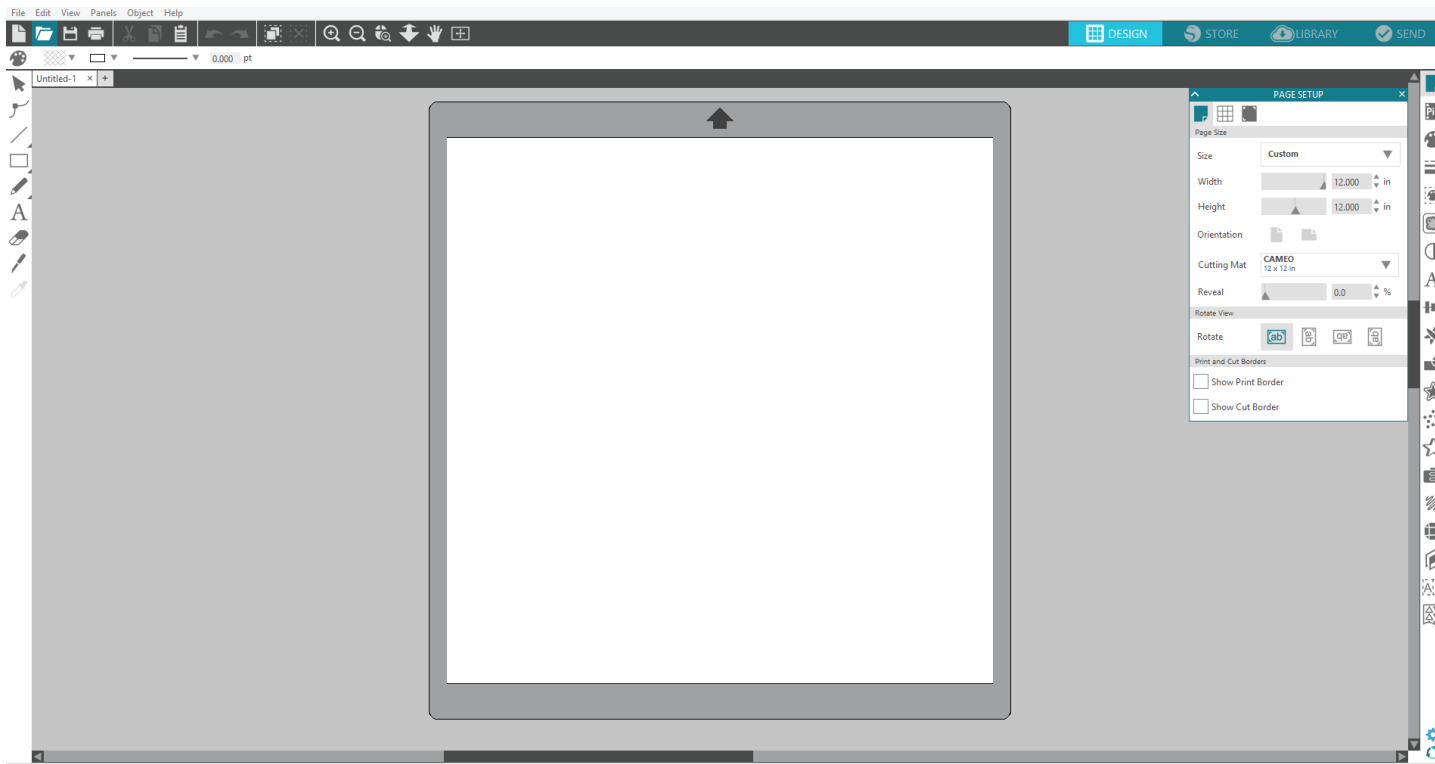
Để mở phần mềm trên máy tính, tìm và nhấp đúp vào biểu tượng trên màn hình. Nếu biểu tượng trên màn hình không được tạo trong quá trình cài đặt, hãy vào trình đơn Bắt đầu của Windows và chọn chạy Silhouette Studio®.

Để mở phần mềm trên máy Mac, mở thư mục Ứng dụng và khởi chạy Silhouette Studio®.

Biểu tượng Silhouette Studio® sẽ xuất hiện như sau:



Sau khi mở, phần mềm sẽ hiển thị một tài liệu và vùng làm việc bắt đầu như hình dưới đây:



3.2 Phần Phần mềm

Phần mềm cung cấp một số khu vực được phân chia. Chi tiết về chức năng cụ thể của từng nút được thảo luận trong các phần sau. Tuy nhiên, để bạn có thể làm quen vị trí của tất cả các chức năng, chúng tôi cung cấp tổng quan ngắn gọn cho từng phần.

Quản lý Tài liệu Chung



Khu vực này nằm dọc cạnh trái màn hình dành cho các chức năng quản lý tài liệu chung, chẳng hạn như mở, lưu và gửi tài liệu tới máy in hoặc tới dụng cụ cắt điện tử Silhouette.

Công cụ Chỉnh sửa Chuẩn

Khu vực này nằm dọc bên trái màn hình dành cho các thao tác sao chép/dán/cắt và hủy/làm lại cơ bản thường được tìm thấy trong nhiều chương trình.



Công cụ Phóng To/Thu Nhỏ

Khu vực này nằm dọc cạnh trái màn hình dành cho các chức năng phóng to hoặc thu nhỏ cơ bản để xem các phần của tài liệu từ góc gần hơn hoặc ở phạm vi xa hơn.



Công cụ Silhouette Studio®

Khu vực này dọc cạnh phải màn hình cung cấp một loạt các công cụ để tô ảnh, thay đổi dòng, điều chỉnh thuộc tính văn bản, điều chỉnh và tái tạo ảnh, và điều chỉnh trang trang và điều kiện cắt.



Công cụ Vẽ

Khu vực này nằm dọc cạnh trái màn hình cung cấp các công cụ được sử dụng để chọn và vẽ ảnh cũng như khả năng thả văn bản trực tiếp vào vùng vùng làm việc.



Thanh Tab

Các thanh nằm dọc cạnh phải màn hình cung cấp điều hướng đến trang Thiết kế, bảng Cửa hàng, Thư viện và Gửi đi.



Thanh Công cụ Truy cập Nhanh

Khu vực này nằm ngang trên đầu màn hình cung cấp một loạt công cụ để nhóm và chọn ảnh, nhân bản và xóa các mục, ưu tiên vị đặt ảnh (chẳng hạn đưa ảnh lên trước hoặc sau các ảnh khác), hàn và offset.



3.3 Vùng Cắt/Vẽ

Bạn sẽ để ý có hai khu vực khác nhau trong vùng làm việc:



- Vùng làm việc màu trắng
- Vùng chờ màu xám

Vùng làm việc màu trắng là vùng tài liệu hoạt động. Ảnh có thể được đặt hoặc vẽ trong vùng này, hoặc có thể được đặt hoặc được vẽ trong vùng chờ màu xám. Dụng cụ cắt hoặc máy tin không thấy ảnh trong vùng màu xám. Bạn có thể đặt ảnh sang một bên để dành riêng vì bạn không muốn đưa vào công việc in và/hoặc cắt.

Bạn sẽ nhận thấy một đường viền màu đỏ bên trong vùng làm việc màu trắng. Đường màu đỏ tượng trưng cho vùng cắt hoạt động. Dụng cụ cắt chỉ có thể thấy và có thể cắt những gì nằm bên trong đường màu đỏ này. Tất cả ảnh được gọi đến Silhouette để cắt nên phải trong vùng đường màu đỏ này.

3.4 Mở Tài liệu



Dù thao tác mở phần mềm sẽ luôn cung cấp một tài liệu mới, bạn có thể chọn vùng làm việc mới để bắt đầu dự án mới bất cứ lúc nào. Để bắt đầu tài liệu mới, bạn có thể sử dụng tùy chọn Mới từ trình đơn Tập tin, hoặc chọn biểu tượng Mới:



Để mở các tập tin có sẵn, bạn có thể sử dụng tùy chọn Mở từ trình đơn Tập tin hoặc chọn biểu tượng Mở:

Sau đó, bạn sẽ được nhắc điều hướng tới nơi tập tin được lưu trữ. Thông qua tính năng Mở, phần mềm Silhouette Studio® có khả năng mở các loại tập tin cất sau:

- STUDIO (tập tin Silhouette Studio®)
- GSD/GST (tập tin của chương trình Graphtec “ROBO Master”)
- DXF *
- SVG (Chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)

** Silhouette Studio® chỉ hỗ trợ các tính năng DXF sau: hình Cung, hình Tròn, Ellipse, Đường, DWPolyline, Spline, và Văn bản*

Tính năng Mở cũng có thể truy cập các loại tập tin ảnh đơn giản không phải định dạng cắt, nhưng có thể được nhập để in hoặc vẽ can (tracing). Khi sử dụng máy PC, bạn cần chọn “Tất cả Tập tin” dưới loại tập tin khi bạn tìm cách mở một định dạng tập tin khác.

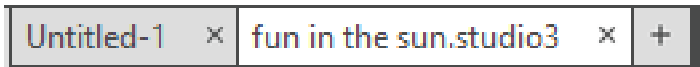
Danh sách các tài liệu đã sử dụng gần đây cũng có thể được truy cập từ mục Được Mở Gần đây dưới trình đơn Tập tin .

Bạn cũng có thể sử dụng tùy chọn Kết hợp từ trình đơn Tập tin để mở bất kỳ tập tin nào vào cùng vùng làm việc mà bạn đang sử dụng thay vì mở một vùng làm việc cho tài liệu mới.

Cuối cùng, các loại tập tin tương thích cũng có thể được truy cập bằng cách kéo tập tin đã lưu từ máy tính trực tiếp vào vùng làm việc trong phần mềm.

3.5 Thanh Tab Tài liệu

Mỗi tài liệu mới hoặc tài liệu đã mở sẽ cung cấp cho bạn một thanh tab tài liệu mới ở góc trên cùng bên trái màn hình.



Thanh tab này sẽ được gắn nhãn “Không tiêu đề” cho đến khi bạn lưu tập tin bằng tên hoặc nếu bạn mở tập tin đã có tên, trong trường hợp đó, tên tập tin sẽ được hiển thị. Thanh tab trắng sẽ luôn là tài liệu hoạt động trong khi tất cả các tài liệu khác đã mở, mà không hoạt động sẽ có màu xám. Bạn có thể nhấp vào bất kỳ thanh tab không hoạt động nào để khiến thanh tab đó thành vùng làm việc hoạt động và chuyển đổi giữa các tài liệu đang mở. Nhấp vào dấu “X” sẽ đóng vùng làm việc đang mở.



3.6 Kích thước Tài liệu

Khi một tài liệu mới được mở, kích thước tài liệu mặc định sẽ luôn bắt đầu với khổ Letter chuẩn (8,5" x 11") đối với dòng Silhouette nguyên bản, Silhouette SD và Silhouette Portrait® hoặc kích thước 12" x 12" đối với dòng Silhouette CAMEO®.

Để điều chỉnh kích thước tài liệu sang thiết lập khác, bạn có thể sử dụng tùy chọn Công cụ Trang từ trình đơn Chế độ Xem hoặc chọn biểu tượng Trang:

Bảng Trang cho phép bạn thay đổi chiều rộng hoặc chiều dài của tài liệu. Có các kích thước phổ biến được thiết lập sẵn, bạn có thể chọn hoặc có thể tự thiết lập các số đo cho kích thước trang tùy chỉnh của vật liệu mà bạn muốn sử dụng.

Với kích thước trang tùy chỉnh, chiều rộng có thể được điều chỉnh tới tối đa 8,5 inch (dòng Silhouette nguyên bản, Silhouette SD và Silhouette Portrait®) hoặc tối đa 12 inch (dòng Silhouette CAMEO®) tùy thuộc vào dòng máy cắt được sử dụng. Chiều rộng đề nghị tối thiểu cho kích thước tùy chỉnh là 3 inch. Chiều cao có thể được điều chỉnh bất kỳ tùy ý. Tuy nhiên chiều cao đề nghị tối đa là 40 inch. Dù các loại vật liệu dài hơn có thể được chọn, chiều dài hơn 40 inch có khả năng bị lệch khỏi trục lăn của máy Silhouette khi quá trình cắt vượt quá giới hạn tối đa. Chiều cao đề nghị tối thiểu cho kích thước tùy chỉnh là 3 inch.

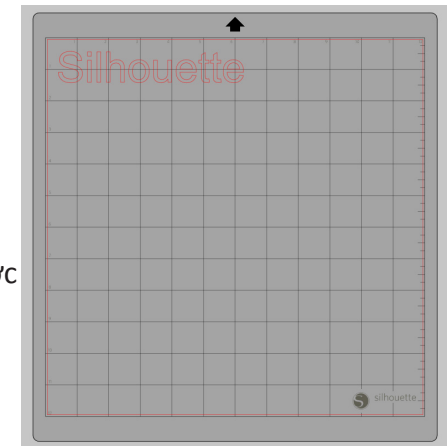
Trong khi xem trình đơn Thiết lập Trang, nếu vật liệu của bạn có kích thước phù hợp với thảm cắt, thảm cắt sẽ được hiển thị để giúp bạn xem cách vật liệu có thể được đặt vào thảm cắt để đưa vào máy Silhouette khi đến thời điểm cắt. Sau đó, khi bạn bắt đầu cắt, thảm cắt cũng sẽ được hiển thị để giúp đảm bảo bạn đang nạp vật liệu đúng cách thức vào máy Silhouette. Hình động thảm cắt này có thể được chọn luôn được hiển thị trong thiết lập Tùy chọn (được thảo luận trong phần 3.9).

Khi miếng cắt được hiển thị, bạn có thể chọn tùy chọn Hiện thảm Cắt trong trình đơn Thiết lập Trang để hiển thị chính xác trên thảm, nơi ảnh sẽ được cắt với quy chiếu là lưới được in trên thảm cắt thực tế.

Reveal %

Khi bạn trượt thanh sang phải hoặc tăng số phần trăm, vùng làm việc màu trắng sẽ trong suốt hơn và hiển thị thảm cắt bên dưới. Thiết lập 100%, hoặc thanh trượt nằm ở giới hạn ngoài cùng bên phải, sẽ cho phép bạn xem trọn vẹn thảm cắt và vùng làm việc màu trắng sẽ trở nên trong suốt hoàn toàn.

Khi xem theo cách này, đường màu đỏ sẽ vẫn là vùng cắt của bạn. Ảnh nằm ngoài vùng cắt màu đỏ sẽ không được cắt. Vùng tối hơn trên thảm cắt tượng trưng cho vùng lề máy in và chỉ để tham khảo.



3.7 Định hướng Cắt

Tài liệu có thể được xem theo định hướng Xoay ngang hoặc định hướng kiểu Chân dung. Tùy vào cách bạn muốn xem vùng làm việc, ảnh được gửi đến máy Silhouette sẽ thay đổi tùy vào định hướng xem.

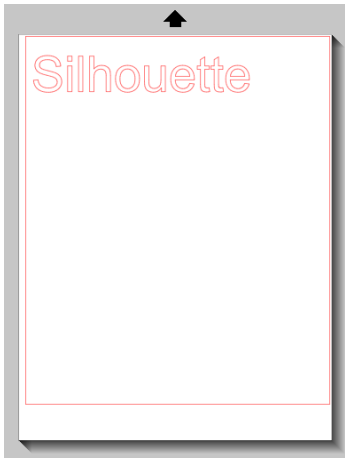
Định hướng Xoay ngang là định hướng mặc định khi tài liệu mới được mở.



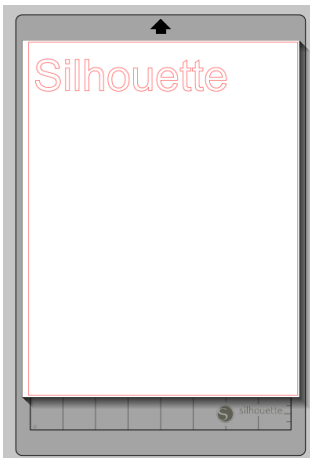
Khi một tài liệu nằm theo định hướng xoay ngang, tài liệu sẽ được gửi đến máy Silhouette với góc trên bên trái màn hình trùng với cạnh trên bên phải của vật liệu, như được hiển thị dưới đây:



Định hướng kiểu chân dung là định hướng tùy chọn có thể được chuyển sang qua Công cụ Trang. Sử dụng định hướng này sẽ đem lại màn hình được hiển thị như sau:



Khi tài liệu theo định hướng kiểu chân dung, tài liệu sẽ được gửi đến Silhouette với góc trên bên phải màn hình khớp với cạnh trên bên phải của vật liệu, như được hiển thị dưới đây:



Công cụ Trang cũng cung cấp khả năng xoay theo cách bạn đang xem trang. Dù Định hướng Trang sẽ chỉ ra cách mà công việc cắt của bạn được gửi đến Silhouette để cắt, tùy chọn Xoay Chế độ Xem chỉ xoay vùng làm việc trên màn hình để cho ra một góc nhìn khác.

3.8 Xem và Phóng to/Thu nhỏ

Thông thường khi xem vùng làm việc, bạn có thể muốn phóng to để xem gần hơn các ảnh nhỏ hoặc các phần của hình ảnh mà có thể khó thao tác.

Phóng To



Công cụ này sẽ phóng to vào trung tâm vùng làm việc để xem gần hơn.

Thu Nhỏ



Công cụ này sẽ thu nhỏ chế độ xem để có góc xem bao quát hơn.

Phóng To/Thu Nhỏ Vùng Chọn



Công cụ này sẽ cho phép bạn phóng to/thu nhỏ một vùng làm việc cụ thể bằng cách vẽ một hộp quanh vùng mà bạn muốn phóng to/thu nhỏ.



Phóng To/Thu Nhỏ Kéo

Sau khi nhấp vào công cụ này, biểu tượng sẽ hiển thị dưới dạng biểu tượng Phóng To/Thu Nhỏ kéo bên trên. Sau đó, bạn có thể nhấp và giữ chuột để phóng to hoặc thu nhỏ theo tỷ lệ bất kỳ.



Pan

Tính năng này cho phép bạn di chuyển khắp nơi toàn bộ vùng làm việc.



Vừa Trang

Nhấp vào biểu tượng Vừa Trang sẽ ngay làm cho toàn bộ vùng làm việc được xác định vào trung tâm màn hình.

3.9 Tùy chọn

Có một số tùy chọn do người dùng kiểm soát có thể được tìm thấy trong trình đơn Chỉnh sửa (máy PC) hoặc trình đơn Silhouette Studio® (máy Mac) trong mục Tùy chọn.

Tùy chọn Chung

Khu vực này cho phép bạn tự chọn ngôn ngữ của chương trình và tần suất tự động kiểm tra các bản cập nhật phần mềm sẵn có. Khu vực này cũng cung cấp các tùy chọn về đơn vị đo lường được hiển thị trong chương trình. Bạn có thể điều chỉnh những mục sau:

- Đơn vị Đo lường - Điều chỉnh tất cả các số đo được hiển thị theo đơn vị mong muốn.
- Kích thước - Bật hoặc tắt thuộc tính kích thước của ảnh khi ảnh được chọn.

Tùy chọn Mặc định

Khu vực này sẽ cho phép bạn điều chỉnh những thiết lập mặc định khi phần mềm Silhouette Studio® được mở. Bạn có thể điều chỉnh các thiết lập sau:

- Kiểu Tô Mặc định - Cung cấp khả năng chọn cách ảnh mới do người dùng vẽ được tạo ra liên quan đến việc ảnh sẽ được hiển thị dưới dạng phác thảo (như ảnh có đường màu đỏ hoặc ảnh có đường màu xám) hoặc được hiển thị dưới dạng ảnh được tô đặc (có thể thích hợp hơn cho việc tạo ra các ảnh In & Cắt do người dùng tạo ra).
- Tùy chọn Dấu Đăng ký - Điều chỉnh chương trình theo mặc định để bật hoặc tắt dấu đăng ký.
- Định hướng Trang - Xác định định hướng Xoay ngang hay Chân dung bất cứ lúc nào bắt đầu một tài liệu mới.
- Viền Trang - Tùy chọn cắt sát cạnh của trang.

Hiển thị

Khu vực này cung cấp các tùy chọn hiển thị gồm:

- Khử răng cưa - Giúp làm mịn các đường răng cưa khi được tạo ra và khi được xem. Tỷ lệ lấy mẫu cao sẽ làm đường mịn hơn. Thiết lập “tắt” sẽ làm các cạnh ráp hơn, nhưng làm tăng tốc độ vẽ.
- Kích cỡ nút - Cho phép hiển thị các nút lớn hơn hoặc nhỏ hơn.
- Ảnh động - Điều khiển tốc độ thao tác ảnh động, chẳng hạn thao tác di chuyển hoặc hủy hoặc làm lại, hoặc trong khi phóng to hoặc thu nhỏ. Có thể điều chỉnh sang thiết lập “Tức thời” để tắt ảnh động.
- Tùy chọn Màu Nền - Cho phép bạn xác định màu của vùng làm việc không hoạt động.

Chất lượng đường Cong - Tăng cường hình thức trực quan của các đường trên màn hình. Không ảnh hưởng chất lượng cắt thực tế.

Tùy chọn Nhập

Cho phép bạn xác định hành vi của các loại Tập tin khác nhau khi được mở.

Công cụ

Khu vực này cung cấp các tùy chọn về cách bạn có thể muốn các ô điều khiển đường cong bezier và cách bạn muốn ảnh vận hành khi được áp dụng một số thay đổi nhất định. Khu vực cũng cung cấp các tùy chọn điều chỉnh cách chương trình chọn ảnh hoặc cách các công cụ vẽ khác nhau tiếp tục vẽ hoặc hoàn tất sau khi sử dụng xong các công cụ vẽ.

Tùy chọn Nâng cao

Khu vực này cung cấp các tùy chọn nâng cao bổ sung. Trong Khu vực này, bạn có thể điều chỉnh các mục sau:

- Khôi phục Trạng thái Mặc định- Thiết lập lại tất cả tùy chọn.
- Tạo lại Chỉ mục Thư viện của Tôi – Thao tác này sẽ tạo lại chỉ mục thư viện để bảo đảm sai lạc hoặc lỗi có thể được xử lý nếu bạn quan tâm việc việc tải thư viện đúng cách hoặc có thể sử dụng chức năng Tìm kiếm Thư viện đúng cách.
- Thiết lập Quyền Truy cập Thư viện - Cho phép thư viện được truy cập đúng cách theo các quyền truy cập tài khoản máy tính.
- Khôi phục Thiết kế đã được Nạp sẵn – Khôi phục các thiết kế đã được nạp sẵn theo dòng Silhouette được phát hiện.
- Thiết lập lại Thư viện - Thao tác này sẽ xóa tất cả ảnh và thư mục khỏi thư viện và thiết lập lại thư viện về thiết lập cài đặt gốc của phần mềm.
- Thiết lập OpenGL – Chú trọng đến việc chọn các vấn đề về hiển thị.
- HTTP Socket - Tùy thuộc vào tốc độ kết nối Internet, tùy chọn này có thể được điều chỉnh sang số socket cao hơn để tăng tốc độ tải xuống khi mua ảnh từ Cửa hàng Thiết kế.
- Thiết lập IME - Cho phép nhập các ký tự không phải ký tự5 phương Tây.
- Thiết lập Proxy - Dùng cho thiết lập kết nối proxy.
- Dung lượng Gói tin - Tốc độ mà thông tin được gửi tới Silhouette.



Một tùy chọn khác của chương trình không nằm trong trình đơn Tùy chọn là nút Giao diện Màu Phần Mềm nằm ở góc dưới cùng bên phải màn hình phần mềm.

Nhấp vào nút này sẽ duyệt qua qua danh sách các giao diện màu được chọn trước cho hình thức chung của phần mềm, nếu bạn thích màu khác với giao diện màu xám mặc định.

4 - Vẽ / Chỉnh sửa Ảnh

4.1 Công cụ Vẽ cơ bản

Silhouette Studio® cho phép người dùng vẽ và tạo ảnh rất dễ dàng bằng một bộ công cụ vẽ cơ bản. Tất cả các công cụ vẽ nằm ở bên trái màn hình của phần mềm.



Công cụ Đường

Công cụ Đường cho phép tạo ra các đường thẳng đơn. Giữ phím Shift trong khi vẽ sẽ tạo ra đường thẳng đứng, ngang hoặc nghiêng tăng theo trị số 45 độ từ điểm bắt đầu.



Công cụ Đa giác

Công cụ Đa giác cho phép tạo ra nhiều đường thẳng. Một điểm sẽ được tạo ra sau mỗi lần nhấp chuột. Các đường sẽ tiếp tục được vẽ cho đến khi ảnh được đóng lại bằng cách căn điểm cuối với điểm đầu, hoặc bằng cách nhấp đúp chuột để ngưng vẽ. Giữ phím Shift trong khi vẽ sẽ tạo ra đường thẳng đứng, ngang hoặc nghiêng theo trị số 45 độ từ điểm đầu hoặc điểm cuối.



Công cụ Hình Cong

Công cụ Hình Cong cho phép tạo ra nhiều đường cong. Một điểm sẽ được tạo ra sau mỗi lần nhấp chuột. Các đường sẽ tiếp tục được vẽ cho đến khi ảnh được đóng lại bằng cách căn điểm cuối với điểm đầu, hoặc bằng cách nhấp đúp chuột để ngưng vẽ.



Công cụ Hình Cung

Công cụ Hình Cung cho phép vẽ đường cung có kích thước bất kỳ trên trang của bạn.



Công cụ Hình Chữ nhật

Công cụ Hình Chữ nhật cho phép tạo ra hình vuông hoặc hình chữ nhật. Giữ phím Shift trong khi vẽ sẽ tạo ra hình vuông, giữ phím Alt sẽ làm cho điểm con trỏ ban đầu nơi ảnh được bắt đầu thành trung tâm chính xác của đối tượng vẽ.



Công cụ Hình Chữ nhật Bo Góc

Công cụ Hình Chữ nhật Bo Góc cho phép tạo ra hình vuông hoặc hình chữ nhật bo góc. Giữ phím Shift trong khi vẽ sẽ tạo ra hình vuông bo góc, giữ phím Alt sẽ làm cho điểm con trỏ ban đầu nơi ảnh được bắt đầu thành trung tâm chính xác của đối tượng vẽ. Khi chọn hình chữ nhật bo góc, bạn sẽ tìm thấy hai điểm điều khiển màu đỏ ở góc trên bên trái hình chữ nhật. Chúng có thể được kéo để điều chỉnh độ cong của các cạnh của hình chữ nhật hoặc bạn có thể cùng lúc chọn cả hai bằng cách giữ phím Shift và kéo một trong các điểm điều khiển.



Ellipse

Công cụ Ellipse cho phép tạo ra hình bầu dục hoặc hình tròn. Giữ phím Shift trong khi vẽ sẽ tạo ra hình tròn, giữ phím Alt sẽ làm cho điểm con trỏ ban đầu nơi ảnh được bắt đầu thành trung tâm chính xác của đối tượng vẽ.



Đa giác Đều

Công cụ Polygon cho phép tạo ra các hình dạng có số cạnh khác nhau. Số cạnh mặc định là năm, nhưng thanh trượt giữa cung cấp phương pháp nâng hoặc giảm số cạnh để tạo ra các hình dạng khác nhau, chẳng hạn tam giác.



Công cụ Vẽ Tự do

Công cụ Vẽ Tự do cho phép tạo ra đường liên tục có dạng tự do. Đường vẽ bằng công cụ này sẽ tiếp tục cho đến khi bạn nhả nút chuột, hoặc khi ảnh được đóng bằng cách căn điểm cuối với điểm đầu.



Công cụ Vẽ Tự do Liên lạc

Công cụ Vẽ Tự do Liên lạc cho phép tạo ra đường liên tục liền lạc có dạng tự do. Đường vẽ bằng công cụ này sẽ có những đoạn chuyển tiếp liền lạc và không có góc sắc, nhọn. Đường vẽ bằng công cụ này sẽ tiếp tục cho đến khi bạn nhả nút chuột, hoặc khi ảnh được đóng bằng cách căn điểm cuối với điểm đầu.

4.2 Chỉnh sửa Ảnh

Tất cả các điểm thuộc các đường trên ảnh đều có thể chỉnh sửa được theo yêu cầu.



Công cụ Chọn

Công cụ Chọn xác định ảnh nào được chọn làm ảnh hoạt động và cho phép bạn di chuyển ảnh quanh màn hình. Đây là công cụ mặc định để nhấp vào ảnh để thể hiện chúng được chọn.



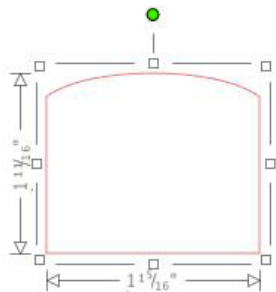
Chỉnh sửa Điểm

Để vào Chế độ Chỉnh sửa Điểm, bạn có thể nhấp đúp vào ảnh đã chọn hoặc dùng công cụ Chỉnh sửa Điểm. Công cụ này cho phép bạn chỉnh sửa mọi điểm của ảnh của bạn để di chuyển hoặc xóa điểm. Chỉ có thể chỉnh sửa một đường duy nhất không được nhóm. Thao tác nhóm đối tượng sẽ được thảo luận ở phần sau.

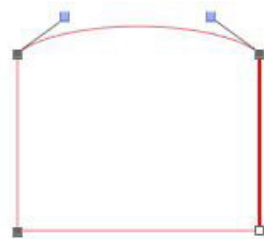
Để thoát chế độ Chỉnh sửa Điểm, bạn có thể nhấp đúp lại vào ảnh hoặc quay lại chế độ chọn thông thường bằng cách nhấp vào công cụ Chọn.

Chế độ Chỉnh sửa Điểm

Khi bạn vào Chế độ Chỉnh sửa Điểm, ảnh được chọn sẽ thay đổi từ hiển thị các ô điều khiển việc thay đổi kích thước và xoay quanh ảnh sang hiển thị các điểm hoặc nút của ảnh. Các điểm trên đường là nơi đường có thể đi theo hướng mới hoặc đổi từ phẳng (hoặc thẳng) sang cong.



Chế độ Chọn Thông thường



Chế độ Chỉnh sửa Điểm

Trong Chế độ Chỉnh sửa Điểm, điểm được chọn sẽ được hiển thị bằng màu trắng trong khi tất cả các điểm khác sẽ có màu xám đậm. Đường được chọn kết nối với điểm đã chọn sẽ được làm nổi bật dưới dạng đường đỏ đậm nét. Các dòng phụ có điểm màu xanh là các ô điều khiển để điều chỉnh đường cong.

Trong Chế độ Chỉnh sửa Điểm, bạn cũng sẽ được hiển thị thanh công cụ Xóa Điểm điểm ở bên phải màn hình. Bạn có thể thực hiện các thao tác sau trong Chế độ Chỉnh sửa Điểm:

Di chuyển/Điều chỉnh Điểm

Di chuyển điểm bằng cách di chuột qua bất kỳ điểm nào trên đường. Khi di chuột qua một điểm có thể chỉnh sửa được, con trỏ sẽ thay đổi để cho biết bạn có thể nhấp và “nắm lấy” điểm để di chuyển điểm tới bất kỳ vị trí nào. Tương tự, với đường cong, bạn cũng có thể “nắm lấy” các điểm màu xanh và kéo quanh màn hình để điều chỉnh độ cong của đoạn đường liên quan.

Thêm Điểm

Thêm điểm bằng cách di chuột qua đường mà hiện tại không có điểm và có thể muốn thêm một điểm mới để chỉnh sửa ảnh. Khi di chuột qua vị trí có thể thêm điểm trên đường, con trỏ sẽ thay đổi cho biết bạn có thể nhấp để đặt một điểm vào vị trí đường mà bạn mong muốn.

Ngoài các công cụ được tìm thấy trong Chế độ Chỉnh sửa Điểm, có hai công cụ chỉnh sửa phụ được tìm thấy ở bên trái màn hình.



Xóa Điểm

Mọi điểm được chọn sẽ bị xóa bằng cách dùng công cụ Xóa điểm hoặc bằng cách nhấp chuột phải vào điểm đã chọn và chọn tùy chọn Xóa Điểm. Xóa một điểm sẽ khiến những điểm gần nhất ở hai bên của điểm đã xóa nối vào nhau và tạo một đường kết nối mới. Lưu ý rằng công cụ này khác với xóa ảnh và chỉ nhằm xóa từng điểm. Công cụ này chỉ có trong chế độ Chỉnh sửa Điểm.



Phá Đường dẫn

Bạn có thể phá đường dẫn của mọi điểm trên đường bằng cách dùng công cụ Phá Đường dẫn, hoặc bằng cách nhấp chuột phải vào điểm đã chọn và chọn tùy chọn Phá Đường dẫn. Phá một đường dẫn sẽ tạo hai điểm mới từ điểm đã chọn ban đầu nơi đường dẫn bị phá.

Bạn sẽ nhận thấy một đường dẫn bị phá, hoặc hai điểm mút không kết nối nhau trên cùng một đường, có thể được nối lại bằng cách kéo một điểm mút nối vào điểm mút kia.

**Góc**

Công cụ Góc cho phép một điểm được chọn sao cho các ô điều khiển tại điểm giao nhau đã chọn có thể được điều chỉnh riêng lẻ để tạo một góc nhọn.

**Liên lạc**

Công cụ Liên lạc cho phép điều chỉnh một điểm đã chọn để tạo ra một điểm có đoạn chuyển tiếp liền lạc hơn tại điểm giao cắt đã chọn.

**Làm Phẳng**

Tùy chọn Làm Phẳng sẽ điều chỉnh đường được chọn (đường được làm nổi bật bằng màu đỏ đậm nét kết nối với điểm chọn hiện tại) thành một đường thẳng dẹt.

**Làm Cong**

Tùy chọn Làm Cong sẽ điều chỉnh đường được chọn (đường được làm nổi bật bằng màu đỏ đậm nét kết nối với điểm chọn hiện tại) thành một đường cong.

**Đơn giản hóa**

Một số ảnh thư viện hoặc ảnh khác nhập từ các nguồn khác có thể chứa số lượng điểm rất nhiều. Công cụ Đơn giản hóa sẽ tự động điều chỉnh lại các điểm của ảnh và đơn giản hóa ảnh thành dạng điểm đơn giản nhất có thể trong khi vẫn duy trì hình dạng đường tổng thể ban đầu của ảnh.

Ngoài các công cụ được tìm thấy trong Chế độ Chỉnh sửa Điểm, có hai công cụ chỉnh sửa phụ được tìm thấy ở bên trái màn hình.



Công cụ Xóa

Bạn có thể xóa bất kỳ phần nào của ảnh bằng cách dùng công cụ Xóa để lập tức xóa dễ dàng các phần bên trong hoặc cạnh của ảnh đường. Phiên bản Nhà Thiết kế có một số tùy chọn xóa hình dạng và cho phép bạn chọn tạo ra một đường dẫn xóa mở hoặc đóng.



Ảnh Gốc



Ảnh Mới Sử dụng Công cụ Xóa

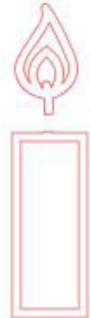
Công cụ Dao Cắt



Bạn có thể phân đoạn ảnh bằng công cụ Dao Cắt. Công cụ này cung cấp một đường thẳng cắt các phần riêng biệt của ảnh để tạo ra hình dạng mới tách biệt độc lập. Phiên bản Nhà Thiết kế có một số tùy chọn cho hình dạng đường dẫn dao cắt và cho phép bạn chọn tạo ra một đường dẫn dao cắt mở hoặc đóng.



Ảnh Gốc



Ảnh Mới Sử dụng Công cụ Dao Cắt

4.3 Công cụ Đường

Các đường trong chương trình, gồm văn bản, ảnh được tạo ra bằng cách dùng các công cụ vẽ, và ảnh của thư viện, có thể được thay đổi để có các thuộc tính khác nhau.

Tùy chọn Màu Đường



Dù các đường theo mặc định được hiển thị bằng màu đỏ, bạn có thể thay đổi sang bất kỳ màu nào tùy thích. Thay đổi màu đường kẻ sẽ không ảnh hưởng đến thuộc tính trong cách đường có thể cắt. Thay đổi màu đường có thể có ích để cho phép bạn dễ dàng xem các ảnh hoặc các phần ảnh khác nhau, xem các đường theo màu bạn thích xem, hoặc điều chỉnh các phần ảnh cụ thể nhằm mục đích in ấn đối với các công việc In & Cắt trong đó màu đường được chọn để in có thể là quan trọng.

Để điều chỉnh màu đường, hãy chọn ảnh của bạn và truy cập trình đơn Màu Đường bằng cách nhấp vào biểu tượng được hiển thị bên trên. Sau đó, bạn có thể chọn bất kỳ tùy chọn màu cơ bản nào từ Trình đơn Cơ bản. Tùy chọn đường băm (hash line) sẽ luôn luôn tượng trưng cho “xóa màu”. Công cụ chọn màu cho phép chọn bất kỳ màu nào từ một đối tượng khác trong vùng vẽ để sao chép màu mong muốn.



Xóa mà Công cụ Chọn Màu

Trình đơn Tùy chọn Nâng cao cho phép bạn tạo các đường theo màu tùy ý. Bạn có thể kéo con trỏ trên bảng phổ màu để khớp một cách trực quan với màu bạn đang tìm kiếm hoặc nhập vào các ô RGB (Đỏ Xanh Lục Xanh Lam) hoặc HSL (Vùng Màu Độ Bao hòa Độ Sáng) giá trị của màu mà bạn muốn. Bạn cũng có khả năng điều chỉnh Độ trong suốt của đường.



Tùy chọn Kiểu Đường

Trong menu Kiểu Đường, bạn có thể điều chỉnh kiểu đường để thành đường nét liền nét (mặc định) hoặc đường đứt nét. Các đường sẽ được cắt hoặc in theo loại đã chọn.

Các đường được xem theo kích thước điểm về chiều rộng của đường. Kích thước điểm có thể được điều chỉnh theo đặc điểm kỹ thuật tùy ý. Trong khi độ rộng đường có thể được điều chỉnh, đường sẽ luôn được cắt hoặc phác họa với chiều rộng cố định; tức là, tùy theo độ dày của lưỡi cắt hoặc bút mà bạn sử dụng.

Độ dày của đường có thể được điều chỉnh bằng cách thủ công kéo thanh tùy chọn Độ dày hoặc bằng cách nhập vào độ dày điểm mong muốn.

Tùy chọn Kiểu Góc sẽ điều chỉnh cách đường thể hiện tại bất kỳ điểm góc nào của ảnh trong đó Góc là cạnh sắc trong khi Tròn sẽ khiến cạnh nhẵn hơn.

Tùy chọn Kiểu Nút Đầu Mút chỉ điều chỉnh đường có đầu mút mở. Phẳng hoặc Vuông khiến đầu mút của đường có các cạnh phẳng sắc hơn, trong khi Tròn khiến đầu mút của đường có cạnh bo tròn nhẵn hơn.

Tùy chọn Vị trí điều chỉnh đường sao cho nằm Trước hoặc Sau của một ảnh được tô.

4.4 Công cụ Tô

Ảnh đóng (trong đó điểm đầu nối với điểm cuối của đường) gồm Văn bản, ảnh được tạo ra bằng cách sử dụng các công cụ vẽ và ảnh thư viện, có thể được thay đổi sang các thuộc tính khác nhau. Chỉ ảnh đóng mới có thể có thuộc tính. Nếu đường dẫn trên ảnh đóng bị phá, mọi thuộc tính tô đã áp dụng sẽ lập tức mất đi.



Tùy chọn Màu Tô

Dù ảnh đóng sẽ mặc định được hiển thị dưới dạng rỗng, bạn có thể tô ảnh đóng theo màu mong muốn. Thay đổi màu tô có thể có ích nhằm giúp bạn dễ dàng xem các ảnh hoặc các phần ảnh khác nhau, xem các hình dạng và văn bản theo màu mà bạn thích xem hoặc điều chỉnh ảnh đặc biệt nhằm mục đích in ấn cho các công việc In & Cắt.



Để áp dụng màu tô, hãy chọn ảnh có đường kẻ khép kín và truy cập trình đơn Màu Tô bằng cách nhấp vào biểu tượng được hiển thị ở trên. Sau đó, bạn có thể chọn bất kỳ tùy chọn màu nào thuộc Trình đơn Cơ bản. Tùy chọn đường băm sẽ luôn tượng trưng cho “xóa màu”. Công cụ chọn màu cho phép chọn bất kỳ màu nào từ một đối tượng khác trong vùng vẽ để sao chép màu mong muốn.



Xóa màu Công cụ Chọn Màu

Trình đơn Tùy chọn Nâng cao cho phép bạn tạo các đường theo màu tùy ý. Bạn có thể kéo con trỏ trên bảng phổ màu để khớp một cách trực quan với màu bạn đang tìm kiếm hoặc nhập vào các ô RGB (Đỏ Xanh lục Xanh Lam) hoặc HSL (Vùng Màu Độ Bão hòa Độ Sáng) giá trị của màu mà bạn muốn. Bạn cũng có thể điều chỉnh độ trong suốt của đường bằng cách kéo thanh tùy chọn Độ Trong suốt hoặc nhập vào giá trị phần trăm của độ trong suốt mà bạn muốn cho màu tô, trong đó 0% là màu đặc và 100% là hoàn toàn trong suốt.

Tùy chọn Tô Gradient

Để áp dụng các tùy chọn tô gradient, hãy chọn ảnh có đường khép kín và truy cập trình đơn Tô Gradient bằng cách nhấp vào biểu tượng được hiển thị ở trên. Sau đó, bạn có thể chọn bất kỳ tùy chọn gradient nào đã được tạo sẵn trong Trình đơn Cơ bản. Tùy chọn đường bằm sẽ luôn tượng trưng cho “xóa màu”.



Xóa màu

Bạn cũng có thể thay đổi hướng cơ bản của gradient bằng cách nhấp vào bất kỳ tùy chọn Hướng nào nằm cuối bảng Tùy chọn Cơ bản.

Trình đơn Tùy chọn Nâng cao cho phép bạn tạo các gradient tùy chỉnh dựa vào lần tô gradient trước đó được chọn. Gradient phải luôn có tối thiểu hai màu, một màu bên trên và một màu ở dưới. Sau đó gradient sẽ tạo ra một bộ các màu được pha trộn giữa hai màu được chọn.



Bạn có thể thay đổi các màu trong bộ màu này bằng cách nhấp vào các thanh màu hình mũi tên bên trái công cụ tạo gradient này. Sau khi chọn xong màu, bạn có thể chọn trực tiếp màu mới từ công cụ Chọn Màu bên dưới. Bạn cũng có thể thêm thanh mới tại bất kỳ khoảng cách nào giữa màu trên và dưới hoặc trượt lên xuống bất kỳ thanh màu nào giữa các thanh màu gradient trên và dưới để tạo các hiệu ứng gradient mới.

Ngoài ra trong Tùy chọn Nâng cao có khả năng xoay góc của hiệu ứng gradient theo bất kỳ góc tùy chỉnh nào bằng cách kéo công cụ Góc hoặc bằng cách nhập vào một số đo góc nhất định. Bạn cũng có thể điều chỉnh độ trong suốt của đường bằng cách kéo thanh tùy chọn Độ Trong suốt hoặc nhập vào giá trị phần trăm của độ trong suốt mà bạn muốn cho màu tô, trong đó 0% là màu đặc và 100% là hoàn toàn trong suốt.



Tùy chọn Tô Hoa văn

Tùy chọn tô cuối cùng được sử dụng để tô có đường khép kín là tô hoa văn. Để áp dụng tô hoa văn, chọn ảnh có đường khép kín và truy cập trình đơn Tô Hoa văn bằng cách nhấp vào biểu tượng được hiển thị ở trên. Sau đó, bạn có thể chọn bất kỳ tùy chọn hoa văn nào.

Sau khi đã chọn mẫu hoa văn mong muốn, trình đơn Tùy chọn Nâng cao cho phép bạn điều chỉnh hướng của hoa văn theo chiều Ngang hoặc Dọc, hoặc điều chỉnh tỷ lệ co Cỡ định hoặc Kéo giãn. Các tùy chọn được cung cấp trong trình đơn này để xoay hoa văn theo góc đơn giản được thiết lập trước hoặc theo góc tùy chỉnh bằng cách kéo công cụ Góc hoặc nhập vào một số đo góc nhất định.

Ngoài ra, bạn có thể kéo to/nhỏ theo tỷ lệ kích thước của hoa văn để thay đổi hoa văn khi được tô vào một hình dạng đã chọn. Bạn có thể thực hiện thao tác này bằng cách kéo thanh Tỷ lệ Kích thước hoặc nhập giá trị phần trăm thể hiện kích thước lớn hoặc nhỏ hơn mà bạn có thể muốn tạo ra hoa văn tô.

Bạn cũng có thể điều chỉnh độ trong suốt của đường bằng cách kéo thanh tùy chọn Độ Trong suốt hoặc nhập vào giá trị phần trăm của độ trong suốt mà bạn muốn cho màu tô, trong đó 0% là màu đặc và 100% là hoàn toàn trong suốt.

Các hoa văn bổ sung có thể được tải xuống từ Cửa hàng Thiết kế Silhouette.

Bạn có thể tạo hoa văn từ ảnh riêng bằng cách vào Tập tin > Nhập > Tùy chọn Nhập. Điều hướng đến ảnh bạn muốn sử dụng và chọn ảnh. Một hộp thoại mới sẽ xuất hiện nơi bạn có thể thêm thông tin về ảnh. Nhấn OK để thêm ảnh vào thư mục Thiết kế của Người dùng trong thư viện của bạn. Từ đó, bạn có thể kéo ảnh của bạn thành bất kỳ hình dạng tô nào có thể trên vùng làm việc của bạn.

**Tùy chọn Bóng (Chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)**

Bạn có thể thêm và điều chỉnh bóng bằng cách nhấp vào biểu tượng Bóng trên thanh công cụ phía trên vùng làm việc. Trong menu Bóng, bạn có thể điều chỉnh offset bóng, màu và độ trong suốt.

**Tùy chọn Phác họa (Chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)**

Tạo một thiết kế phác họa bằng cách nhấp vào biểu tượng Phác họa trên thanh công cụ phía trên vùng làm việc. Trong trình đơn Phác họa, bạn có thể điều chỉnh phác thảo, loại tô và hiệu ứng.

**Tùy chọn Rhinestone (Chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)**

Tạo một thiết kế rhinestone bằng cách nhấp vào biểu tượng Rhinestone trong thanh công cụ phía trên vùng làm việc. Trong trình đơn Rhinestone, bạn có thể chọn hiệu ứng rhinestone, kích thước và khoảng cách rhinestone, và tùy chọn vị trí. Để có các tùy chọn rhinestone nâng cao, hãy xem phần “Tính năng Phiên bản Nhà Thiết kế Plus”.

5 - Chữ

A Silhouette Studio® có khả năng sử dụng mọi phông chữ được cài đặt trên máy tính của bạn. Bạn không cần cài đặt các phông chữ này vào chương trình. Silhouette Studio® sẽ chỉ truy cập vào tất cả các tập tin phông chữ được cài đặt và hiển thị phông chữ khi bạn tạo ra văn bản theo yêu cầu.

5.1 Tạo Chữ

Để sử dụng phông chữ của bạn, nhấp vào công cụ văn bản nằm phía bên trái của màn hình phần mềm.

Nhấp vào nút này cho phép bạn đặt một con trỏ văn bản vào vùng làm việc của bạn và bắt đầu nhập trực tiếp lên màn hình.



Đường nhấp nháy đỏ là con trỏ để hiển thị vị trí bạn đang nhập. Bạn có thể di chuyển con trỏ lui hoặc tới bằng cách nhấp chuột hoặc sử dụng phím mũi tên trái và phải của máy tính.

Hộp xanh lục bao quanh là hộp văn bản. Hộp này có thể được điều chỉnh bằng cách nhấp và giữ thanh màu đen ở cạnh phải của hộp. Kéo thanh này sang trái cho phép bạn cuộn văn bản. Kéo thanh này sang phải cho phép bạn chuyển văn bản trở lại dạng một đường dẫn đơn.

Bạn có thể nhấp đúp hoặc nhấp vào bên ngoài văn bản để thoát khỏi Chế độ Chỉnh sửa Văn bản. Bạn có thể trở lại bất cứ lúc nào để chỉnh sửa lại bất kỳ từ hoặc chữ cái bằng cách nhấp đúp lại trên văn bản đã tạo.

5.2 Thao tác Chữ

Trong quá trình tạo văn bản, trình đơn Kiểu Văn bản sẽ được mở bên phải màn hình cung cấp nhiều tùy chọn điều chỉnh.

Phông chữ Sẵn có

Phần đầu tiên của trình đơn này hiển thị phông chữ được chọn hiện tại với các tùy chọn phông chữ thêm được cài đặt trên máy tính, bạn có thể cuộn qua. Phần đầu của phần này có thể được sử dụng để tìm kiếm phông chữ bất kỳ bằng cách nhập tên phông chữ nếu bạn biết tên phông chữ.

Bạn có thể thay đổi phông chữ trong Chế độ Chỉnh sửa Văn bản và dùng phông chữ mới trong cùng một hộp văn bản với các phông chữ khác. Các phông chữ khác nhau cũng có thể được áp dụng cho văn bản hoặc chữ cái hiện tại trong Chế độ Chỉnh sửa Văn bản bằng cách tô chuỗi ký tự và chọn phông chữ mới. Nếu bạn không ở Chế độ Chỉnh sửa Văn bản, các phông chữ mới vẫn có thể được áp dụng cho văn bản đã chọn, nhưng các điều chỉnh như vậy sẽ thay đổi phông chữ cho toàn bộ hộp văn bản được chọn.

Đặc trưng Phông chữ



B Bold
I Italic
U Underline

Một số phông chữ được lập trình để cho phép sử dụng một số đặc trưng kiểu nhất định cho phép bạn in đậm, in nghiêng hoặc gạch dưới chữ. Những đặc trưng này sẽ chỉ được làm nổi bật để có thể sẵn sàng chọn nếu phông chữ đang được đề cập được lập trình với đặc trưng đó và đặc trưng có thể được áp dụng. Để áp dụng một trong những đặc trưng này, bạn có thể làm nổi bật các chữ cái hoặc từ đã định và sau đó nhấp vào đặc tính có sẵn.

Khi các tùy chọn Tô đậm, In Nghiêng và Gạch dưới được hiển thị, nếu có tùy chọn bổ sung đã được lập trình cho phông chữ được chọn, một thanh cuộn sẽ xuất hiện bên phải hộp tùy chọn này cho phép bạn cuộn xuống và xem các tùy chọn khác có thể được lập trình.

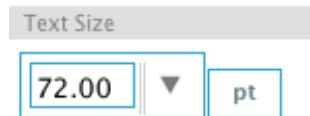
Căn lề Chữ



Dù sẽ được tự động căn lề trái, nếu nội dung của bạn được ngắt thành nhiều dòng, bạn có thể thay đổi căn lề theo ý của bạn.

Cỡ chữ

Cỡ chữ sẽ luôn mặc định là 72 điểm. Tức là cỡ phông chữ được in ra. Dù các phông chữ khác nhau do được lập trình từ nhiều nguồn khác nhau, cỡ này nhìn chung tương đương với chiều cao một (1) inch (hoặc 25 mm). Các cỡ phổ biến nhất đối với các phông chữ định dạng in sẵn có trong danh sách xổ xuống, mặc dù cỡ phông chữ tùy chỉnh có thể được nhập tay vào tùy chọn cỡ chữ.



Các số đo tương đương phổ biến khác trong danh sách gồm:

- 18 điểm = 0,25 inch (6 mm)
- 24 điểm = 0,33 inch (8 mm)
- 36 điểm = 0,5 inch (13 mm)
- 48 điểm = 0,66 inch (17 mm)
- 144 điểm = 2 inch (50 mm)
- 288 điểm = 4 inch (100 mm)

Xin nhắc lại, các số đo này là xấp xỉ và sẽ khác nhau giữa các phông chữ khác nhau, vì vậy nếu bạn đang tìm kiếm một số đo cụ thể, bạn có thể thay đổi cỡ chữ theo đặc điểm yêu cầu của bạn sau khi tạo ra.

Khoảng cách Ký tự

Các chữ có thể được điều chỉnh từ khoảng cách lập trình thông thường để nằm gần nhau hoặc xa nhau hơn qua tùy chọn Khoảng cách Ký tự.



Khoảng cách sẽ luôn luôn bắt đầu ở 100% cho biết khoảng cách ký tự đang là khoảng cách thông thường. Khi số giảm xuống hoặc thanh trượt về bên trái, các chữ sẽ nằm gần nhau hơn. Khi số tăng lên hoặc thanh trượt về bên phải, các chữ sẽ xa nhau hơn.

Khoảng cách Dòng

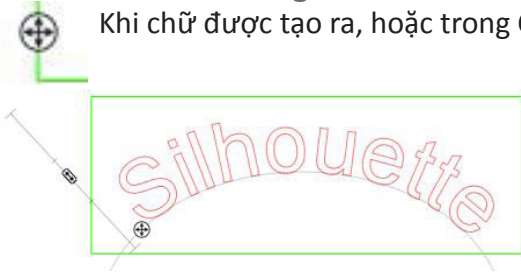
Nếu chữ của bạn được cuộn thành nhiều dòng, bạn có thể tăng hoặc giảm tùy chọn Khoảng cách Dòng để điều chỉnh khoảng cách giữa các dòng.



Khoảng cách sẽ luôn luôn bắt đầu ở 100% cho biết khoảng cách dòng đang là khoảng cách thông thường. Khi số giảm xuống hoặc thanh trượt về bên trái, các dòng sẽ nằm gần nhau hơn. Khi số tăng lên hoặc thanh trượt về bên phải, các dòng sẽ xa nhau hơn.

5.3 Chữ theo Đường Path

Khi chữ được tạo ra, hoặc trong Chế độ Chỉnh sửa Chữ, bạn sẽ tìm thấy một điểm điều khiển nằm bên trái chữ đã được tạo:



Điểm điều khiển này có thể được kéo để đặt trực tiếp trên mọi đường path trong vùng làm việc. Ví dụ, bạn có thể tạo một hình bầu dục bằng công cụ Ellipse, sau đó kéo chữ vào đường này để có hiệu ứng hình cung:

Khi chữ được chạy theo đường path bằng cách này, bạn sẽ nhận thấy một thanh dọc bên trái chữ. Thanh này đóng vai trò là thanh điều khiển mới có thể được dùng để điều chỉnh vị trí chữ so với đường mà chữ chạy theo để chữ có thể được đặt trên, bên trên, dọc theo, hoặc bên dưới đường path.

Bạn cũng nhận thấy đối tượng được sử dụng làm đường path sẽ chuyển sang màu xám. Điều này cho biết ảnh đã bị tắt cho mục đích cắt. Nếu bạn muốn cắt đối tượng được sử dụng làm đường path, bạn có thể truy cập vào Tùy chọn Kiểu Cắt như đã được thảo luận trước đó và chọn Bất Kiểu Cắt khi đối tượng đường path màu xám đã được chọn.

6 - Thao tác Ảnh

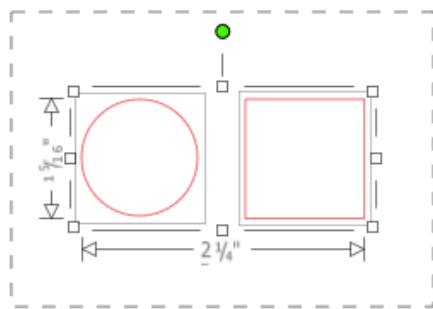
Có nhiều công cụ trong Silhouette Studio® được dùng cho các thao tác cơ bản và nâng cao liên quan đến ảnh và chữ. Phần sau là tổng quan về tất cả các công cụ đó và cách sử dụng.

6.1 Cơ bản

Giống như phần lớn các chương trình phần mềm, Silhouette Studio® có một bộ công cụ chỉnh sửa cơ bản phổ biến sau:

Chọn

Ảnh có thể được chọn bằng cách nhấp lên ảnh. Chọn nhiều ảnh bằng cách giữ phím Shift và nhấp vào ảnh khác. Bạn có thể lặp lại thao tác này để chọn nhiều ảnh tùy ý. Giữ phím Shift và nhấp vào ảnh đã được chọn sẽ bỏ chọn ảnh đó.



Cũng có thể chọn nhiều ảnh bằng cách nhấp bên trên ảnh và kéo chuột để rào kín toàn bộ các ảnh mà bạn muốn chọn cùng lúc. Khi giữ nút chuột và kéo, bạn sẽ thấy một đường đứt tạo ra một hộp chọn hiển thị những gì bạn đang chọn. Khi di chuột, tất cả các ảnh được rào trong hộp này sẽ được chọn cùng với nhau trong cùng một hộp giới hạn.



Nếu muốn chọn tất cả ảnh có sẵn trên màn hình, bạn có thể nhấp vào nút Chọn Tất cả trên thanh Công cụ Truy cập Nhanh.



Nếu chỉ muốn chọn những ảnh cùng màu, bạn có thể nhấp vào nút Chọn theo Màu bên phải.



Nếu muốn bỏ chọn tất cả các ảnh hiện đang được chọn, bạn có thể nhấp vào nút Bỏ chọn Tất cả trên thanh công cụ Truy cập Nhanh ..



Công cụ Cắt, Sao chép và Dán

Các công cụ này thực hiện các thao tác cơ bản gồm sao chép ảnh đã chọn, dán hoặc cắt ảnh khỏi chế độ xem. Ảnh được sao chép hoặc cắt sẽ nằm trong khay nhớ tạm trong bộ nhớ máy tính. Bạn chỉ có thể có mỗi lần một đối tượng trong khay nhớ tạm. Điều này có nghĩa là nếu bạn sao chép một ảnh và sau đó sao chép thêm một ảnh khác, thì chỉ ảnh gần đây nhất sẽ được nằm trong khay nhớ tạm để chờ được dán. Các thao tác này có thể được truy cập từ thanh công cụ trên cùng, trong trình đơn Chỉnh sửa hoặc bằng cách nhấp chuột phải vào ảnh, cũng như bằng cách dùng phím tắt chuẩn.

Dán ảnh được sao chép sẽ đặt bản sao ngay bên phải ảnh gốc để bạn có thể dễ dàng nhìn và tìm thấy bản sao. Tùy chọn bổ sung Dán Phía Trước cũng được cung cấp để bạn có thể dán bản sao của ảnh ngay trên ảnh gốc và được tìm thấy trong trình đơn Chỉnh sửa, trong trình đơn chuột phải đối với ảnh được chọn hoặc bằng cách sử dụng các phím tắt chuẩn.



Nhân đôi

Tùy chọn Nhân đôi tương tự như thao tác sao chép và dán ảnh đã chọn, nhưng không cần sử dụng bộ nhớ tạm và là thao tác một nhấp chuột. Nút thanh công cụ này nằm ở đầu màn hình phần mềm và cũng có thể được tìm thấy trong trình đơn Chỉnh sửa hoặc bằng cách nhấp chuột phải vào ảnh đã chọn.



Xóa

Ảnh đã chọn có thể được xóa khỏi vùng làm việc bằng cách nhấp vào nút Xóa nằm ở đầu màn hình phần mềm, bằng cách truy cập trình đơn Chỉnh sửa và chọn Xóa, nhấp chuột phải vào ảnh đã chọn và chọn tùy chọn Xóa hoặc bằng cách nhấn phím Xóa trên bàn phím máy tính.



Hủy/Làm lại

Mọi thao tác đã thực hiện, gồm cả di chuyển ảnh, có thể được hủy. Để quay lại các thao tác trước đó đã thực hiện, nhấp vào nút Hủy. Bạn có thể quay lại số lượng không giới hạn các tác vụ đã thực hiện với nút Hủy, kể cả quay lại thời điểm bạn mở vùng làm việc mới.

Tương tự, bạn có thể nhấp vào nút Làm lại để lặp lại bất cứ thao tác nào mà bạn có thể đã hủy. Bạn có thể tiếp tục sử dụng nút này cho đến khi quay lại thao tác cuối cùng đã thực hiện.



Chuyển giao Thuộc tính (chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)

Các thuộc tính như màu đường và kiểu cắt có thể được chuyển giao từ hình dạng này sang cho khuôn mẫu khác bằng cách chọn hình dạng mà bạn muốn chuyển giao thuộc tính, chọn biểu tượng Eye Dropper trên thanh công cụ bên trái, rồi nhấp vào hình dạng mà bạn muốn mô phỏng.



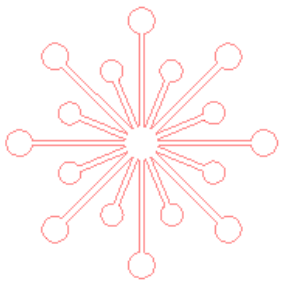
Lớp (chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)

Khi nhập một dự án với các lớp được tạo trong chương trình khác, bạn có thể truy cập các lớp đó trong bảng điều khiển Lớp. Bạn cũng có thể dùng phím +/- để thêm hoặc xóa lớp trong phần mềm Studio.

6.2 Nhóm/Tách Nhóm

Hai thao tác này thường được dùng và là những công cụ quý giá để giúp bạn thao tác và điều chỉnh ảnh. Để hiểu những khái niệm này, trước hết chúng ta phải hiểu được ảnh được nhóm và được tách nhóm là gì.

Sau đây là ví dụ về một đường đơn lẻ:



Dù ảnh có thể có nhiều phần, ảnh vẫn chỉ là một đường có điểm đầu và điểm cuối đơn lẻ.

Sau đây là ví dụ về ảnh nhiều dòng:



Ảnh này có hai bộ đường; một bộ gồm phần lá và thân cây và bộ kia là tiết bên trong của lá. Ảnh này được nhóm với nhau để khi di chuyển quanh màn hình, bạn không phải di chuyển đường ngoài của lá và sau đó di chuyển phần trung tâm riêng rẽ và rồi cố căn chỉnh xếp nó bên trong.

Dù không nhất thiết quan trọng phải biết chính xác một ảnh có bao nhiêu phần đường, quan trọng phải hiểu rằng các ảnh có đường đơn lẻ không được nhóm với các đối tượng khác, trong khi các đối tượng có nhiều phần có thể được nhóm với nhau.



Nhóm

Hai tập hợp đường bất cứ có thể được nhóm với nhau để chúng được cố định ở vị trí tương đối, thậm chí nếu được di chuyển, bằng cách dùng tùy chọn Nhóm.

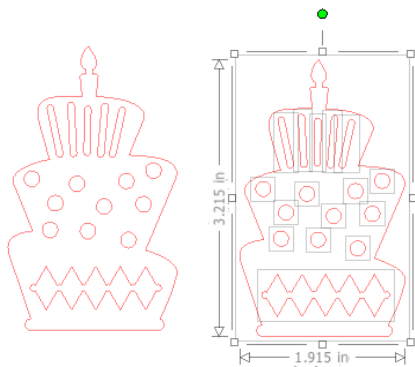
Để sử dụng tùy chọn Nhóm, hãy chọn đồng thời hai hoặc nhiều ảnh và nhấp vào biểu tượng Nhóm nằm trên thanh công cụ Truy cập Nhanh. Tùy chọn này cũng có thể tìm thấy trong trình đơn Đối tượng hoặc bằng cách nhấp chuột phải vào các ảnh đã chọn và chọn Nhóm.



Tách Nhóm

Ảnh gồm nhiều hơn một tập hợp đường đều có thể được tách nhóm để các phần của ảnh có thể được xử lý độc lập, xoá, xoay, thay đổi kích cỡ hoặc thao tác bằng tay thay vì phải thao tác toàn bộ ảnh như một đối tượng.

Ví dụ: bạn có thể muốn cắt bỏ ảnh bánh ngọt này, nhưng muốn tách nhóm ảnh để loại bỏ một số trang trí bên trong ảnh:



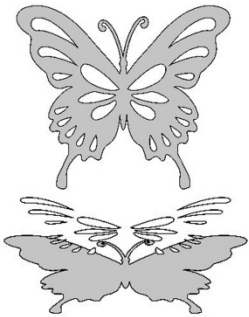
Sau khi tách nhóm, ảnh sẽ được hiển thị dưới dạng các hộp chọn riêng lẻ quanh từng phần ảnh mới được tách nhóm mà giờ đây bạn có thể thao tác:

Để truy cập vào từng phần được tách nhóm riêng biệt, bạn có thể tách nhóm ảnh.

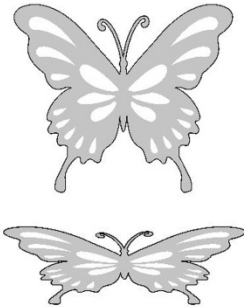
6.3 Đường (Path) Ghép

Khái niệm đường (path) ghép rất quan trọng để hiểu tại sao một số thuộc tính nhất định có thể được áp dụng khác biệt cho những tình huống đường như giống hệt nhau. Các đường ghép là tập hợp hai hoặc nhiều tập hợp đường, trong đó các đường bên trong được nhúng vào ảnh. Một đường ghép có thể xuất hiện giống như một nhóm các đường được nhóm với nhau, nhưng lại khá khác nhau về cách phản ứng, chẳng hạn khi được tô màu.

Đường ghép chỉ thực sự là một mối quan tâm khi bạn tạo ảnh In & Cắt.



Ảnh không ghép



Ảnh có đường ghép

Trong các ví dụ trước, hai ảnh trên cùng được thấy là thẳng và trông giống hệt nhau. Tuy nhiên, khi nhìn vào tập hợp các ảnh dưới cùng sự khác biệt trở nên rõ ràng hơn. Với ảnh bên trái, nhìn từ bên hông chúng ta thực sự đang nhìn vào một con bướm xám với những chấm trắng trên đỉnh. Đây là một ảnh không phải một đường ghép. Với ảnh bên phải, nhìn từ bên hông, chúng ta thấy một con bướm xám với những đốm trắng nhúng vào trong ảnh.

Tất nhiên, khi chúng ta cắt hoặc phác họa cả hai ảnh với Silhouette, chúng sẽ được cắt theo cách y hệt nhau, nhưng điều quan trọng là bạn phải hiểu có sự khác biệt giữa những ảnh này vì bạn có thể muốn đạt được một số hiệu ứng nhất định ảnh với thao tác tô ảnh cho các ứng dụng In & Cắt.

Ví dụ:



Đây là ảnh không được tô. Tất cả các phần được nhóm với nhau.

Nếu đây là một ảnh không ghép và được tô bằng tính năng màu, đây sẽ là kết quả:



Dù được nhóm với nhau, tất cả các tập hợp đường vẫn chỉ là các đối tượng riêng lẻ nằm trên nhau, vì vậy chúng đều được tô bằng hiệu ứng tô đã chọn.

Nếu ảnh này có một đường ghép và được tô bằng tính năng màu, đây sẽ là kết quả:



Các phần không được tô của ảnh không thể được tô bằng các ảnh có đường ghép bởi vì các vùng nhúng là vùng âm.

Các đường ghép vẫn có thể được tách nhóm để di chuyển nhiều phần ảnh, nhưng thao tác tách nhóm sẽ ngay lập tức giải phóng đường ghép và khiến ảnh trở thành một ảnh không có đường ghép

Để biến một loạt các ảnh được chọn thành đường ghép, bạn có thể nhấp chuột phải cho đến khi nhiều phần được chọn, rồi chọn Tạo Đường Ghép. Tương tự, bạn có thể nhấp chuột phải vào một ảnh ghép và chọn Giải phóng Đường Ghép để thực hiện tác vụ ngược lại. Các tùy chọn này cũng có thể được tìm thấy trong trình đơn Đối tượng.

6.4 Di chuyển Ảnh

Hiển nhiên ảnh có thể được di chuyển bằng cách chọn và kéo bằng chuột đến bất cứ vị trí nào. Ảnh được chọn cũng có thể được di chuyển bằng cách sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím máy tính.

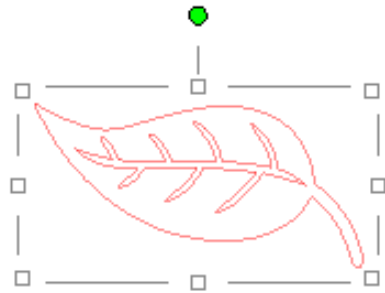


Bạn cũng có thể di chuyển ảnh bằng bảng điều khiển Di chuyển.

Ảnh được chọn có thể được di chuyển bằng cách sử dụng bất cứ tùy chọn Di chuyển nào. Các mũi tên chỉ hướng trên màn hình này sẽ từ từ di chuyển ảnh theo hướng bạn chọn. Thao tác này có thể được lặp lại cho đến khi ảnh của bạn nằm trên vùng làm việc như mong muốn.

Tùy chọn Di chuyển Theo sẽ di chuyển ảnh được chọn từ vị trí hiện tại bằng theo bất cứ số đo nào được nhập, trong khi tùy chọn Di chuyển Tới sẽ di chuyển ảnh bất kể vị trí hiện tại của ảnh sang một vùng được canh sơ đồ cụ thể trên vùng làm việc của bạn, theo đó số 0, 0 (không, không) tượng trưng cho góc trên bên trái của vùng làm việc và di chuyển ra khỏi điểm đó hoặc sang phải hoặc xuống dưới khi các giá trị tăng lên.

6.5 Xoay



Các đối tượng có thể được xoay theo bất cứ góc nào tùy ý. Ảnh được chọn sẽ luôn xuất hiện với thanh điều khiển xoay màu xanh lục mà bạn có thể “túm” và xoay thủ công bằng chuột.



Tùy chọn trình đơn Xoay cũng sẽ cung cấp các tùy chọn xoay bổ sung cho các tùy chọn xoay vòng chính xác hoặc cụ thể hơn.

Trong trình đơn Xoay, bạn có thể chọn bất cứ tùy chọn nào sau đây.

Xoay Theo

Các tùy chọn này sẽ xoay ảnh được chọn theo góc thông thường được chọn từ góc hiện tại của ảnh.

Xoay Tới

Các tùy chọn này sẽ xoay ảnh đã chọn tới góc đã chọn dựa trên điểm 0° cố định ban đầu của ảnh.

Xoay Tùy chỉnh Theo

Tùy chọn này cho phép bạn tự trượt thanh số đo độ hoặc nhập một số đo độ cụ thể và áp dụng để xoay ảnh được chọn từ góc hiện tại của ảnh.

Xoay Tùy chỉnh Tới

Tùy chọn này cho phép bạn tự trượt thanh số đo độ hoặc nhập một số đo độ cụ thể và áp dụng để xoay ảnh được chọn căn cứ vào điểm cố định 0° ban đầu của ảnh.

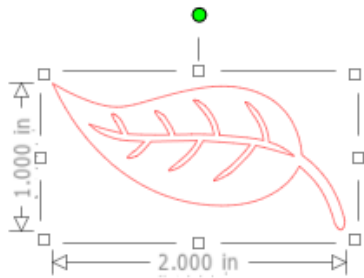
Tâm Xoay (chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)

Để điểm mà hình dạng sẽ xoay quanh, bạn có thể điều chỉnh tâm điểm xoay. Để làm vậy, chọn hình muốn xoay, nhấn chữ “O” trên bàn phím để hiển thị một dấu chữ thập nhỏ ở trung tâm hình dạng. Sau đó, bạn có thể di chuyển biểu tượng dấu chữ thập này tới điểm xoay mới.

6.6 Thay đổi Kích thước

Đối tượng có thể được thay đổi kích thước theo bất cứ số đo nào. Tuy nhiên, điều quan trọng cần lưu ý là trong khi bạn có thể tùy chỉnh ảnh theo bất cứ kích thước nào, chất lượng cắt được thực hiện có thể thay đổi, đặc biệt khi cắt vật liệu dày hơn như giấy. Giảm kích thước ảnh có các phần phức tạp và cắt bằng loại vật liệu dày hơn là một ví dụ mà chất lượng cắt có thể bị ảnh hưởng.

Bạn có thể xem các số đo theo ảnh khi bạn vẽ hoặc chọn ảnh.



Ngoài ra còn có các điểm điều khiển trên hộp chọn để thay đổi thủ công kích thước ảnh. Để thay đổi kích thước bằng tay, chỉ cần nhấp vào bất cứ hộp nào và kéo chuột theo hướng mong muốn để hình dạng lớn hoặc nhỏ hơn. Các điểm kiểm soát góc sẽ thay đổi kích thước ảnh theo tỷ lệ và duy trì chiều cao và chiều rộng tương đối, trong khi các điểm kiểm soát trên cạnh sẽ kéo dài ảnh theo hướng kéo chuột.



Các tùy chọn trình đơn Tỷ lệ cũng cung cấp các tùy chọn bổ sung về thay đổi kích thước để có các tùy chọn thay đổi kích cỡ xoay chính xác hoặc cụ thể hơn.

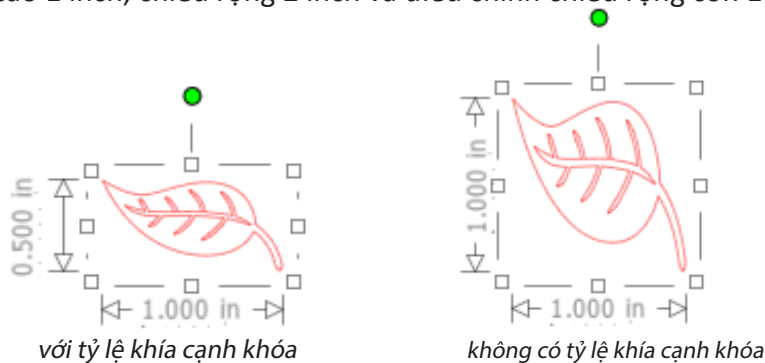
Trong trình đơn Tỷ lệ, bạn có thể chọn bất cứ khả năng nào sau đây.

Tỷ lệ

Các tùy chọn này sẽ thay đổi kích thước ảnh theo phần trăm kích thước hiện tại. Số phần trăm dưới 100% sẽ làm ảnh nhỏ hơn và số trên 100% sẽ làm ảnh lớn hơn. Ví dụ, chọn thay đổi kích thước ảnh bằng 50% kích thước hiện tại sẽ thu nhỏ ảnh còn một nửa, trong khi chọn thay đổi kích thước ảnh bằng 200% kích thước hiện tại sẽ phóng to ảnh lên gấp đôi. Có thể áp dụng số phần trăm tùy chỉnh bất cứ theo yêu cầu.

Chỉ định Kích thước

Tùy chọn này cho phép bạn thay đổi kích thước ảnh đã chọn theo bất cứ số đo cụ thể nào. Tùy chọn Khóa Tỷ lệ Co sau khi được chọn sẽ đảm bảo ảnh được thay đổi kích thước một cách cân đối khi chỉ thay đổi một số đo nhưng bạn muốn duy trì tỷ lệ ảnh. Ví dụ: nếu lấy chiếc lá ban đầu có từ chiều cao 1 inch, chiều rộng 2 inch và điều chỉnh chiều rộng còn 1 inch, bạn có thể thấy các kết quả sau:



Làm biến dạng (Shear) (chỉ dành cho Phiên bản Nhà Thiết kế)

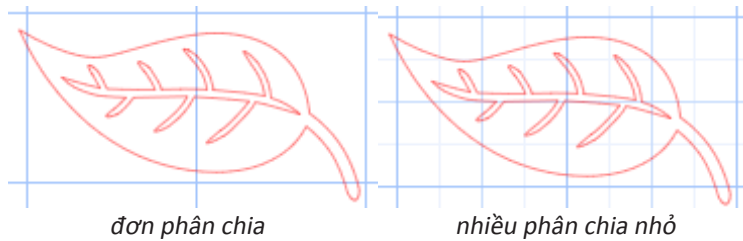


Sử dụng Shear để làm nghiêng thiết kế của bạn theo chiều dọc hoặc chiều ngang. Bạn có thể chọn từ các con số thiết lập trước hoặc chỉ định một con số tùy ý.

Lưới

Để hỗ trợ xem các số đo, bạn cũng có thể chọn bật lưới bằng cách nhấp chuột phải lên vùng làm việc khi không có ảnh nào được chọn và nhấp vào Hiện Lưới, hoặc vào trình đơn Lưới.

Trong trình đơn Lưới, bạn có thể bật và tắt lưới, điều chỉnh khoảng cách lưới theo số đo tùy ý, và xác định số đường phân chia trong lưới.



Tùy chọn Bắt Đầu Lưới khi được bật sẽ khiến ảnh tuân theo số đo và số đường phân chia của lưới. Tùy chọn này có thể đặc biệt hữu ích khi vẽ ảnh để khiến ảnh tuân theo các số đo cụ thể theo yêu cầu.

Kiểu lưới có thể được chọn là một lưới Vuông truyền thống hoặc lưới Cùng Kích thước. Xin nhắc lại, các kiểu khác nhau có thể hữu ích trong khi vẽ ảnh trong phần mềm nhằm cung cấp một tham chiếu cho các số đo khi bạn vẽ.



Màu lưới cũng có thể được điều chỉnh tùy ý và cung cấp một bộ các gợi ý màu được chọn trước vốn có thể đem lại vẻ ngoài không xâm phạm cho lưới, dù bất cứ màu nào cũng có thể được chọn.

Trong Phiên bản Nhà Thiết kế, bạn cũng có thể kích hoạt Thước kẻ và Vạch Chữ tập để giúp bố cục dễ dàng hơn.

6.7 Phản chiếu

Một số vật liệu hoặc tình huống yêu cầu ảnh phải được cắt theo định dạng ảnh phản chiếu, hoặc có thể bạn chỉ muốn lật đối tượng để có được ảnh theo yêu cầu.

Để phản chiếu ảnh, bạn có thể nhấp chuột phải vào ảnh đã chọn để chọn tùy chọn Phản chiếu Ngang hoặc Phản chiếu Dọc.

Silhouette etteuorli2

Không có Hiệu ứng Phản chiếu

Phản chiếu Ngang

2!lponette ettenou!lS

Phản chiếu Dọc

Phản chiếu Ngang và Dọc

Các tùy chọn phản chiếu thêm nữa thể được truy cập trong trình đơn Đối tượng dưới trình đơn thành phần Biến đổi được liệt kê dưới dạng Tùy chọn Phản chiếu.

Trong trình đơn này, bạn có thể lật ảnh (như được hiển thị bên trên) theo các tùy chọn trình đơn Lật được liệt kê.

Bạn cũng có thể tạo các bản sao phản chiếu của ảnh đã chọn với các tùy chọn trình đơn Phản chiếu, trong đó bạn có thể tạo bản sao phản chiếu bên trái, bên phải, bên trên hoặc bên dưới.

Để phản chiếu ảnh, bạn có thể nhấp chuột phải vào ảnh đã chọn để chọn tùy chọn Phản chiếu Ngang hoặc Phản chiếu Dọc.



Ảnh Gốc

Bản sao Phản chiếu bên Trên

Bản sao Phản chiếu bên Dưới



Bản sao Phản chiếu bên Trái



Bản sao Phản chiếu bên Phải

6.8 Sắp xếp

Nhiều ảnh có thể chồng lên nhau. Có thể sắp xếp trình tự ảnh trước và sau. Việc sắp xếp chủ yếu được sử dụng với ảnh đã tô cho các ứng dụng In & Cắt để bạn có thể xác định ảnh nào nên nằm phía trước ảnh kia.

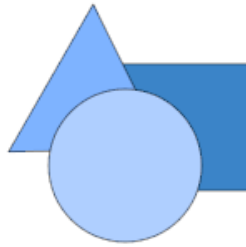


Đem ra Trước

Tùy chọn này di chuyển ảnh đã chọn ra trước tất cả các ảnh nằm chồng lên nhau.



Thứ tự Ảnh Gốc



Hình tròn được Chọn và Đem ra Trước

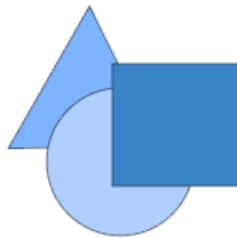


Gửi lại

Tùy chọn này sẽ lấy ảnh đã chọn và di chuyển nó đằng sau những hình ảnh chồng chéo khác.



Thứ tự Ảnh Gốc



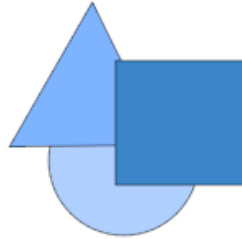
Tam giác được Chọn và Đem ra Sau



Ngoài các tùy chọn này, bạn cũng có thể nhấp chuột phải vào ảnh và chọn Đem ra Sau để đưa ảnh ra sau một lớp thay vì ra sau cùng.



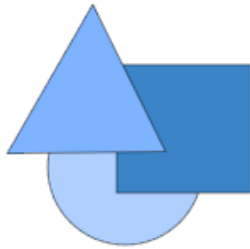
Thứ tự Ảnh Gốc



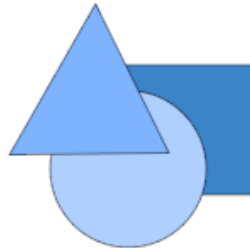
Tam giác được Chọn và Đem ra Sau một Lớp



Tương tự như vậy, bạn có thể nhấp chuột phải vào ảnh và chọn Đem ra Trước một lớp thay vì ra lớp ngoài cùng phía trước



Thứ tự Ảnh gốc



Tam giác được Chọn và Đem ra Trước một Lớp

6.9 Canh chỉnh



Nhiều ảnh có thể được canh chỉnh liên quan nhau. Có các tùy chọn Canh chỉnh sau:

Trung tâm (Canh Giữa theo chiều Dọc-Ngang)



Tùy chọn này sẽ canh giữa hai hoặc nhiều đối tượng được chọn theo chiều dọc và chiều ngang.

Canh Trái



Tùy chọn này sẽ canh hai hoặc nhiều đối tượng được chọn sao cho chúng được canh chỉnh theo cạnh trái của hộp giới hạn chung trong khi vẫn duy trì khoảng cách tương ứng trên hoặc dưới nhau.

Canh Giữa theo chiều Dọc



Tùy chọn này sẽ sắp xếp hai hoặc nhiều đối tượng đã chọn để điểm trung tâm của chúng thẳng hàng nhau theo chiều dọc trong khi vẫn duy trì khoảng cách tương ứng trên hoặc dưới nhau.

Canh Phải



Tùy chọn này sẽ canh hai hoặc nhiều đối tượng được chọn sao cho chúng được canh chỉnh theo cạnh phải của hộp giới hạn chung trong khi vẫn duy trì khoảng cách tương ứng trên hoặc dưới nhau.

Canh trên Cùng



Tùy chọn này sẽ canh hai hoặc nhiều đối tượng được chọn sao cho chúng được canh chỉnh theo cạnh trên cùng của hộp giới hạn chung trong khi vẫn duy trì khoảng cách tương ứng trên hoặc dưới nhau

Canh Giữa theo chiều Ngang



Tùy chọn này sẽ sắp xếp hai hoặc nhiều đối tượng đã chọn để điểm trung tâm của chúng thẳng hàng nhau theo chiều ngang trong khi vẫn duy trì khoảng cách tương ứng trên hoặc dưới nhau.

Canh dưới Cùng



Tùy chọn này sẽ canh hai hoặc nhiều đối tượng được chọn sao cho chúng được canh chỉnh theo cạnh dưới cùng của hộp giới hạn chung trong khi vẫn duy trì khoảng cách tương ứng trên hoặc dưới nhau

Cách Ngang Đều nhau



Khi tối thiểu ba đối tượng được chọn, tùy chọn này sẽ đặt tất cả đối tượng chiều ngang để tất cả các đối tượng đều cách ngang đều nhau.

Cách Dọc Đều nhau



Khi tối thiểu ba đối tượng được chọn, tùy chọn này sẽ đặt tất cả đối tượng chiều ngang để tất cả các đối tượng đều cách dọc đều nhau.

6.10 Tái tạo



Tái tạo trong khi giống với sao chép và dán ảnh hoặc nhân đôi ảnh, lại cho phép tạo ra bản sao với số lượng tùy ý và đặt chúng cùng lúc quanh màn hình mà không phải sao chép và dán ảnh nhiều lần, rồi sau đó phải đặt chúng một cách thủ công quanh màn hình. Các tùy chọn này cũng sẽ tạo các bản sao nằm cạnh nhau gần nhất có thể để tối đa hóa diện tích cắt.

Bạn sẽ tìm thấy các tùy chọn sau trong tùy chọn Tái tạo của trình đơn cơ bản.

Tái tạo bên Trái



Tùy chọn này sẽ sao chép đối tượng đã chọn và đặt bản sao ở ngay bên trái sao cho có khoảng trống ít nhất có thể giữa các đối tượng.

Tái tạo bên Phải



Tùy chọn này sẽ sao chép đối tượng đã chọn và đặt bản sao ở ngay bên phải sao cho có khoảng trống ít nhất có thể giữa các đối tượng.

Tái tạo bên Trên



Tùy chọn này sẽ sao chép đối tượng đã chọn và đặt bản sao ở ngay bên trên sao cho có khoảng trống ít nhất có thể giữa các đối tượng.

Tái tạo bên Dưới



Tùy chọn này sẽ sao chép đối tượng đã chọn và đặt bản sao ở ngay bên dưới sao cho có khoảng trống ít nhất có thể giữa các đối tượng.

Hàng Ba / Hàng Bốn

Các tùy chọn này sẽ sao chép đối tượng đã chọn và tái tạo hai hoặc ba bản sao cạnh nhau trên một hàng, xếp ngang cạnh nhau, sao cho có khoảng trống ít nhất có thể giữa các đối tượng.

Hàng Ba / Hàng Bốn

Các tùy chọn này sẽ sao chép đối tượng đã chọn và tái tạo hai hoặc ba bản sao cạnh nhau trên một hàng, xếp chồng lên nhau theo chiều dọc, sao cho có khoảng trống ít nhất có thể giữa các đối tượng.

Xoay Một Bản Sao / Hai Bản Sao / Ba Bản Sao / Năm Bản Sao

Các tùy chọn này sẽ sao chép đối tượng đã chọn và tái tạo từ một đến năm bản sao được xoay nằm trên đầu ảnh gốc.

Làm Đầy Trang

Tùy chọn này sẽ sao chép và tái tạo các đối tượng đã chọn và lấp đầy vùng cắt với nhiều bản sao nhất có thể.



Trong trình đơn Tái tạo, bạn cũng có thể truy cập trình đơn Tùy chọn Nâng cao. Ở đây bạn có thể chọn số lượng bản sao tùy ý để tái tạo ảnh đã chọn và khoảng cách giữa các ảnh được tái tạo này, kể cả chọn mọi hướng tùy chỉnh theo yêu cầu. Khi đã chọn xong số bản sao và hướng, bạn có thể nhấp vào nút Tái tạo ở cuối trình đơn Tùy chọn Nâng cao để áp dụng các thuộc tính đã chọn.

Đối tượng theo Đường Path

Tùy chọn này cho phép bạn lấy và đặt một đối tượng vào đường path của một đối tượng khác. Một khi đối tượng đó đã nằm trên đường, bạn có thể tạo bản sao và nhân bản đối tượng bằng cách kéo các ô điều khiển một cách dễ dàng.



6.11 Lồng xếp (chỉ có trong Phiên bản Nhà Thiết kế)

Để giảm thiểu vùng cần thiết để cắt một thiết kế, bạn có thể dùng tính năng Lồng xếp (Nesting). Bạn có thể chọn sử dụng toàn bộ bề mặt vật liệu để lồng xếp các hình dạng hoặc tạo một vùng cụ thể để các hình dạng này có thể làm lồng xếp vào nhau.

Sử dụng Vùng Cắt

Nếu bạn chọn Sử dụng Vùng Cắt, toàn bộ bề mặt vùng làm việc của bạn có thể được sử dụng để lồng xếp các hình dạng.

Sử dụng Vùng được Chọn

Nếu bạn muốn lồng xếp các hình dạng trong một vùng nào đó, trước tiên hãy vẽ vùng đó trên vùng làm việc. Tiếp theo, nhấp vào Sử dụng Vùng được Chọn trong trình đơn Lồng xếp. Việc Lồng xếp sẽ xảy ra trong vùng được vạch rõ này.

Chọn tất cả các hình dạng mà bạn muốn lồng xếp. Trong trình đơn Lồng xếp, bạn có thể điều chỉnh độ xoay và khoảng đệm của các hình dạng được lồng xếp. Tăng độ xoay và/hoặc giảm khoảng đệm sẽ giúp tổ hợp lồng xếp được khít chặt hơn.

Sau khi thực hiện mọi điều chỉnh cần thiết, nhấp vào Lồng xếp và các hình dạng sẽ lồng xếp vào nhau để tối đa hóa vùng làm việc. Nếu bạn chọn số lượng hình dạng lồng xếp nhiều hơn số sẽ xếp vừa vùng lồng xếp, phần mềm sẽ xác định những hình dạng nào sẽ được xếp vừa vặn nhất trong vùng được xác định.



6.12 Chỉnh sửa

Những ảnh chồng nhau có thể được chỉnh sửa bằng nhiều cách. Các tùy chọn của trình đơn Thay đổi cung cấp tùy chọn hàn và các tùy chọn nâng cao khác cho phép chỉnh sửa các ảnh chồng nhau.

Trong trình đơn Chỉnh sửa, bạn có thể chọn các tùy chọn sau.



Hàn

Dù có thể tìm thấy tùy chọn Hàn trong trình đơn Chỉnh sửa, bạn cũng có nút truy cập nhanh được đặt trên bảng công cụ nằm ở cuối màn hình phần mềm. Tùy chọn Hàn nối hai hoặc nhiều ảnh chồng nhau được chọn thành một ảnh liên tục duy nhất.

Silhouette

Ảnh không được hàn với đường chồng nhau

Silhouette

Ảnh được hàn các đường chồng nhau được xóa đi

Tùy chọn Hàn có thể đặc biệt hữu ích khi cắt để các đường cắt không chồng lên nhau trong quá trình cắt.



Xóa Tất cả

Tùy chọn này sẽ xóa phần ảnh nằm sau ảnh khác.



Ảnh Gốc



Có Áp dụng Xóa Tất cả

**Tách Ảnh**

Tùy chọn này sẽ tạo ra các ảnh riêng biệt từ đường giao của tối đa tám ảnh được chọn.



Ảnh Gốc



Có Áp dụng Tách Ảnh

**Xóa**

Tùy chọn này sẽ xóa tất cả phần chồng nhau của các ảnh nằm phía trước một ảnh, do đó chỉ còn lại ảnh nằm sau với các phần chồng đã bị xóa đi.



Ảnh Gốc



Có Áp dụng Xóa

**Giao nhau**

Tùy chọn này sẽ chỉ để lại một phần chồng chéo, hoặc phần giao nhau, của những hình ảnh được chọn khi áp dụng.



Ảnh Gốc



Có Áp dụng Giao nhau

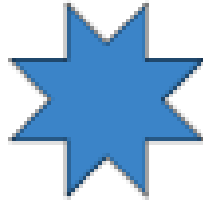


Xén Ảnh

Tùy chọn này sẽ xóa tất cả các vùng không được vùng chung của ít nhất hai hình dạng khi chồng nhau.



Ảnh Gốc



Có Áp dụng Xén Ảnh



Đường Ghép (Tạo/Tách)

Các tùy chọn này giống với các tùy chọn đã được thảo luận trong phần 6.3 về Đường Ghép. Công cụ này sẽ sử dụng các ảnh nhúng chồng nhau và Tạo chúng thành một đường ghép hoặc Tách đường ghép đó.



Tách Đường

Khi ảnh được tô hoặc có đường viền dày định rõ ranh giới, tùy chọn này có thể được sử dụng để tách và di chuyển đường viền để tạo ra hai ảnh riêng biệt; một ảnh chỉ gồm các đường viền và ảnh kia gồm các hiệu ứng tô nền còn lại sau khi tách đường viền.



6.13 Tùy chọn Offset

Tùy chọn Offset có thể được sử dụng để vẽ viền của các ảnh có nét đứt tạo cho ảnh một hiệu ứng bóng mờ dưới ảnh. Tùy chọn Offset cũng có thể được sử dụng để tạo đường viền bên trong cho ảnh.

Để áp dụng các điều kiện offset, trước tiên bạn cần chọn một ảnh.

Ảnh Gốc

Trong trình đơn Offset, bạn có thể bắt đầu bằng cách chọn thao tác offset.

Bạn có thể chọn sao cho ảnh offset có Góc nhọn, hoặc Bo tròn mềm mại.

Dù thao tác nhấp vào nút offset sẽ một điểm khởi đầu, bạn có thể tinh chỉnh hiệu ứng offset với Khoảng cách Offset được chỉ định rõ bằng thanh trượt hoặc bằng cách nhập số đo cụ thể.

Tại bất kỳ vị trí nào khi đã đạt hiệu ứng mong muốn, bạn có thể thiết lập thuộc tính của ảnh vừa được tạo ra bằng cách nhấp Áp dụng.

ảnh offset

Ngược lại bạn có thể tạo một điều kiện offset bên trong.

Tính năng này nói chung thích hợp hơn cho việc tạo ra các đường kẻ bên trong để dùng với bút phác thảo.

Ảnh Offset Bên trong



6.14 Tùy chọn Vẽ Can (Tracing)

Tùy chọn vẽ can có thể được sử dụng để tự động vẽ can ảnh bên ngoài được nhập vào nhằm mục đích tạo các đường nét đứt. Silhouette không thể đảm bảo chất lượng ảnh không được công ty chúng tôi tạo ra cũng như không hỗ trợ ảnh của bên thứ ba không được cung cấp qua Cửa hàng Thiết kế Silhouette. Không nên sử dụng Silhouette Studio® để vẽ can ảnh được cấp phép hoặc có bản quyền mà bạn không sở hữu.

Một khi bạn đã mở ảnh bên ngoài thuộc sở hữu của bạn (như đã được thảo luận trong Phần 3.4), bạn có thể mở tùy chọn Vẽ Can và nhấp vào Chọn Vùng Vẽ Can. Thao tác này sẽ cho phép bạn vẽ một hộp quanh vùng của ảnh được nhập vào mà bạn có thể muốn vẽ can. Vùng được chọn này sau khi được vẽ xong có thể được điều chỉnh hoặc di chuyển như mọi đối tượng khác trong chương trình vì bạn có thể cần mở rộng hoặc tinh chỉnh vùng vẽ can. Việc chọn vùng vẽ can sẽ đem lại một bản xem trước ảnh gốc có vùng phủ màu vàng nơi mà vùng vẽ can sẽ được áp dụng theo các bộ lọc Thiết lập Vẽ Can. Các bộ lọc này giúp áp dụng hiệu ứng vẽ can tinh tế hơn hoặc tự do hơn tùy thuộc vào thiết lập đã chọn.

Khi đã hoàn tất bản xem trước hiệu ứng vẽ can mong muốn, bạn có thể chọn áp dụng phương pháp vẽ can bằng cách chọn một trong mục sau:

Vẽ Can

Tùy chọn này sẽ cung cấp một đường viền vẽ can quanh tất cả các phần của vùng xem trước màu vàng được hiển thị.

Vẽ Can Cạnh Ngoài

Tùy chọn này sẽ tạo một đường vẽ can quanh cạnh ngoài của vùng xem trước màu vàng được hiển thị và bỏ qua các phần bên trong có thể được hiển thị bằng màu vàng cho thấy một đường path vẽ can phức tạp có thể được vẽ.

Vẽ Can và Tách

Tùy chọn này sẽ vẽ can cạnh ngoài của các vùng xem trước màu vàng của ảnh và tách chúng khỏi nền của ảnh quét raster.



Vẽ Can theo Màu (Phiên bản Nhà Thiết kế)

Tùy chọn này sẽ vẽ can một vùng duy nhất được tô bằng màu thuần. Chọn “Vẽ Can tất cả các vùng cùng màu” để phức tạp tất cả vùng có màu giống nhau



Vẽ Can bằng Magnet (Phiên bản Nhà Thiết kế)

Tùy chọn này cung cấp công cụ nam châm sẽ bám vào ảnh khi ảnh đang được vẽ can. Mỗi cú nhấp chuột sẽ tạo ra một điểm vẽ can bằng magnet được thêm vào ảnh. Khi ảnh đã được vẽ can xong, vùng nền còn lại sẽ được xén ra.

7 - Thư viện và Cửa hàng Thiết kế

Silhouette Studio® cung cấp tính năng thư viện để lưu và phân loại toàn bộ ảnh được tải xuống của bạn và ảnh do người dùng tạo ra để bạn dễ dàng tham khảo, cũng như có Cửa hàng Thiết kế để cung cấp nội dung mới cho người dùng tải xuống.

Chế độ xem thư viện và cửa hàng có thể được tìm thấy trong các thanh tab nằm ở đầu màn hình phần mềm và hiển thị bảng Thiết kế, Cửa hàng, Thư viện hay Gửi đi là thanh tab hoạt động hiện đang được chọn.

The screenshot displays the Silhouette Design Store interface. At the top, there is a navigation bar with tabs for DESIGN, STORE, LIBRARY, and SEND. Below this is a banner with the text "Welcome to the Silhouette Design Store" and a search bar. The main content area features several promotional tiles: "introducing CREDIT BOOST", "DAILY DEALS and WEEKLY STEALS", "FREE DESIGN OF THE WEEK" with a "I need VITAMIN Sea" graphic, and "25% OFF ALL DESIGNS FROM Studio B CREATIONS APRIL 17 - 22". Below these is a "NEW DESIGNS" carousel showing various design projects such as t-shirts, cards, and stickers, each with a price tag and a star icon.

7.1 Thư viện

Thư viện là nơi chứa tất cả nội dung được nạp sẵn và đã mua của bạn và có thể được phân loại, sắp xếp và truy cập.

Xem

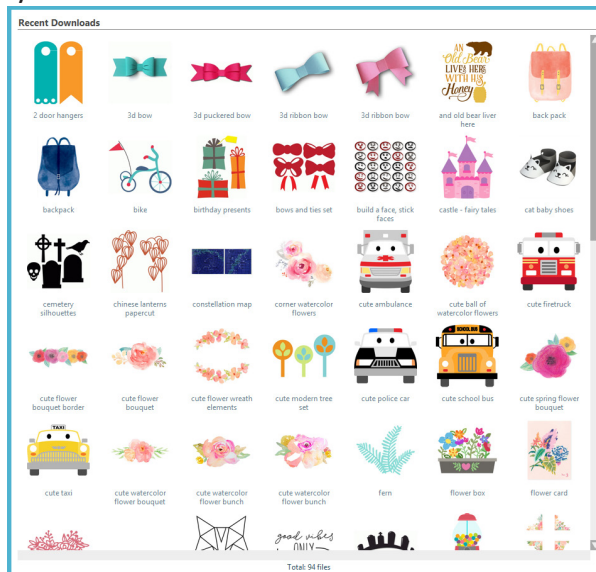


Bạn có thể xem ảnh của bạn dưới dạng biểu tượng bằng cách nhấp vào tùy chọn Xem Biểu tượng:



Bạn cũng có thể xem ảnh trong thư viện theo chế độ danh sách để xem chi tiết hơn bằng cách nhấp vào tùy chọn Xem Danh sách:

Trong chế độ Xem Danh sách, bạn có thể sắp xếp ảnh theo Tên, Danh mục, Nghệ sĩ, Ngày Tải xuống hoặc Kích thước bằng cách nhấp vào những tiêu đề cột này.



Thư viện trong chế độ Xem Biểu tượng

Name	Date Modified	Category	Artist	Type	Size
2 door hangers	4/7/2017	Regular Cut	Lois Whitlock	studio	29.2 KB
3d bow	4/7/2017	3D Crafts	Felicity Jane	studio	47.1 KB
3d puckered bow	4/7/2017	3D Crafts	Jamie Cripps	studio	30.5 KB
3d ribbon bow	4/7/2017	3D Crafts	Alaxi K	studio	27.3 KB
3d ribbon bow	4/7/2017	3D Crafts	Alaxi K	studio	34.2 KB
and old bear liver here	4/18/2017	Regular Cut	Megan Hardy Designs	studio	150.4 KB
back pack	4/11/2017	Print and Cut	Dear Lizzy	studio	157.9 KB
backpack	4/11/2017	Print and Cut	Dear Lizzy	studio	174.4 KB
bike	7/13/2016			studio	48.3 KB
birthday presents	4/7/2017	Regular Cut	Jennifer Wambach	studio	54.5 KB
bows and ties set	4/7/2017	Regular Cut	Sophie Gallo	studio	56.1 KB
build a face, stick faces	4/7/2017	Regular Cut	Snapdragon Snippets	studio	201.9 KB
castle - fairy tales	4/7/2017	Regular Cut	Doodlebug Design	studio	61.2 KB
cat baby shoes	4/7/2017	3D Crafts	Tanya Batrak	studio	152.2 KB
cemetery silhouettes	4/18/2017	Regular Cut	Michelle Renee	studio	43.7 KB
chinese lanterns papercut	4/4/2017	Regular Cut	Nic Squirrel	studio	101.4 KB
constellation map	4/11/2017	Print and Cut	Dear Lizzy	studio	874.8 KB
corner watercolor flowers	4/11/2017	Print and Cut	Angie Makes	studio	136.8 KB
cute ambulance	4/11/2017	Regular Cut	Studiollustrado	studio	43.6 KB
cute ball of watercolor flowers	4/18/2017	Print and Cut	Angie Makes	studio	710.1 KB
cute firetruck	4/11/2017	Regular Cut	Studiollustrado	studio	43.2 KB
cute flower bouquet border	4/11/2017	Print and Cut	Angie Makes	studio	577.4 KB

Thư viện trong chế độ Xem Danh sách

Truy cập Nội dung Thư viện

Để truy cập ảnh trong thư viện, bạn có thể:

- Nhấp đúp vào ảnh để mở ảnh trong vùng làm việc
- Kéo ảnh từ thư viện vào vùng làm việc (với điều kiện là vùng làm việc của bạn đang được hiển thị)

Phân loại & Quản lý Thư viện

Khi thư viện của bạn tiếp tục mở rộng với nội dung thêm vào, bạn có thể cảm thấy thuận tiện khi tùy chỉnh thư viện với các thư mục mới và sắp xếp ảnh theo ý thích.

Bạn có thể thêm thư mục tùy chỉnh mới bằng cách nhấp chuột phải và chọn “Thư mục Mới”.

Khi Thư mục Không có Tiêu đề được tạo, bạn có thể tùy ý đặt tên thư mục. Khi thư mục mới đã được tạo, bạn có thể kéo và thả ảnh vào thư mục. Nhấp chuột phải vào thư mục sẽ cho phép bạn tạo thư mục con mới trong thư mục đã chọn, xóa thư mục (cùng với tất cả nội dung bên trong) hoặc đổi tên thư mục.

Ngoài tùy chỉnh thư mục, bạn cũng có thể điều chỉnh ảnh trong thư viện. Nhấp chuột phải vào ảnh sẽ cho phép bạn xóa ảnh, đổi tên ảnh, sắp xếp ảnh trong thư mục hiện tại, hoặc hiện/ẩn thuộc tính ảnh. Thuộc tính ảnh sẽ cung cấp mô tả ảnh (như được tải xuống từ Cửa hàng Thiết kế) và hiển thị mọi từ khóa liên quan.

Khi ảnh hoặc thư mục bị xóa, chúng sẽ được chuyển vào Thùng Rác của thư viện. Bạn vẫn có thể khôi phục ảnh hoặc thư mục bằng cách kéo trở lại vào thư viện. Tuy nhiên, một khi bạn đã xóa ảnh hoặc thư mục khỏi Thùng Rác, chúng sẽ bị xóa vĩnh viễn khỏi máy tính.

7.2 Cửa hàng Thiết kế Silhouette

Cửa hàng Thiết kế Silhouette cung cấp nội dung bổ sung có thể được tải xuống không chỉ từ Silhouette, mà từ nhiều nghệ sĩ độc lập và các công ty đóng góp nội dung. Cửa hàng Thiết kế Silhouette chỉ có thể được truy cập trong phần mềm Silhouette Studio® và phải có kết nối internet.

Cửa hàng có thể được truy cập mọi lúc, 24 giờ một ngày, 7 ngày trong tuần.

Trong khi ảnh có thể được mua riêng để tùy chỉnh trải nghiệm thư viện của bạn, tùy chọn đăng ký cũng sẵn có với phí đăng ký hàng tháng. Thông tin thêm về đăng ký có thể được tìm thấy trong Cửa hàng Thiết kế Silhouette.

Tất cả các ảnh được cung cấp với những lợi ích sau:

- Bạn có thể tải ảnh xuống bằng mọi thẻ tín dụng phổ biến, qua thẻ tải xuống hoặc bằng cách sử dụng tín dụng đăng ký
- Sử dụng không giới hạn (bạn không phải kết nối Internet để truy cập ảnh một khi đã mua ảnh)
- Khôi phục (trong trường hợp máy tính bị hỏng hoặc thay thế máy tính khác)
- Có thể thay đổi kích cỡ và tùy biến theo yêu cầu (sử dụng các công cụ của Silhouette Studio® như đã được thảo luận trong phần trước)

Thẻ Tải xuống

Silhouette cung cấp thẻ tải xuống với tín dụng tải xuống hợp lệ cho mọi nội dung tải xuống của cửa hàng mà bạn có thể muốn mua và thêm vào thư viện của bạn. Bạn sẽ tìm thấy hai mã ở mặt sau của mỗi thẻ. Ở góc dưới bên phải là số nhận dạng thẻ. Phía sau dải bảo mật màu bạc là mã tải xuống. Đó là mã gồm 16 chữ số.

Đăng nhập vào Cửa hàng

Khi truy cập vào cửa hàng Thiết kế Silhouette bằng cách nhấp vào thanh tab Cửa hàng, bạn sẽ được dẫn đến trang chủ cửa hàng.

The screenshot shows the Silhouette Design Store homepage. At the top, there is a navigation bar with tabs for 'DESIGN', 'STORE', 'LIBRARY', and 'SEND'. Below this, a banner reads 'Welcome to the Silhouette Design Store' with a search bar. The main content area features four promotional tiles: 'introducing CREDIT BOOST', 'DAILY DEALS and WEEKLY STEALS', 'FREE DESIGN OF THE WEEK' (featuring 'I need VITAMIN Sea'), and '25% OFF ALL DESIGNS FROM Studio B CREATIONS APRIL 17 - 22'. Below these is a 'NEW DESIGNS' section displaying a carousel of various design projects, each with a price tag (e.g., \$0.99, \$1.99) and a star icon.

Bạn có thể đăng nhập, hoặc đăng ký tài khoản nếu bạn chưa có tài khoản, bằng cách nhấp vào liên kết ở góc trên bên phải có dòng lưu ý “Bạn chưa đăng nhập”.

Để tạo tài khoản, bạn cần cung cấp tên, địa chỉ email (cũng là tên đăng nhập của bạn), và mật khẩu tùy ý mà bạn muốn.

Tùy chọn Tài khoản của Tôi

Sau khi đăng nhập vào tài khoản, bạn sẽ thấy một liên kết ở góc trên bên phải có tên Tài khoản của Tôi cung cấp cho bạn công cụ để quản lý tài khoản. Bạn sẽ có các tùy chọn sau:

Thay đổi Thông tin Tài khoản của Tôi – Tùy chọn này cho phép bạn thay đổi email và mật khẩu truy cập.

Lịch sử Tải xuống của Tôi – Tùy chọn này cho phép bạn xem bản sao tất cả các đơn hàng đã đặt. Khi xem các đơn hàng cụ thể, bạn cũng có thể chọn khôi phục một đơn đặt hàng cụ thể nếu có bất kỳ gián đoạn nào trong quá trình tải xuống.

Khôi phục Tất cả Thiết kế đã Tải xuống – Tùy chọn này cho phép bạn khôi phục mọi nội dung đã tải xuống trước đây nếu bạn muốn nạp phần mềm lên một máy tính mới trong trường hợp máy tính bị hư hoặc bạn thay thế máy tính.

Thêm Thẻ Tải xuống vào Số dư của Tôi - Đây là nơi bạn có thể nhập mã thẻ tải xuống để áp dụng số dư sẵn có vào tài khoản.

Quản lý Thẻ tín dụng của Tôi - Cho phép bạn quản lý mọi thông tin thẻ tín dụng đã lưu được dùng để thanh toán cho đăng ký hoặc mua hàng riêng lẻ.

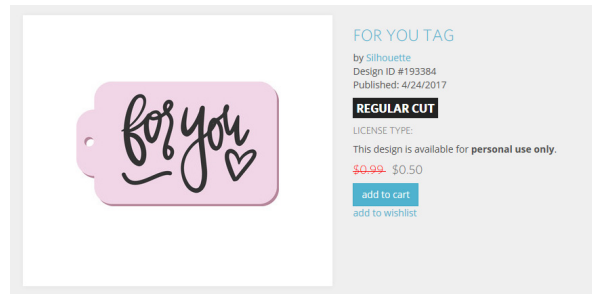
Mua sắm

Bạn được tự do duyệt toàn bộ ảnh sẵn có của Silhouette mà không phải mua. Bạn sẽ tìm thấy công cụ hỗ trợ điều hướng bên tay trái của sổ mua sắm. Khi danh mục được chọn hoặc khi bạn tìm ảnh, bạn cũng sẽ tìm thấy các gợi ý liên quan được liệt kê.

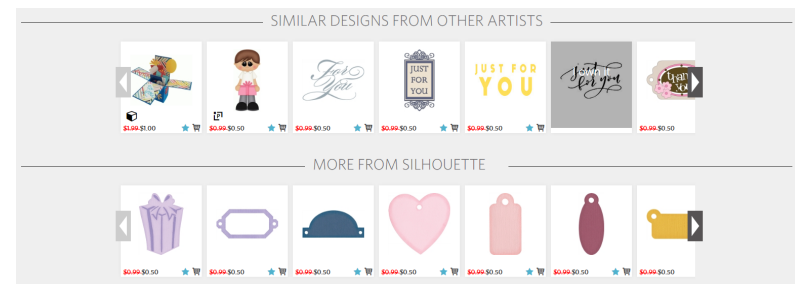
Đối với ảnh cụ thể mà bạn đang tìm kiếm, bạn có thể tìm tên ảnh hoặc cụm từ cụ thể ở góc trên bên phải:



Trong lúc duyệt các chủ đề và bản phát hành khác nhau hoặc thực hiện tìm kiếm cụ thể, khi bạn tìm thấy ảnh muốn tải xuống, bạn có thể thêm ảnh đó vào giỏ hàng bằng cách nhấp vào tùy chọn thêm vào giỏ hàng:



Dưới thiết kế là danh sách các hình dạng tương tự hoặc có liên quan mà bạn có thể quan tâm.



Lưu ý ảnh đã mua không thể được thêm vào giỏ hàng và ảnh sẽ hiển thị bạn đã sở hữu ảnh đó.

Tải xuống



Bạn có thể tiếp tục duyệt và thêm ảnh đến khi sẵn sàng thanh toán. Khi đã sẵn sàng, bạn có thể nhấp vào liên kết giỏ hàng của tôi trong chế độ xem trước giỏ hàng hoặc nhấp vào biểu tượng giỏ hàng ở góc trên bên phải cửa sổ mua sắm.

Khi bạn đã sẵn sàng tải xuống, chỉ cần nhấp vào nút Thanh toán. Nếu bạn có số dư trên tài khoản từ thẻ tải xuống hoặc tín dụng đăng ký, tổng số tiền sẽ được tự động trừ từ số dư. Nếu bạn không có số dư hoặc số dư tài khoản không đủ để thanh toán cho số ảnh bạn muốn mua, bạn sẽ được nhắc cung cấp thông tin thẻ tín dụng hoặc thêm mã thẻ tải xuống vào tài khoản.

Khi đã sẵn sàng, bạn sẽ được nhắc nhập mật khẩu để cho phép mua. Khi nhập mật khẩu để xác nhận việc mua, thư viện sẽ xuất hiện trong một bảng điều khiển phía trên cửa hàng và bạn có thể xem ảnh khi chúng được tải xuống thư viện.

RECENT DOWNLOADS



hi speech bubble

Sau đó bạn có thể tiếp tục điều hướng qua Cửa hàng Thiết kế, hoặc đóng lại. Khi ảnh đã được tải xuống, bạn có thể kéo ảnh từ khu vực tải xuống gần đây và sắp xếp tùy ý vào các thư mục trong thư viện của bạn. Ảnh đã tải xuống sẽ vẫn nằm trong thư mục Tải xuống Gần đây cho đến khi được sắp xếp.

Bạn sẽ nhận thấy dù tất cả ảnh đã mua được lưu trong thư viện, các phong chữ đã mua cũng sẽ được tham chiếu trong thư viện tại khu vực đặc biệt “Phông chữ của Tôi”. Sau đó bạn có thể truy cập vào các phông chữ đã mua qua Cửa hàng Thiết kế bằng cách nhấp đúp vào những phông chữ này từ thư viện, thao tác này sẽ dẫn bạn đến vùng làm việc với một con trỏ sẵn sàng để bạn nhập nội dung, hoặc bạn có thể truy cập phông chữ của bạn như đã thảo luận trước đó trong phần 5 .

Khôi phục Ảnh

Silhouette Hoa Kỳ duy trì cơ sở dữ liệu của tất cả người dùng Silhouette và lịch sử tải xuống của họ. Trong trường hợp máy tính bị hư hoặc thay máy tính khác, sau khi nạp lại phần mềm vào máy tính mới, bạn có thể đăng nhập vào tài khoản người dùng Silhouette bằng địa chỉ email và mật khẩu của bạn. Sau khi đăng nhập vào tài khoản, bạn có thể vào tùy chọn tài khoản của tôi để chọn Khôi phục Tất cả Thiết kế đã Tải xuống.

Nếu bạn có nhiều máy tính (chẳng hạn máy tính để bàn và máy tính xách tay) và chỉ muốn khôi phục ảnh đã mua gần đây nhất cho chiếc máy tính thứ hai, thay vì sử dụng tùy chọn Khôi phục Tất cả, bạn có thể vào Lịch sử Tải xuống của Tôi trong tùy chọn tài khoản để truy cập danh sách các lần đặt mua trước đây. Trong phần này, bạn có thể nhấp vào bất kỳ số đơn hàng nào trước đây và khôi phục đơn hàng. Xin nhắc lại, bạn chỉ có thể khôi phục các đơn hàng riêng lẻ cho số lượng máy tính hạn chế mà bạn sở hữu.

Đương nhiên, sử dụng các tính năng khôi phục sẽ không khôi phục lại các thiết kế của người dùng mà bạn đã tạo ra. Chỉ có thể khôi phục các ảnh tải xuống được mua qua mục mua sắm. Bạn có thể sao lưu các thiết kế do người dùng tạo ra bằng cách xác định nơi bạn đã lưu tập tin do người dùng tạo và lưu vào đĩa hoặc thiết bị lưu trữ khác.

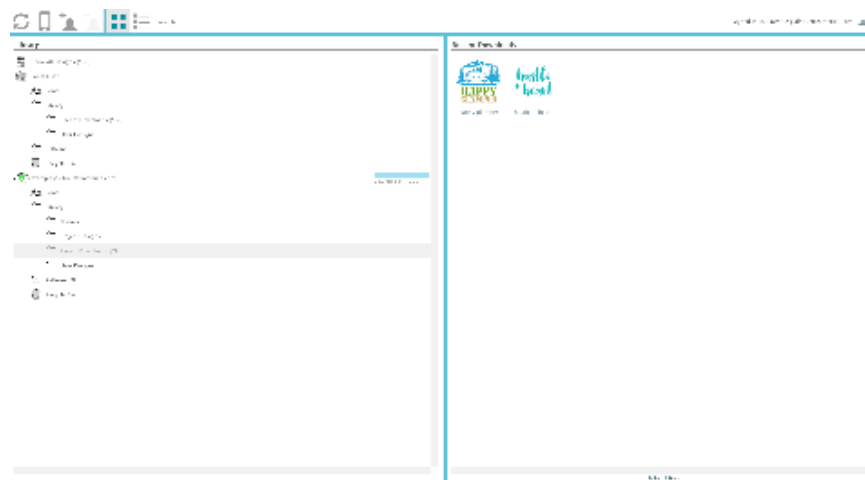
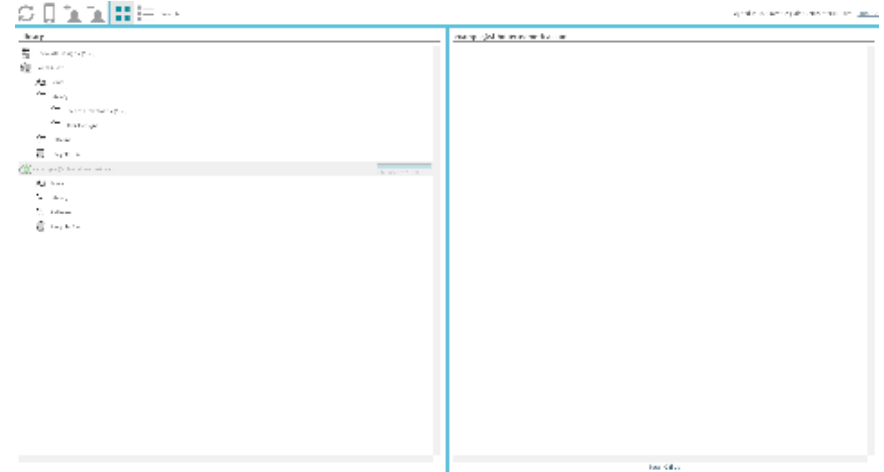
Silhouette Hoa Kỳ có quy định số lượng máy tính duy nhất mà bạn đăng nhập và có quyền đình chỉ hoặc xóa tài khoản của người dùng Silhouette đã đăng ký có hoạt động tài khoản khả nghi hoặc có ý định chia sẻ tập tin một cách công khai.

Silhouette Cloud

Silhouette Cloud phối hợp với Silhouette Studio® Mobile để đồng bộ tất cả các thiết kế của bạn trên nhiều thiết bị khác nhau. Bạn có thể đồng bộ tối đa 5 thiết bị với tài khoản Cloud của mình. Nếu bạn không sử dụng nhiều thiết bị, Silhouette Cloud vẫn rất hữu ích trong việc sao lưu các thiết kế của bạn và phòng tránh nhu cầu phải khôi phục lại chúng.

Silhouette Cloud có ổ lưu trữ không giới hạn để tải về từ Silhouette Design Store. 1GB có thể được sử dụng cho nội dung tùy chỉnh. Các Thành viên của Club Silhouette được nhận 5GB cho nội dung tùy chỉnh.

“Silhouette Cloud phối hợp với Silhouette Studio® Mobile để đồng bộ tất cả các thiết kế của bạn trên nhiều thiết bị khác nhau. Bạn có thể đồng bộ tối đa 5 thiết bị với tài khoản Cloud của mình. Nếu bạn không sử dụng nhiều thiết bị, Silhouette Cloud vẫn rất hữu ích trong việc sao lưu các thiết kế của bạn và phòng tránh nhu cầu phải khôi phục lại chúng.



Silhouette Cloud có ổ lưu trữ không giới hạn để tải về từ Silhouette Design Store. 1GB có thể được sử dụng cho nội dung tùy chỉnh. Các Thành viên của Club Silhouette được nhận 5GB cho nội dung tùy chỉnh. “

Thư viện Cloud của bạn vẫn sẽ là một thư mục riêng trong Thư viện. Bạn có thể chọn lưu các nội dung trong thư mục Người dùng Cục bộ hoặc lên Thư viện Cloud của mình, có tiêu đề là địa chỉ email Tài khoản Silhouette của bạn. Các tập tin được lưu trong thư mục Người dùng Cục bộ của bạn sẽ chỉ khả dụng từ thiết bị đó.

Để quản lý các Thiết bị Cloud, hãy vào Tùy chọn Tài khoản trong Silhouette Design Store.



8 - Lưu

Sau khi đã tạo ảnh hoặc bố cục tài liệu, bạn sẽ có nhiều tùy chọn để lưu ảnh.

Lưu

Tùy chọn Lưu là chức năng lưu trữ cơ bản cho phép bạn tạo tập tin STUDIO và lưu trên máy tính của bạn. Những tập tin này có thể được sao lưu trên các thiết bị lưu trữ rời.

Lưu Như

Tùy chọn này được tìm thấy trong trình đơn Tập tin cho phép bạn đặt tên cho ảnh khi ảnh được lưu. Tập tin được lưu vào nơi được chỉ định trên máy tính của bạn và có thể được sao lưu vào thiết bị lưu trữ rời hoặc gắn ngoài.

Tùy chọn Lưu

Tùy chọn này được tìm thấy trong trình đơn Tập tin sẽ lưu một tập tin STUDIO chỉ gồm các ảnh được chủ động chọn từ tài liệu của bạn. Ảnh được lưu vào nơi chỉ định trên máy tính của bạn và có thể được sao lưu vào thiết bị lưu trữ rời hoặc gắn ngoài.

Lưu vào Thư viện

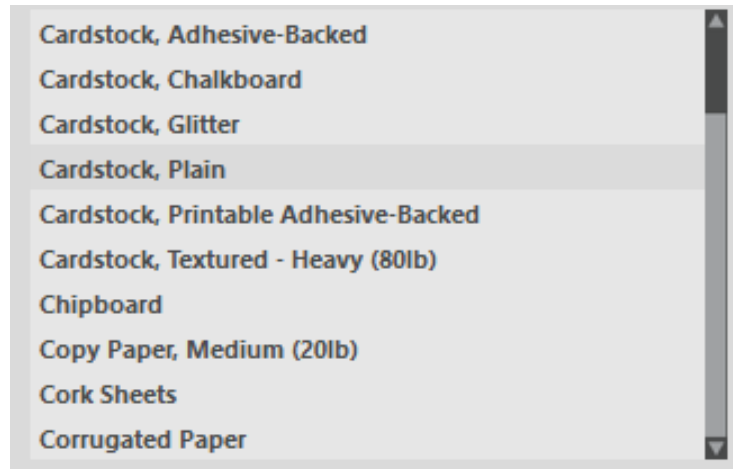
Tùy chọn này được tìm thấy trong trình đơn Tập tin sẽ lưu tập tin của bạn vào Thư viện trong Silhouette Studio®. Khi lưu ảnh vào Thư viện, ảnh sẽ được thêm vào một phần có tên Thiết kế của Người dùng trong Thư viện. Những ảnh này không thể được điều hướng trên máy tính của bạn để sao lưu thủ công, vì vậy bạn nên lưu một bản sao bằng cách sử dụng tùy chọn Lưu thông thường.

9 - Cắt/Phác họa

9.1 Gởi

Khi bạn đã có tất cả ảnh và/hoặc chữ mong muốn trong vùng làm việc sẵn sàng để cắt hoặc phác họa, bạn có thể chọn thanh tab Gởi.

Vật liệu

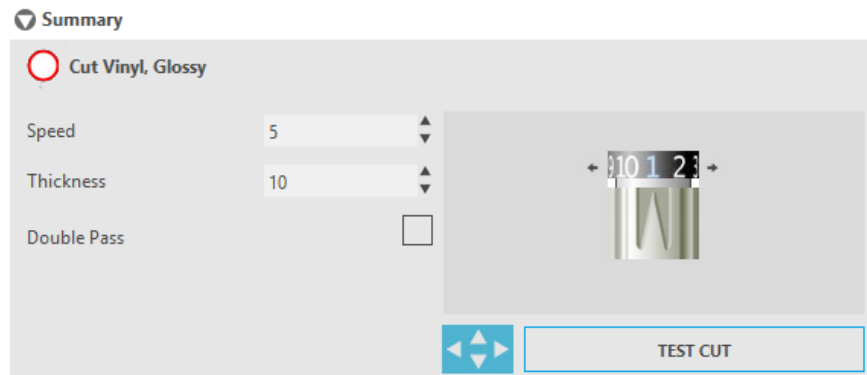


Trong trình đơn Vật liệu, bạn sẽ được cung cấp danh sách các vật liệu thông thường có thể được cắt bằng Silhouette cũng như tất cả các vật liệu chuyên dụng được Silhouette cung cấp. Nhấp vào vật liệu từ danh sách để chọn.



Bạn có thể thêm loại Vật liệu do Người dùng Định nghĩa vào danh sách này bằng cách nhấp vào dấu cộng trong danh sách vật liệu, cũng như xóa các loại vật liệu không mong muốn bằng cách nhấp vào dấu trừ.

Khi bạn chọn một loại vật liệu từ danh sách (hoặc tự tạo ra), các thiết lập cắt được đề nghị sẽ xuất hiện trong bảng điều khiển Thao tác. Nếu bạn cần điều chỉnh các thiết lập này cho loại vật liệu cụ thể của bạn, bạn có thể làm vậy. Những thay đổi của bạn sẽ được lưu cho các dự án sau này, vì vậy người dùng thường thích tạo các thiết lập tùy chỉnh hơn là thay đổi thiết lập hiện tại.



Thao tác Bỏ: Đơn giản

Trong Chế độ Cắt đơn giản, tất cả các đường được lên lịch để cắt cùng lúc. Các đường cắt có thể được bật hoặc tắt riêng lẻ, nhưng không thể được sắp xếp để cắt theo trình tự cụ thể.



Trong Chế độ Cắt đơn giản, bạn có thể điều chỉnh Kiểu cắt của từng đường trong dự án của bạn. Khi nhấp vào tùy chọn này, vùng làm việc của bạn sẽ ngay lập tức làm nổi bật tất cả các đường và các thuộc tính được chọn để bạn dễ dàng tham khảo. Để thay đổi kiểu cắt của một đường, chỉ cần nhấp vào hình mong muốn và chọn kiểu đường mới mà bạn muốn từ danh sách. Có sẵn các kiểu đường sau đây:

Không Cắt - Tùy chọn này sẽ không gửi đường đến Silhouette. Dù bạn vẫn có thể nhìn thấy đường đó trên màn hình, nó sẽ được chặn để không được cắt.

Cắt - Tùy chọn này đảm bảo đường được chọn sẽ được cắt bất kể vị trí mà nó được đặt, dù là chồng nhau hoặc bên trong một ảnh lớn hơn. Các đường với thuộc tính này sẽ bị cắt ngay cả khi chúng nằm trong các đường khác được định nghĩa là các loại đường “Cạnh Cắt” hoặc “Cạnh Răng Cưa”.

Cắt Cạnh - Tùy chọn này sẽ cắt cạnh ngoài của các đường chồng nhau và sẽ chặn các đường cùng thuộc tính nếu chúng nằm bên trong một ảnh lớn hơn. Tùy chọn này có thể thích hợp hơn cho việc tạo các ảnh In & Cắt.

Thao tác Theo: Màu Đường, Màu Tô, hoặc Lớp

Bạn có tùy chọn chia nhỏ dự án thành nhiều giai đoạn. Tùy chọn đặc biệt tiện dụng nếu dự án của bạn được thiết kế để được cắt theo nhiều màu hoặc với các dự án được phác họa và cắt sau. Bạn có thể lên lịch cắt theo màu đường, màu tô, hoặc theo lớp (chỉ có trong Phiên bản Nhà Thiết kế).



Theo Màu Đường - Tất cả các màu của đường có trong dự án của bạn sẽ được hiển thị trong trình đơn cắt. Căn cứ theo màu đường, bạn có thể bật hoặc tắt đường cắt, kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tính năng tự động hàn, và sắp xếp trình tự cắt.



Theo Màu Tô - Tất cả các màu tô có trong dự án của bạn sẽ được hiển thị trong trình đơn cắt. Căn cứ theo màu tô, bạn có thể bật hoặc tắt đường cắt, kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tính năng tự động hàn, và sắp xếp trình tự cắt.



Theo Lớp (Chỉ có trong Phiên bản Nhà Thiết kế) - Tất cả các lớp hiện diện trong dự án của bạn sẽ hiển thị trong trình đơn cắt. Căn cứ theo các lớp bạn đã tạo ra, bạn có thể bật hoặc tắt đường cắt, kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tính năng tự động hàn, và sắp xếp trình tự cắt.



Bật hoặc tắt đường cắt - Bạn có thể bật hoặc tắt đường cắt bằng cách chọn (hoặc bỏ chọn) hộp kiểm tra bên cạnh màu hoặc lớp cắt.



Bật hoặc tắt tính năng tự động hàn - Bạn có thể bật hoặc tắt tính năng tự động hàn bằng cách nhấp vào hộp tự động hàn bên cạnh màu hoặc lớp cắt. Với tính năng tự động hàn được kích hoạt, các hình dạng chồng nhau có cùng màu hoặc cùng lớp sẽ được hàn vào nhau.

Sắp xếp trình tự cắt – Để sắp xếp trình tự các màu hoặc lớp khác nhau được cắt, chỉ cần nhấp và kéo màu hoặc lớp mong muốn lên vị trí cao hoặc thấp hơn trong trình tự cắt.

Thêm tạm dừng - Tạm dừng đặc biệt hữu ích trong các dự án phác họa, khi thay đổi bút hoặc lưỡi dao giữa các màu. Để lập tạm dừng sau khi một màu hoặc lớp kết thúc, nhấp chuột phải (nhấp chuột và ấn control đồng thời trên máy Mac) lên màu hoặc lớp và chọn “thêm tạm dừng”.

Khuyến nghị Thiết lập Lưỡi Cắt - Mặc dù phần mềm và thiết bị Silhouette thực tế sẽ không biết mức độ lưỡi cắt bạn đang sử dụng, phần khuyến nghị sẽ cung cấp cho bạn một gợi ý trực quan về thiết lập lưỡi cắt nào nên được sử dụng cho loại vật liệu dự định của bạn dựa vào loại lưỡi cắt cho dòng dụng cụ cắt của bạn. Phần chọn Bút Phác họa dùng để chỉ các bút vẽ phác họa của Silhouette lắp vừa lắp tức vào thiết bị Silhouette mà thông thường lưỡi cắt sẽ được nạp và được sử dụng khi phác họa thay vì khi cắt.

Tốc độ - Tốc độ được đo bằng đơn vị cm/giây x 10. Nói cách khác, thiết bị Silhouette có thể cắt từ 10 cm/giây tới 100 cm/giây. Để đạt kết quả tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị tốc độ chậm hơn cho các loại vật liệu dày hoặc các thiết kế phức tạp.

Độ dày - Độ dày được đo bằng đơn vị lực xấp xỉ 7g/mỗi thiết lập và có 33 cấp độ. Nói cách khác, Silhouette có thể cắt từ độ dày 7g cho tới 230g. Vật liệu có độ dày hơn sẽ cần cấp độ Dày cao hơn.

Hai Vòng - Hộp kiểm này sẽ khiến Silhouette cắt hai lần qua tất cả các đường hiện diện trong vùng cắt. Tùy chọn này có thể cần thiết khi cắt vật liệu dày hơn để đem lại vết cắt thẳng hơn.

Thảm Cắt - Hộp kiểm tra này thông báo cho chương trình biết liệu bạn có đang sử dụng thảm cắt của Silhouette hay không (thảm cắt dính). Tùy chọn này chỉ có thể được chọn cho các cỡ vật liệu không vượt quá khả năng nạp vật liệu vào thảm cắt. Nhiều loại vật liệu chuyên môn được Silhouette Hoa Kỳ cung cấp sẽ có lớp lót riêng và do đó không yêu cầu sử dụng thảm cắt. Tuy nhiên, nếu vật liệu của bạn hoặc là quá hẹp mà các con lăn không giữ được hoặc không có lớp lót riêng, bạn phải chọn tùy chọn này.

Tăng cường Đường cắt - Hộp kiểm này thông báo cho chương trình bạn muốn bật tính năng Tăng cường Đường cắt, theo đó vật liệu của bạn sẽ được cuộn vào máy Silhouette và nhả ra nhiều lần trước khi cắt để tạo ra một đường để các con lăn kẹp chặt vật liệu nhằm đảm bảo vật liệu sẽ nằm trên đường cắt trong quá trình cắt. Tùy chọn này chỉ nên được sử dụng nếu đã được chọn sẵn cho loại vật liệu của bạn hoặc nếu bạn gặp vấn đề với một loại vật liệu cụ thể bị trượt trong quá trình cắt và khiến cho các vết cắt bị lệch.

Cắt Quá Đoạn Đường Cắt

Khi một loại vật liệu được chọn, bạn sẽ thấy tùy chọn Cắt Quá Đoạn Đường Cắt có thể được bật hoặc tắt bằng cách nhấp vào tùy chọn mong muốn:



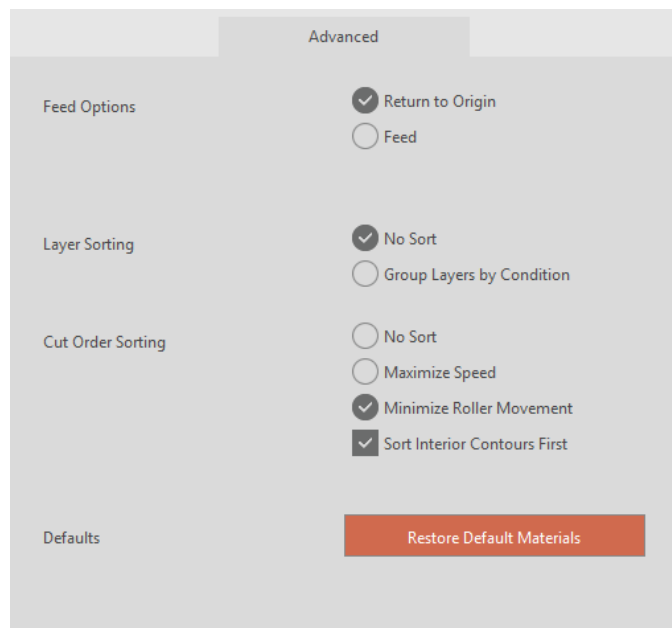
Chọn tùy chọn “Tắt” sẽ khiến tất cả các đường được cắt bình thường. Chọn “Bật” sẽ khiến tất cả các góc thẳng được cắt hơi quá. Tùy chọn này có lợi trong việc đem lại kết quả cắt thẳng hơn trong các điều kiện sau:

- Cắt các loại vật liệu dày/nặng hơn (như giấy chipboard)
- Cắt các phong chữ khối nhỏ hoặc ảnh sắc cạnh trên các loại vật liệu khác nhau

Tùy chọn này sẽ không ảnh hưởng đến các cạnh tròn. Tùy chọn này chỉ có hiệu lực với ảnh có cạnh sắc nhằm đạt được kết quả cắt tốt nhất có thể theo các điều kiện được liệt kê bên trên.

Thiết lập Cắt Nâng cao

Trình đơn Gửi Nâng cao cung cấp một số tùy chọn cắt chuyên dụng cho chương trình Silhouette của bạn.



Tùy chọn Nạp - Tùy chọn Quay lại Góc sẽ đưa vật liệu trở lại điểm xuất phát ban đầu sau khi công việc đã hoàn tất. Tùy chọn Nạp sẽ tiếp tục nạp vật liệu vượt quá điểm gốc ban đầu.

Sắp xếp Lớp - Tùy chọn Không Sắp xếp sẽ giữ ảnh của bạn như sắp xếp ban đầu trong khi tùy chọn Nhóm Lớp theo Điều kiện sẽ sắp xếp ảnh theo lớp tồn tại trong tài liệu.

Sắp xếp Trình tự Cắt - Đây là một loạt các lựa chọn cho phép bạn kiểm soát trình tự cắt. Tùy chọn Không Sắp xếp sẽ không sắp xếp bất kỳ trình tự đặc biệt nào mà sẽ chỉ cắt ảnh của bạn theo cách bố trí. Tùy chọn Tối đa hóa Tốc độ sẽ thiết lập trình tự cắt sao cho cắt nhanh nhất có thể. Tùy chọn Tối thiểu hóa Chuyển động Trục lăn sẽ cắt sao cho trục lăn chuyển động qua lại ít nhất có thể để hỗ trợ cắt những vật liệu mỏng mềm, mà trong đó giảm chuyển động của trục lăn có thể có ích. Hộp chọn Sắp xếp Đường viền bên Trong Trước tiên cho phép bạn kiểm soát liệu đường viền bên trong ảnh sẽ được cắt trước (chọn), hay chỉ được cắt theo tất cả các phần khác của ảnh trong quá trình cắt (không chọn).

9.2 Thực hiện Cắt Thử

Khi cắt một vật liệu mới trước đây chưa từng cắt, dù đó là thiết lập loại vật liệu được định nghĩa trước hoặc một loại vật liệu mới do Người dùng Định nghĩa mà bạn đang cố tìm thiết lập chính xác, bạn nên thực hiện Cắt Thử để đảm bảo thiết lập đúng và vết cắt đẹp, chất lượng đối với công việc mà bạn dự định thực hiện. Bạn có thể truy cập tùy chọn Cắt Thử trong trình đơn Gỡ.



Để thực hiện Cắt Thử, hãy nhấp vào Mũi tên Vị trí Lưỡi cắt để di chuyển lưỡi cắt sao cho lưỡi cắt nằm trên vật liệu đã được nạp vào thiết bị Silhouette.

Khi lưỡi cắt đã vào vị trí mà bạn muốn thực hiện một đường cắt nhỏ, bạn có thể nhấp vào nút Cắt Thử. Silhouette sẽ cắt một hình vuông nhỏ với một tam giác nhúng bên trong để bạn có thể đánh giá kết quả và xác định xem liệu có cần điều chỉnh cài đặt. Bạn có thể tiếp tục cắt thử cho đến khi hài lòng với kết quả đạt được.

9.3 Cắt / Phác họa

Khi bạn đã chọn đúng cài đặt và sẵn sàng Gởi vùng làm việc hoạt động đến Silhouette, bạn sẽ muốn đảm bảo vật liệu đã được nạp đúng và bạn đã chọn thiết lập lưới cắt chính xác để cắt, hoặc bạn đã nạp bút trong trường hợp bạn đang phác họa.

Vui lòng tham khảo “Hướng dẫn Bắt đầu Nhanh của Silhouette” được gởi cùng với máy cắt Silhouette để tìm hiểu thêm hướng dẫn về chuẩn bị lưới cắt và tham cắt thích hợp với dụng cụ cắt điện tử Silhouette.

Khi sử dụng dòng Cameo bạn cũng sẽ muốn chắc rằng đã điều chỉnh các trục lăn theo thiết lập khoảng cách phù hợp với việc bạn sử dụng thảm cắt hoặc phù hợp với kích cỡ vật liệu đang được sử dụng. Bảng Gởi sẽ hướng dẫn bạn sử dụng thiết lập trục lăn nào nếu bạn không chắc. Xin nhắc lại, vui lòng tham khảo “Hướng dẫn Bắt đầu Nhanh với Silhouette” để tìm hiểu thêm thông tin về cách điều chỉnh trục lăn Cameo, nếu cần thiết.

Thực hiện Cắt

Khi vật liệu đã được nạp vào máy Silhouette và thiết lập cắt phù hợp đã được chọn, bạn đã sẵn sàng Gởi dự án tới máy Silhouette. Chỉ cần nhấn nút Gởi để bắt đầu.

Sau khi hoàn tất, bạn có thể tháo thảm cắt và/hoặc vật liệu bằng cách nhấn nút Tháo.

10 - In & Cắt

Dụng cụ cắt điện tử Silhouette có khả năng đặc biệt đọc được các bản in được Gửi từ Silhouette Studio® để cắt đường viền được xác định trong vùng làm việc của bạn khi chúng phác thảo thông tin in. Nói cách khác, bạn có thể in ảnh với màu tô hoặc các hiệu ứng bằng máy in thường ở nhà và sau đó nạp tờ in vào máy Silhouette để cắt quanh ảnh đã in.

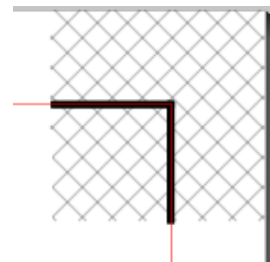
10.1 Dấu Đăng ký

Các dòng Silhouette, Silhouette SD, Cameo, Portrait và Curio nguyên bản có một đầu quét quang học để đọc các dấu có thể được in bằng Silhouette Studio®. Các dấu này được gọi là dấu đăng ký. Các dấu này sẽ in quanh ranh giới vùng làm việc của bạn và sẽ được đọc bởi đầu quét quang học của Silhouette trước khi cắt để Silhouette có thể lập lưới tam giác theo vị trí mà các dấu này được đặt và biết chính xác vị trí mà các đường cắt được xác định quanh ảnh được in của bạn. Dấu đăng ký chỉ được sử dụng khi in ảnh cho mục đích In & Cắt.



Để truy cập các dấu này, hãy nhấp vào biểu tượng Dấu Đăng ký trong bảng điều khiển Trang.

Bạn có thể kích hoạt dấu đăng ký bằng cách chọn Loại 1 hoặc Loại 2 dưới biểu tượng Dấu Đăng ký. Nếu được yêu cầu theo công việc đang được thực hiện, các dấu này có thể được điều chỉnh. Vui lòng lưu ý dù bạn có thể làm cho các dấu này nhỏ hơn, nếu Silhouette không thể xác định được vị trí của chúng, bạn có thể cần điều chỉnh kích thước dấu đăng ký để đảm bảo đầu quét quang học có thể định vị được các dấu này.



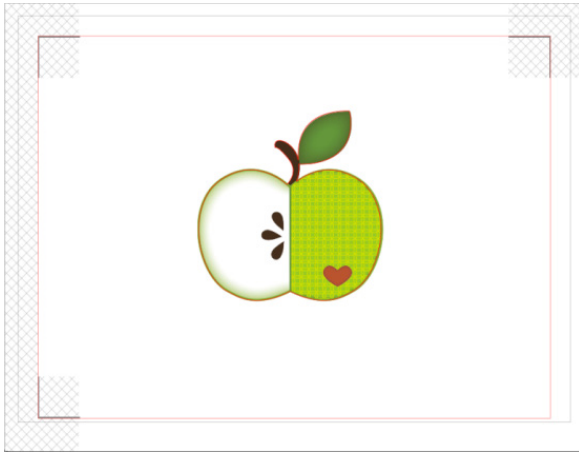
Bạn sẽ lưu ý rằng các dấu này có dấu bắm xung quanh.

Dấu bắm chỉ ra rằng thông tin in không thể được chứa trong vùng này để đầu quét quang học có thể hoạt động đúng.

10.2 Cắt Ảnh đã In

Với các dấu đăng ký được hiển thị, bạn đã sẵn sàng thực hiện công việc In & Cắt. Xin nhắc lại, điều này không có nghĩa là Silhouette sẽ quét và cắt bất kỳ thông tin in nào. Thay vào đó, Silhouette sử dụng dấu đăng ký để biết đường cắt của bạn được xác định ở đâu trên ảnh in. Ảnh phải có các đường xung quanh ảnh đã in, các đường này được xác định để cắt (xem phần Kiểu Đường).

Sau đây là ví dụ về công việc In & Cắt.



Trong trường hợp này, máy in sẽ nhận diện những mục sau để in:



Còn Silhouette sẽ nhận diện những mục sau đây để cắt:





Khi công việc đã sẵn sàng, bạn có thể in bằng cách truy cập tùy chọn In.

Sau khi in xong, điều quan trọng phải nhớ là không thực hiện thêm bất kỳ điều chỉnh nào đối với tài liệu được hiển thị trên màn hình. Nếu bất kỳ đối tượng nào bị di chuyển và vị trí của thông tin in hoặc cắt bị thay đổi, bạn cần phải in lại.

Để sử dụng tính năng Đọc Dấu Đăng ký Tự động của Silhouette, hãy thiết lập công việc theo hướng dẫn trong phần trước. Nếu có dấu đăng ký trên trang trong màn hình thiết kế, máy sẽ biết cách phát hiện khi bạn gửi đi cắt. Đầu quét quang học của Silhouette sẽ định vị các dấu đăng ký giúp bạn. Khi tất cả các dấu đã được phát hiện thành công, Silhouette sẽ cắt các đường được xác định quanh ảnh in.

Như đã được lưu ý trước đây, Silhouette Studio® cho phép bạn dùng màu, màu gradient và hoa văn để tô ảnh. Dù Silhouette có cung cấp các ảnh In & Cắt đặc biệt tạo sẵn được thiết kế sao cho chỉ có thông tin in bên trong và có một cạnh cắt xung quanh bên ngoài ảnh, theo nghĩa đen bất kỳ ảnh nào cũng có thể được chuyển thành ảnh In & Cắt bằng cách sử dụng các công cụ được cung cấp trong bộ Studio Silhouette®.

11 - PixScan™



Tính năng PixScan™ đòi hỏi sử dụng thảm PixScan™ (thảm PixScan™ được bán riêng).

Tính năng này cho phép sử dụng ảnh được in không bắt nguồn từ phần mềm Silhouette Studio®. Thảm PixScan™ cung cấp khả năng cắt theo kích thước thực của ảnh dù đó là cung cấp đường cắt quanh ảnh, hoặc lồng xếp ảnh một cách chính xác thành một vật liệu có hình dạng kỳ quặc, hoặc tái tạo một hoa văn theo kích thước gốc.

11.1 Nhập từ Máy Quét

1. Đặt hình ảnh dự định in lên thảm PixScan™ mà bạn muốn cắt.

QUAN TRỌNG: Đảm bảo rằng ảnh nằm trong vùng cắt của thảm như được hiển thị qua đường viền đường đen trên thảm.

2. Nhấp Biểu tượng PixScan™ trong phần mềm Silhouette Studio®.

3. Chọn mục Nhập từ Máy Quét.

4. Đặt ảnh lên thảm của PixScan™, mặt úp lên máy quét.

5. Chọn máy quét từ danh sách Nguồn số xuống và nhấp vào tùy chọn Nhập ảnh từ máy Quét PixScan™.

Import PixScan Image from Scanner

QUAN TRỌNG: Nếu thảm PixScan™ lớn hơn máy quét, bạn có thể quét hai lượt. Bạn phải đảm bảo tất cả các dấu trên thảm được chụp cùng với ảnh thực tế. Nếu quét nhiều lượt, bạn không cần lo lắng việc ảnh được quét chồng lên nhau. Phần mềm sẽ nối các ảnh với nhau đúng cách.

11.2 Nhập từ Camera

Khi nhập ảnh từ camera hoặc điện thoại có camera, bạn có thể thực hiện các bước sau:

1. Đặt ảnh dự định in lên tấm PixScan™ mà bạn muốn cắt.
2. Chụp ảnh đang đặt trên tấm bằng camera của bạn.

LƯU Ý: Để có kết quả tối ưu khi chụp ảnh trên tấm PixScan™, vui lòng đảm bảo:

- Không phóng to hay thu nhỏ
- Không thay đổi ánh sáng
- Có thể thấy rõ toàn bộ tấm trong ảnh
- Tấm PixScan phải phẳng
- Vật liệu cắt phải nằm trong đường biên cắt màu đen

3. Chuyển ảnh vào máy tính của bạn.
4. Nhấp vào Biểu tượng PixScan™ trong phần mềm Silhouette Studio.
5. Chọn Nhập từ Tập tin.



Import PixScan Image from File

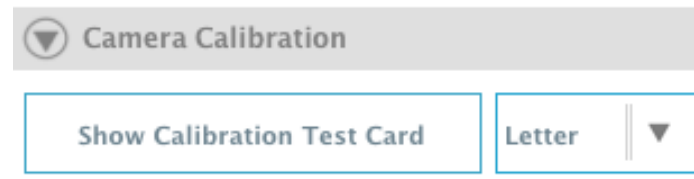
6. Một cửa sổ sẽ bật lên để bạn điều hướng và chọn ảnh.
7. Nhấp vào Mở khi ảnh đã được chọn.

LƯU Ý: Nếu cấu hình hiệu chỉnh chưa tồn tại cho dòng camera của bạn, bạn sẽ cần hiệu chỉnh tính năng của PixScan™. Việc hiệu chỉnh PixScan™ chỉ cần thực hiện một lần cho mỗi camera.

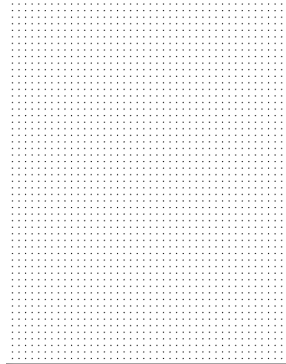
Hiệu chỉnh Camera

Các bước sau đây có thể được thực hiện để tạo cấu hình Hiệu chỉnh Camera PixScan™:

1. Nhấp chuột vào Biểu tượng PixScan™
2. Chọn phần Hiệu chỉnh Camera



3. Nhấp vào tùy chọn Hiện Thẻ Kiểm tra Hiệu chỉnh
4. Vào Tập tin > In và in trang



LƯU Ý: Việc toàn bộ trang không được hiển thị hoặc một số chấm bị cắt là hoàn toàn bình thường

5. Chụp ảnh của trang hiệu chuẩn được in từ chế độ xem mắt chim, đảm bảo rằng các chấm hiệu chỉnh tô đầy toàn bộ ảnh

GHI CHÚ: Để có kết quả tối ưu khi chụp ảnh hiệu chỉnh, vui lòng đảm bảo:

- Không phóng to/thu nhỏ
- Không thay đổi ánh sáng
- Ảnh rõ ràng và sắc nét
- Ảnh hiệu chỉnh phải được đặt trên mặt phẳng
- Camera được đặt song song và thẳng hàng với ảnh hiệu chỉnh
- Chỉ các chấm hiệu chỉnh được hiển thị trong ảnh



6. Khi bạn đã lưu ảnh vào máy tính, hãy nhấp vào biểu tượng dấu cộng (+) bên dưới phần Hiệu chỉnh Camera của bảng điều khiển PixScan™.

7. Một cửa sổ sẽ bật lên để bạn điều hướng và chọn ảnh hiệu chỉnh

8. Nhấp vào Mở khi ảnh đã được chọn

Quá trình hiệu chỉnh PixScan™ đã được thiết lập cho camera đang sử dụng. Xin nhắc lại, quá trình này chỉ cần thiết khi một camera mới được sử dụng. Bạn có thể chọn cấu hình Hiệu chỉnh Camera PixScan™ vào bất cứ lúc nào cho bất cứ camera nào đã được hiệu chỉnh trước đó tùy vào camera nào được sử dụng để chụp ảnh.

11.3 Sử dụng ảnh PixScan™

Khi đã nạp xong ảnh PixScan™, bạn đã sẵn sàng tạo hoặc đặt các đường cắt.

Cắt đường Viền

Vui lòng tham khảo tính năng Vẽ Can (Phần 6.14) để tìm hiểu thêm thông tin về việc tạo ra các đường cắt để liên kết quanh ảnh. Bạn có thể nhận thấy việc thêm Offset bên Trong với kích thước nhỏ (ví dụ 0,2mm) là thích hợp hơn sau khi đã vẽ can để ngăn ngừa các đường biên trắng trên ảnh PixScan™ đã vẽ can.

Lồng xếp Vật liệu

Nếu sử dụng vật liệu có hình dạng độc nhất đã được quét hoặc chụp trên thảm PixScan™, bạn có thể sử dụng tính năng Vẽ Can (Phần 6.14) để tìm đường viền của vật liệu. Sau đó, bạn có thể sử dụng tính năng Lồng xếp (Phần 6.11) để Đặt hình dạng đã Chọn làm Biên và lồng xếp bất cứ ảnh nào vào đường biên vật liệu. Tính năng này sẽ cho phép bố trí chính xác ảnh bạn đang cắt vào loại vật liệu có hình dạng độc nhất.

12 - Tính năng của máy Curio

Một số tính năng được tìm thấy trong bộ Silhouette Studio® chỉ có thể được sử dụng khi dòng Curio được kết nối. Curio cung cấp các tùy chọn vốn không thể được thực hiện bởi các dụng cụ Silhouette khác.



12.1 Dập

Dòng Silhouette Curio™ có khả năng dập khi sử dụng thảm dập của Curio. Khi thảm dập đã được thiết lập để sử dụng, bạn có thể đến biểu tượng Dập.

Ở đầu trình đơn Dập, bạn sẽ thấy tùy chọn Dập Chìm hoặc Dập Nổi. Tùy chọn này áp dụng cho toàn bộ tài liệu, mà không phải cho từng đối tượng riêng.



Khi chọn Dập Chìm, vật gia công của bạn sẽ được xử lý như được thể hiện trên màn hình. Thao tác của công cụ dập chìm ép xuống vật liệu của bạn sẽ tạo ra một ảnh chìm nhẹ, hay hiệu ứng Dập Chìm.



Khi chọn Dập Nổi, trong khi bạn tiếp tục thấy vật gia công được thiết kế trên màn hình, vật gia công sẽ được lật ngang khi xử lý sao cho toàn bộ trang được phản chiếu đối xứng. Thao tác của công cụ dập nổi ép xuống ảnh phản chiếu sẽ cho phép vật liệu được lật qua sau khi vật gia công được hoàn tất để hiển thị ảnh nổi, hay hiệu ứng Dập Nổi.

QUAN TRỌNG: Khi chọn Dập Nổi, hãy chắc chắn rằng bạn đặt úp mặt vật liệu lên thảm.

Chọn một trong các tùy chọn dập sau đây trong phần mềm để thiết lập ảnh được dập chìm hoặc dập nổi như yêu cầu.



Dập Nổi/Dập Chìm

Dập nổi/Dập chìm có thể được thực hiện khi dùng thảm dập Silhouette Curio™ với một dụng cụ dập nổi. Nếu không áp dụng hiệu ứng đặc biệt nào từ bảng điều khiển này, Silhouette Curio™ sẽ chỉ dập nổi/dập chìm đường nét bên ngoài của ảnh. Các hiệu ứng và tùy chọn được tìm thấy trong phần Dập Nổi/Dập Chìm cung cấp các tùy chọn bổ sung có thể được yêu cầu khi sử dụng công cụ dập.

Một Hiệu ứng có thể được chọn để tô ảnh nào với hoa văn dập. Để áp dụng Hiệu ứng dập, hãy chọn ảnh và nhấp vào Hiệu ứng mong muốn.

Khoảng cách sẽ kiểm soát độ thu hẹp hoặc mở rộng mà Hiệu ứng được áp dụng sẽ hiển thị.

Tùy chọn Góc sẽ kiểm soát góc được áp dụng cho Hiệu ứng được chọn.

Các tùy chọn Khoảng cách và Góc là tùy chọn động và sẽ tự động điều chỉnh khi thay đổi kích thước hoặc điều chỉnh ảnh. Tuy nhiên, nếu bạn muốn đặt các tùy chọn này thành tĩnh sau khi chúng được tạo ra theo yêu cầu, bạn có thể nhấp vào tùy chọn Bỏ Dập.

Khắc & Dập



Tùy chọn Khắc & Dập là một thao tác đặc biệt mà trước tiên máy sẽ khắc quanh các cạnh của ảnh (bằng lưỡi khắc), sau đó sẽ ấn vào trong đường khắc (bằng công cụ dập). Kết quả cuối cùng là hiệu ứng dập chìm hoặc dập nổi ấn tượng hơn.

QUAN TRỌNG: Tính năng này được dùng cho “Giấy Khắc & Dập” mang thương hiệu Silhouette. Silhouette không thể đảm bảo kết quả hiệu ứng khi sử dụng các loại vật liệu khác. Tất cả các hướng dẫn tiếp theo được giả định rằng “Giấy Khắc & Dập” mang thương hiệu Silhouette được sử dụng.

Khi Khắc & Dập ảnh, hãy bắt đầu bằng cách chọn kiểu Đầu Dập.



Chọn dụng cụ dập Sắc sẽ tạo ra hiệu ứng dập nổi/dập chìm rõ hơn và đường dập gần với đường khắc hơn. Chọn dụng cụ dập Rộng sẽ tạo ra hiệu ứng dập nổi/dập chìm mềm mại hơn và đường dập xa với đường khắc hơn.

QUAN TRỌNG: Đảm bảo rằng Đầu Dập được chọn trong phần mềm khớp với công cụ Dụng cụ Dập thực tế đã được đặt vào máy Silhouette Curio™

Bạn có thể điều chỉnh cài đặt bổ sung được tìm thấy trong tùy chọn Khắc & Dập nếu muốn. Các tùy chọn được tìm thấy ở đây sẽ cho phép bạn kiểm soát số lượt dập đã được thực hiện sau khi ảnh đã được khắc.

Theo mặc định, ảnh sẽ chỉ được dập một một lần duy nhất gần đường khắc.

Tăng tùy chọn Lượt Dập cho phép bạn thực hiện thêm một số lần dập bên trong đường khắc.

Làm Đầy sẽ dập toàn bộ ảnh được chọn bằng một loạt các đường dập.

Sau khi đã thiết lập theo yêu cầu, bạn có thể chọn ảnh và nhấp vào Áp dụng Đường Khắc & Dập.

Khi đã sẵn sàng, bạn có thể điều chỉnh cài đặt nếu cần thiết bằng cách nhấp vào nút Điều chỉnh Thiết lập Cắt. Thao tác áp dụng Đường Khắc & Dập sẽ tự động thiết lập vật gia công của bạn để được khắc và sau đó dập theo các tùy chọn đã chọn.

QUAN TRỌNG: Hãy đảm bảo lưỡi khắc được đặt vào mâm kẹp dụng cụ bên trái của máy Curio (được nhận biết bởi vòng tròn màu đỏ) ở thiết lập lưỡi khắc “1” và dụng cụ dập mà bạn chọn được đặt vào mâm kẹp công cụ bên phải (được nhận biết bởi vòng tròn màu xanh).

In & Dập



Tùy chọn In & Dập rất giống với tùy chọn In & Cắt, vốn sử dụng các dấu đăng ký để đem lại sự sắp thẳng hàng thích hợp quanh ảnh được in. In & Dập cho phép bạn in ảnh lên bề mặt vật liệu và sau đó dập xuống mặt đối diện bề mặt đã in bằng công cụ dập. Hiệu ứng tạo ra là một ảnh in được dập. Hiệu ứng dập có thể thực hiện quanh cạnh hoặc bên trong tùy theo các tùy chọn Dập Nổi/Dập Chìm đã chọn trước đó.

Bắt đầu bằng cách đặt thiết kế in trên màn hình và tạo ra đường dập như yêu cầu xung quanh hoặc bên trong ảnh đã in.

LỜI KHUYÊN: Nếu sử dụng ảnh In & Cắt đã có sẵn một đường cắt được tạo quanh ảnh và có khoảng trắng bao quanh, bạn có thể chọn ảnh và vào tùy chọn Sửa đổi để chọn Giao nhau. Thao tác này khiến toàn bộ khoảng trắng bên ngoài viền đường cắt được xén gọn gàng. Nếu bạn muốn gán một kiểu tô dập, sau đó bạn có thể nhấp chuột phải vào Sao chép, sau đó nhấp chuột phải vào Dán Đằng Trước. Tiếp theo, thiết kế có thể được chọn để áp dụng kiểu tô dập sử dụng với tính năng In & Dập.

Sau đó bạn có thể vào phần In & Dập trong bảng công cụ Dập và nhấp vào nút “In” dưới Bước 1. Thao tác này sẽ gửi ảnh tới máy in với các dấu đăng ký được in.

QUAN TRỌNG: Vui lòng đặt thời gian dư dả để mực khô trước khi đặt ảnh in lên thảm dập. Mực không khô hoàn toàn có thể làm lem dấu của ảnh lên bề mặt thảm dập. Mặc dù không làm suy giảm hoặc gây hại cho thảm, đây là thao tác không mong muốn.

Gỡ trang in có dấu đăng ký cắt khỏi thảm cắt của máy Curio. Lật trang in qua mặt sau (mặt không được in) và đặt úp mặt xuống thảm dập. Sau đó, bạn có thể kéo ba ô vuông nhỏ màu đen dưới các dấu đăng ký cắt để các dấu này chuyển sang màu đen.



QUAN TRỌNG: Bạn nên thiết lập thời gian dư dả để mực khô trước khi đặt ảnh in úp mặt lên thảm dập. Một số vết mực có thể dính sang thảm dập. Điều này là bình thường và sẽ không ảnh hưởng tiêu cực đến việc sử dụng thảm dập sau này.

Thay lưới khắc bằng dụng cụ dập vào mâm kẹp bên trái của máy Curio (được nhận biết bằng hình tròn màu đỏ) và nhấp vào nút “Dập” ở Bước 3. Mặt sau của trang sẽ được canh lề dọc theo đường dập để hiệu ứng dập nổi sẽ hiển thị khi trang được xem từ mặt trước.”



12.2 Vẽ bằng Chấm

Vẽ bằng Chấm là quá trình đánh dấu bề mặt vật liệu với nhiều chấm nhỏ để tạo hoa văn. Silhouette Curio™ có khả năng tạo ra các điểm chấm bằng cách chuyển đường thành các điểm chấm, hoặc chuyển ảnh in được nhập vào thành hoa văn chấm.

Tùy chọn Vẽ bằng Chấm giả định rằng bạn đang dùng Dụng cụ Vẽ bằng Chấm (được bán riêng) hoặc bút dạ.

Vẽ bằng Chấm

Phần Vẽ bằng Chấm sẽ cho phép bạn chuyển đường thành hoa văn chấm hoặc tô ảnh bằng các hoa văn chấm khác nhau.

Để chuyển đường thành các điểm chấm, hãy đánh dấu hộp chọn Vẽ Chấm bằng Chấm dưới trình đơn Vẽ bằng Chấm. Sau đó, bạn có thể kiểm soát khoảng cách điểm chấm bằng cách điều chỉnh tùy chọn Khoảng cách.

Chọn một trong các loại Tô bằng Chấm (Hoa văn hoặc Hình dạng) sẽ tô ảnh được chọn bằng hoa văn hoặc hình dạng mà bạn yêu cầu. Mỗi lần thao tác bạn chỉ có thể chọn Hoa văn hoặc Hình dạng. Các thiết lập sau đây có thể được điều chỉnh theo Hoa văn hoặc Hình dạng đã chọn:

Khoảng cách Lưới: Phóng to hoặc thu nhỏ hình dạng chấm đã chọn

Khoảng cách Chấm: Điều khiển khoảng cách gần hoặc xa giữa các điểm chấm

Góc: Điều chỉnh góc của việc tô bằng chấm

Offset: Kiểm soát khoảng cách gần hoặc xa giữa phần được Tô bằng Chấm với cạnh của hình dạng được tô

Tùy chọn Kích thước Chấm sẽ điều chỉnh kích thước hiển thị của các điểm chấm trên màn hình. Tùy chọn này không kiểm soát kết quả thực tế của điểm được tạo ra. Tùy chọn này chỉ nhằm mục đích hiển thị.

Khi tùy chọn In Vẽ bằng Chấm được chọn, ảnh của bạn có thể được Gửi tới máy in để in ra ảnh theo các thiết lập vẽ bằng chấm đã chọn.



Vẽ Can bằng Chấm

Phần Vẽ Can bằng Chấm cho phép bạn chuyển ảnh raster được nhập (chẳng hạn ảnh JPG, PNG và các ảnh bitmap khác được hỗ trợ) thành hoa văn chấm.

Khi đã mở ảnh ngoài mà bạn sở hữu (như đã thảo luận trong Phần 3.4), bạn có thể nhấp vào nút Chọn Vùng Vẽ bằng Chấm. Thao tác này sẽ cho phép bạn vẽ một hộp quanh vùng dự định của ảnh đã nhập vào để tạo ra hoa văn chấm. Vùng được chọn này khi vẽ có thể được điều chỉnh hoặc di chuyển như các đối tượng khác trong phần mềm vì bạn có thể cần mở rộng hoặc tinh chỉnh vùng Vẽ Can bằng Chấm. Chọn vùng Vẽ Can bằng Chấm sẽ cho phép xem trước ảnh gốc bằng một ảnh gồm các chấm đen cho thấy cách mà các điểm chấm dự định sẽ được tạo ra.

Sau khi chọn tất cả Tùy chọn Vẽ bằng Chấm như yêu cầu (như được lưu ý dưới đây) và hoa văn chấm đã hiển thị như yêu cầu, bạn có thể nhấp vào nút Tạo Chấm để tạo hoa văn.

Kiểu Chấm: Các kiểu chấm và cài đặt khác nhau có thể được điều chỉnh để thay đổi các hiệu ứng chấm.

Đảo: Hộp chọn đảo sẽ vẽ can ảnh tương phản.

Mật độ: Nhìn chung, các vùng nhạt hơn của bản vẽ sẽ được tô với số điểm chấm ít hơn và vùng sậm hơn sẽ có số điểm chấm dày đặc hơn. Độ sậm sẽ được khuếch đại bởi thiết lập Mật độ vốn ảnh hưởng đến số lượng, hoặc mật độ chấm được kết xuất trong vùng đó.

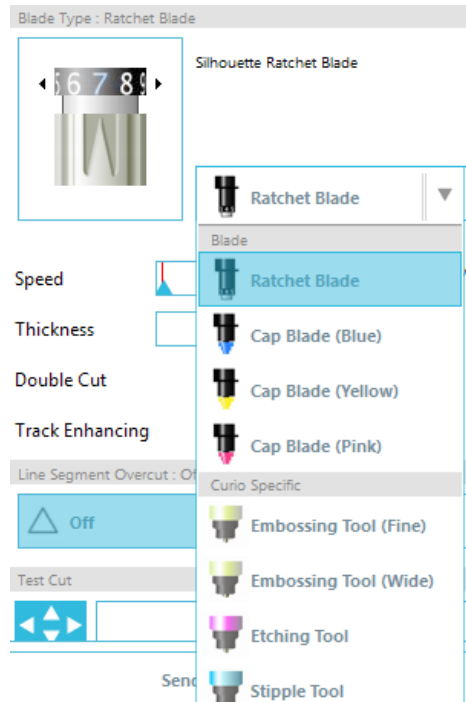
Trau chuốt: Các chấm được kết xuất tại các điểm của một lưới ô vuông nhỏ vô hình, khoảng cách của lưới được xác định bởi “Khoảng cách Lưới”.

Một số tùy chọn Loại Chấm cho phép điều chỉnh các điểm này để các điểm chấm xuất hiện ở các ô vuông kích thước bằng $\frac{1}{2}$, $\frac{1}{3}$ hoặc $\frac{1}{4}$ lưới, do đó giá trị cao hơn dẫn tới các chấm hiển thị ngẫu nhiên hơn, có thể đem lại vẻ ngoài tự nhiên hoặc ít thô hơn.

Khoảng cách Lưới: Chỉ định khoảng cách giữa các hàng và cột của lưới vuông mà các điểm chấm được đặt. Giá trị thấp hơn dẫn tới lưới chính xác hơn mà trên đó các điểm chấm có thể được đặt.

Chọn Công cụ Vẽ bằng Chấm

Khi chọn vẽ bằng chấm, bạn có thể sử dụng một loại bút dạ hoặc Công cụ Vẽ bằng Chấm & Dập của Silhouette. Bất cứ khi nào thực hiện việc vẽ bằng chấm, bạn sẽ muốn chọn Công cụ Vẽ bằng Chấm cho loại vật liệu của bạn trong bảng Thiết lập Cắt và sau đó nhấp vào tùy chọn loại công cụ được thả xuống.



Để chọn Công cụ Vẽ bằng Chấm, hãy chọn loại vật liệu của bạn trong bảng Thiết lập Cắt và sau đó nhấp vào tùy chọn loại công cụ được thả xuống.

Tiếp theo bạn có thể cuộn xuống để chọn Công cụ Vẽ bằng Chấm. Sau khi chọn, bạn sẽ có hai tùy chọn thiết lập công cụ mới.

Trong khi thao tác Vẽ bằng Chấm nói chung là thao tác lên/xuống, tùy chọn Kích thước Chấm sẽ cho phép bạn tạo ra một điểm chấm lớn hơn bằng cách thả công cụ và để điểm chấm được tạo ra theo chuyển động tròn, do đó làm cho điểm chấm lớn hơn. Cài đặt mặc định là 0,00 mm sẽ chỉ đơn giản tạo ra điểm chấm tại đường kính điểm thực của công cụ.

Khi sử dụng Công cụ Vẽ bằng Chấm trên bề mặt kim loại, chẳng hạn Tấm Kim loại Vẽ bằng Chấm mang thương hiệu Silhouette, bạn có thể đánh dấu hộp chọn Tăng Lực Chấm để điểm chấm được dập mạnh hơn.

12.3 Sử dụng nhiều dụng cụ

Silhouette Curio™ và Silhouette CAMEO® 3 có hai bộ mâm kẹp dụng cụ để có thể sử dụng đồng thời nhiều dụng cụ. Điều này có nghĩa là bạn có thể thực hiện hai thao tác khác nhau trong cùng một công việc, chẳng hạn cắt, dập, khắc axit, vẽ bằng chấm và phác thảo.

Khi máy Silhouette Curio™ được phát hiện, Silhouette Studio® sẽ cung cấp một tùy chọn trong bảng điều khiển Gửi cho phép nhiều bộ đường khác nhau được gán cho các mâm kẹp dụng cụ khác nhau.

Tool for Selected Shape






Khi ở Bảng Điều khiển Gửi, bạn có thể chọn đối tượng mong muốn trong vùng làm việc rồi nhấp vào tùy chọn mâm kẹp Dụng cụ liên quan mà bạn muốn sử dụng.

Thao tác này sẽ chỉ định đường được chọn được thực hiện bằng dụng cụ mong muốn mà bạn đã đặt vào mâm kẹp dụng cụ liên quan.

Khi ở Chế độ Cắt Nâng cao, bạn có thể chỉ định các đường được thực hiện bởi mâm kẹp dụng cụ mà bạn yêu cầu bằng cách nhấp vào vòng liên quan được tìm thấy dưới cột Dụng cụ. Thao tác này có thể được thực hiện theo Màu Đường hoặc Màu Tô, hoặc nếu sử dụng Phiên bản Nhà Thiết kế, bạn cũng có thể thiết lập công việc theo các dụng cụ khác tùy theo Lớp.

Cut Order

Tool	Color	Material
<input checked="" type="radio"/> <input type="radio"/>	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>  RGB (244,0,0)	Score
<input type="radio"/> <input checked="" type="radio"/>	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>  RGB (10,108,)	Emboss (Fine)
Pause		
<input checked="" type="radio"/> <input type="radio"/>	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>  RGB (63,198,)	Silhouette Sketch Pe

Nhấp vào vòng tròn màu đỏ bên trái sẽ chỉ định cho hàng được chọn được thực hiện bởi dụng cụ bên trái của Curio, trong khi nhấp vào vòng tròn màu xanh bên phải sẽ chỉ định cho hàng được chọn được thực hiện bởi dụng cụ bên phải của Curios.

Nếu bạn có nhiều hơn hai loại dụng cụ mà bạn muốn sử dụng trong cùng một công việc, bạn có thể nhấp chuột phải để thêm tạm dừng nhằm dừng máy Curio giữa các thao tác và thay đổi dụng cụ nếu cần.

13 - Các Tính năng của Phiên bản Designer Edition Plus

Silhouette Studio® Designer Edition Plus bổ sung hai tính năng: thêu ghép và kim cương giả nâng cao.

13.1 Thêu Ghép

Silhouette Studio® Designer Edition Plus cho phép bạn nhập các tập tin thêu ghép. Nếu tập tin thêu của bạn có một lớp đặt mũi khâu, bạn có thể sử dụng nó để cắt các hình ghép trang trí sử dụng máy cắt Silhouette của mình.

Để làm điều này, hãy tải tập tin thêu của bạn lên Silhouette Studio®. Bạn có thể nhập các định dạng thêu sau với Designer Edition Plus:

PES (Brother, Babylock, Deco, Singer)

DST (Tajima, Barudan, Toyota)

EXP (Stellar, Melco)

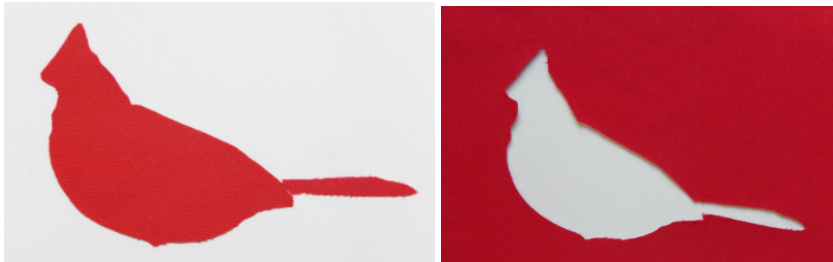
JEF (Janome)

XXX (Singer)

Mở tập tin của bạn trong màn hình thiết kế. Xóa các hình thêu thừa để chỉ còn lại đường đặt mũi khâu.



Gửi hình dạng của bạn đến phần mềm Silhouette và cắt hình dạng này trên tấm vải của bạn. Giờ đây bạn đã có một miếng ghép trang trí được cắt hoàn hảo.



Vẽ phác với các Tập tin Thêu

Bạn có thể chuyển đổi các thiết kế thêu thành các tác phẩm vẽ phác sử dụng bút vẽ phác Silhouette.

Tải tập tin của bạn lên Silhouette Studio®. Gán một màu cho mỗi lớp. Gửi hình ảnh đến phần mềm Silhouette của bạn với mỗi lớp màu tương ứng với một bút màu vẽ phác.

“



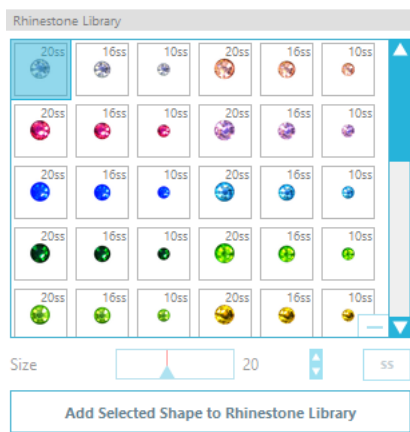


13.2 Kim cương Giả Nâng cao

Công cụ kim cương giả nâng cao trong Silhouette Studio® Designer Edition Plus cung cấp các tùy chọn tùy chỉnh bổ sung và cho phép bạn xem các thiết kế của mình với ảnh dựng như thật.

Kim cương Giả Tùy chỉnh

Bạn có thể tự vẽ hình dạng kim cương giả tùy chỉnh của mình trong Silhouette Studio®, hoặc nhập các hình ảnh kim cương giả tùy chỉnh sử dụng một thăm PixScan™ (hãy xem phần PixScan™ để biết thêm thông tin).



Sau khi bạn đã vẽ hình dạng hoặc đặt hình ảnh kim cương giả lên trang, hãy chọn hình ảnh. Sau đó, nhấn nút 'Thêm Hình được chọn vào Thư viện Kim cương giả'. Việc này sẽ bổ sung hình của bạn vào một phần mang tên 'Kim cương Giả của Người dùng' bên dưới các kim cương giả gốc được nạp sẵn. Hình kim cương giả này sẽ được lưu trong thư viện của bạn, để bạn có thể sử dụng nó trong các dự án tương lai.

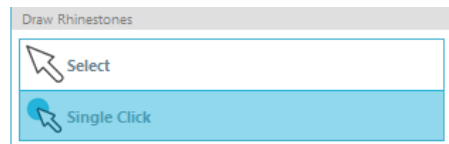
Đổi cỡ Kim cương Giả đến Kích cỡ Không Tiêu chuẩn

Kích cỡ của kim cương giả tròn có thể được quy định bằng 'ss' hoặc theo đơn vị đo chiều không gian ('mm' hoặc 'inch'), được đặt trong thiết lập tùy chọn của bạn. Chiều rộng / chiều cao của các kim cương giả không tròn được quy định bằng đơn vị đo chiều không gian ('mm' hoặc 'inch'), được đặt trong thiết lập tùy chọn của bạn. Bạn có thể đổi cỡ các kim cương giả tùy chỉnh của mình bằng cách nhấn trên thanh trượt bên dưới thư viện kim cương giả.

Đặt Các Viên Kim cương Giả

Để đặt các viên kim cương giả vào thiết kế của mình, bạn có thể lựa chọn kim cương giả mà bạn muốn rồi kéo và thả nó vào vị trí. Hoặc bạn có thể lựa chọn 'Nhấn Một Lần' từ menu kim cương giả nâng cao. Ngoài ra, có hai tùy chọn để đặt kim cương giả vào thiết kế của bạn: một và nhiều.

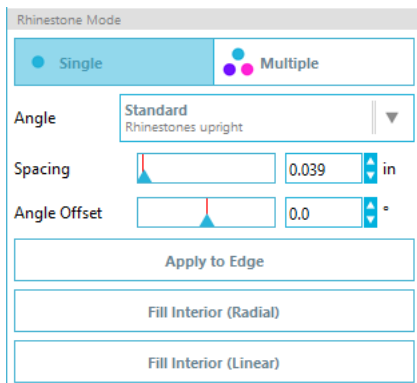
Chế độ Nhấn Một Lần cung cấp một con trỏ kim cương giả trong khu vực vẽ để đặt viên kim cương đang được chọn từ Thư mục Kim cương Giả lên trang, cho phép bạn đặt nhanh một kim cương giả lặp lại.



Khi bạn ở trong chế độ 'Nhiều Kim cương Giả', Con trỏ Kim cương Giả sẽ luân phiên qua thứ tự Kim cương Giả được quy định trong danh sách 'Kim cương Giả của Người dùng', cho phép bạn đặt nhanh, tuần tự các loại kim cương giả khác nhau.

Việc nhấn vào Con trỏ Kim cương Giả ở trên một viên kim cương giả đã được đặt trong khu vực vẽ sẽ khiến viên kim cương giả đó được thay thế bởi một viên mới, đặt viên kim cương giả mới vào đúng vị trí trung tâm đó.

Đặt Kim cương Giả dưới dạng Viền hoặc Lấp đầy



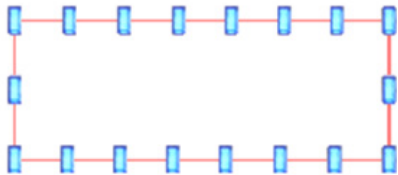
Bạn có thể tạo các đường viền hoặc hình lấp đầy sử dụng một phong cách kim cương giả duy nhất, hoặc nhiều dạng kim cương giả khác nhau.

Để sử dụng một phong cách kim cương giả duy nhất, bạn có thể lựa chọn một hình kim cương giả và dùng nó để đặt viền hoặc lấp đầy cho thiết kế của mình. Đầu tiên, hãy chọn hình ảnh của bạn. Tiếp đó, trong 'Chế độ Kim cương Giả', chọn 'Một'. Sau đó, chọn viên kim cương giả mà bạn đang sử dụng cho thiết kế của mình.

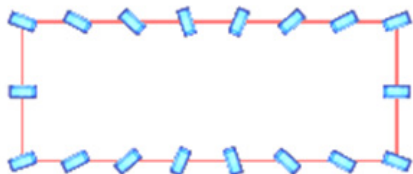
Có ba tùy chọn điều chỉnh: Góc, Khoảng cách và Bù Góc.

Các tùy chọn sau có thể được sử dụng trong menu thả xuống 'Góc'.

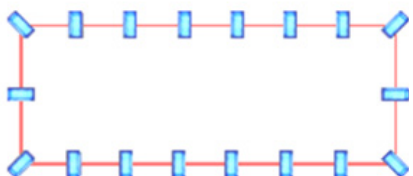
Tiêu chuẩn: Các kim cương giả được đặt theo hướng đồng đều.



Trung tâm: Các kim cương giả được bố trí để hướng về trung tâm của hình viền ngoài.



Vuông góc: Các kim cương giả được bố trí vuông góc với đường viền quanh đặt chúng.





'Khoảng cách' điều chỉnh khoảng cách giữa từng viên kim cương giả.



'Bù Góc' cho phép bạn điều chỉnh góc đặt các viên kim cương giả.

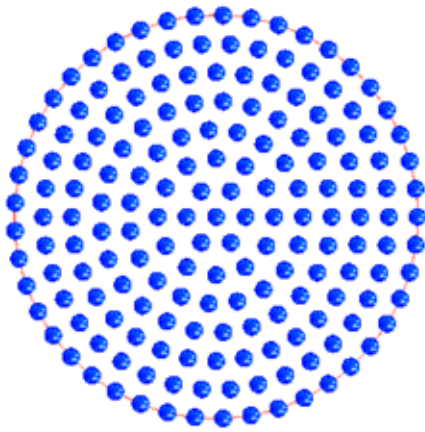
Các trái tim không được bù góc và các trái tim được bù góc 45.

Sau khi bạn đã lựa chọn Góc, Khoảng cách và Bù Góc, nhấn 'Áp dụng cho Cậnh'.

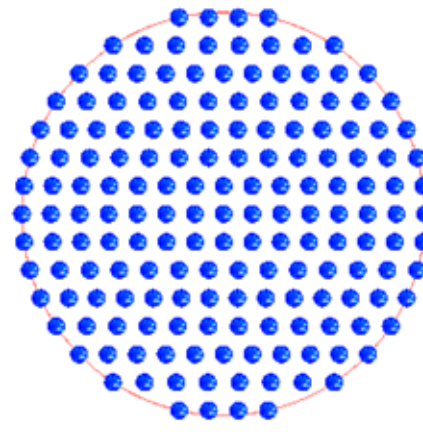
Tùy chọn Lấp đầy

Có hai tùy chọn để lấp đầy cho thiết kế của bạn.

'Lấp đầy Bán kính Trong' đặt kim cương giả trên cạnh của đường đi và trên các đường viền đồng tâm bên trong.



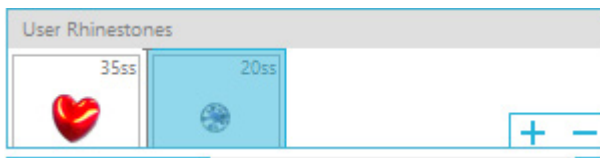
'Lấp đầy Tuyến tính Trong' đặt các viên kim cương giả trong một đội hình dạng lưới ở bên trong.



Nhiều Kim cương Giả

Chế độ Nhiều Kim cương Giả có chức năng tương tự Chế độ Một Kim cương Giả, ngoại trừ tính năng đặt viền hoặc lấp đầy sử dụng nhiều dạng kim cương giả.

Khi sử dụng chế độ 'Nhiều Kim cương Giả', bạn có thể tạo một dạng kim cương giả cho thiết kế của mình. Để tạo một dạng, nhấn vào viên kim cương giả mà bạn muốn và kéo nó vào 'Kim cương Giả của Người dùng'. Quay lại thư viện kim cương giả của bạn và nhấn vào viên kim cương giả tiếp theo mà bạn muốn và kéo nó vào cạnh viên đầu tiên. Bạn có thể kéo bao nhiêu viên kim cương giả tùy thích để tạo ra dạng kim cương giả của mình. Mỗi viên kim cương giả sẽ tự động được đặt ở cuối dạng, nhưng bằng cách nhấn chuột và kéo, bạn có thể sắp xếp chúng để tạo hình mong muốn.



Tổng số (Tất cả các Hình)

Totals (All Shapes)				
6ss	10ss	16ss	20ss	Other
0	12	0	14	9

Ở cuối menu Kim cương Giả Nâng cao là số đếm các viên kim cương giả. Nó thông báo rằng bạn đã sử dụng bao nhiêu viên kim cương giả thuộc mỗi kích cỡ trong thiết kế của mình.

14 - Tính năng Phiên bản Doanh nghiệp

Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp có một vài dụng cụ hữu ích để hỗ trợ việc thực hiện các dự án lớn, phức tạp hoặc theo lô.

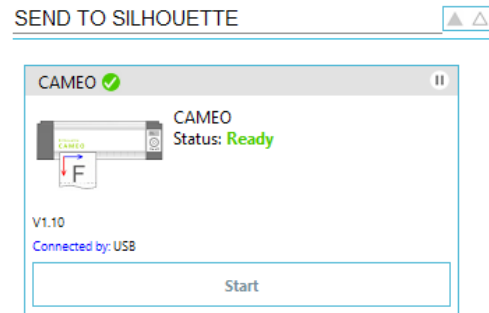
14.1 Hỗ trợ Nhiều Máy Cắt

Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp hỗ trợ nhiều máy cắt. Điều này có nghĩa là khi sử dụng Phiên bản Doanh nghiệp, bạn có thể gửi đồng thời các công việc cắt đến nhiều máy cắt Silhouette khi các máy này được kết nối với máy tính.

Để sử dụng chức năng gửi công việc đến nhiều máy Silhouette được nối với cùng một máy tính, bạn chỉ cần vào bảng Gửi và chọn máy Silhouette mà bạn muốn gửi công việc rồi nhấn nút Bắt đầu.

Bạn có thể sử dụng tính năng này để cắt cùng một công việc hoặc nhiều công việc khác nhau cho bất kỳ thanh tab tài liệu nào được chọn và được chủ động hiển thị khi bạn chọn bắt đầu việc.

Tùy chọn sử dụng nhiều máy Silhouette cũng cung cấp khả năng trong Phiên bản Doanh nghiệp để đặt tên cho các máy Silhouette trong chương trình. Tính năng này giúp bạn có thể xác định được công việc nào đang được gửi tới máy nào. Để đổi tên máy Silhouette được kết nối, chỉ cần nhấp vào tên dòng máy Silhouette (được hiển thị màu xám bên dưới) trong Màn hình Gửi tới máy Silhouette:



Khi nhấp vào tên máy, bạn có thể nhập tên mới cho bất cứ máy Silhouette nào. Tên sẽ được giữ lại khi sử dụng máy tính đã được dùng để tạo tên đó, ngay cả khi máy đã được ngắt điện và mở lại sau đó. Tuy nhiên, vui lòng lưu ý việc đặt tên là cụ thể cho máy tính đang được đề cập.

14.2 Khả năng tương thích tập tin Ai/EPS/CDR

Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp cung cấp khả năng mở trực tiếp tập tin Ai, EPS và CDR đã được tạo từ các chương trình phần mềm ảnh vector phổ biến (chẳng hạn Adobe Illustrator® hoặc CorelDraw®).

Để truy cập tính năng này trong Phiên bản Doanh nghiệp, hãy vào trình đơn Tập tin và chọn Mở. Trên máy PC, bạn cần chọn loại tập tin bạn muốn mở và chọn tùy chọn Ai, EPS hoặc CDR.

Bạn có thể chọn cắt theo lớp và chỉ kích hoạt các lớp mong muốn, hoặc chọn cắt theo màu đường và hoặc cho phép các đường “không màu” được cắt hoặc tô màu lại các đường theo yêu cầu bằng cách sử dụng công cụ Màu Đường.

Ngoài ra bạn cũng có thể sử dụng chương trình Silhouette Connect™ để cắt các tập tin này từ các chương trình phần mềm gốc đã tạo ra chúng.



14.3 Chế độ Xem Thiết kế vs. Chế độ Xem Bố cục Vật liệu

Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp cung cấp các chế độ xem khác nhau cho phép người dùng xem cả Chế độ Xem Thiết kế nguyên bản về cách ảnh được bố trí theo khía cạnh thiết kế và Chế độ Xem Bố cục Vật liệu về cách các đường được xử lý để xuất hiện trong công việc cắt thực tế. Dù Chế độ Xem Thiết kế “những gì bạn thấy là những gì bạn nhận được” kiểu truyền thống có thể được sử dụng và các công việc được xử lý theo cách này trong Phiên bản Doanh nghiệp, có một tùy chọn bổ sung để đổi thành Chế độ Xem Bố cục Vật liệu nhằm tối đa hóa hiệu quả bố cục thiết kế được cắt trên các loại vật liệu chuyên môn thường được sử dụng trong môi trường doanh nghiệp.

Khả năng xem bên cạnh nhau (side-by-side) này cung cấp khả năng truy cập vào các tính năng khác dành cho Phiên bản Doanh nghiệp, chẳng hạn tùy chọn Sao chép Ma trận, Lồng xếp Bố cục Vật liệu, và Sắp xếp (Tiling).

Chế độ Xem Thiết kế

Chọn tùy chọn này sẽ đưa phần mềm vào chế độ xem bằng một cửa sổ truyền thống và hiển thị các đối tượng cắt như cách được bố trí trong thiết kế gốc.

Chế độ Xem Bố cục Vật liệu

Chọn tùy chọn này sẽ cung cấp chế độ xem bên cạnh nhau của bố cục gốc (Chế độ Xem Thiết kế nằm bên trái màn hình) và chế độ xem cách công việc được xử lý để cắt trên vật liệu gia công, hoặc loại vật liệu đang được cắt (Chế độ Xem Bố cục Vật liệu nằm bên phải màn hình).



14.4 Tính năng Sắp xếp

Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp cung cấp tính năng Sắp xếp tự động.

Tính năng Sắp xếp cung cấp phương pháp mà theo đó công việc lớn có thể được cắt từ một loạt các cửa sổ nhỏ hơn, sau đó được lắp ráp lại sau khi quá trình cắt hoàn tất nhằm tạo ra công việc có quy mô lớn hơn.

Ví dụ, tính năng Sắp xếp sẽ cho phép người dùng thiết kế một ảnh lớn cao 24 inch x rộng 24 inch và cắt thành nhiều lượt. Dù kích thước vật liệu như vậy không thể được cắt chỉ trong một lượt do giới hạn chiều rộng cắt tối đa của Silhouette là 12 inch, tính năng Sắp xếp sẽ tự động phân chia công việc thành một loạt công việc nhỏ hơn có thể được cắt và lắp ráp lại để cuối cùng hoàn tất dự án 24 inch x 24 inch.

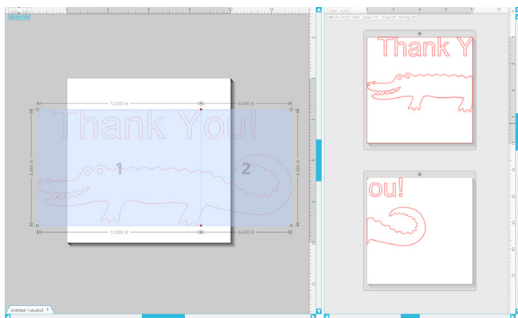
Tính năng Sắp xếp chỉ sẵn có khi sử dụng Phiên bản Doanh nghiệp trong chế độ Bố cục Vật liệu.

Dù thiết kế ban đầu có thể giữ lại bố cục thiết kế gốc, tùy chọn Sắp xếp sẽ đưa ra phương pháp sắp xếp lại thiết kế để cắt trong một loạt các cửa sổ khác nhau, do đó cho phép dự án mục tiêu lớn hơn kích thước vật liệu đang sử dụng được tạo ra thành công trong một loạt các công việc nhỏ hơn.

Các tùy chọn sau có sẵn trong bảng điều khiển Sắp xếp:

Bật Sắp xếp

Tùy chọn này sẽ bật hoặc tắt tính năng theo yêu cầu. Tùy chọn này có thể được kết hợp với các tính năng khác của Phiên bản Doanh nghiệp, chẳng hạn Lồng xếp Bố cục Vật liệu và Sao chép Ma trận. (LƯU Ý: Thiết kế được xử lý hiển thị trong Chế độ Xem Bố cục Vật liệu chỉ thay đổi thành nhiều bản nếu ảnh vượt quá diện tích cắt sẵn có).



Khi Sắp xếp được bật, Chế độ Xem Thiết kế sẽ hiển thị một loạt cửa sổ được đánh số để hiển thị cách dự án được chia thành các công việc cắt.

Những cửa sổ này có thể được kiểm soát bằng các công cụ có sẵn sau đây trong bảng điều khiển Sắp xếp:

Cấu hình Vị trí và Kích thước - Các tùy chọn trong phần này cho phép điều chỉnh kích thước và vị trí cửa sổ theo cách mà các cửa sổ sẽ xử lý công việc cắt.

Duy trì Tỷ lệ Co - Tùy chọn này duy trì tỷ lệ co của cửa sổ chính.

Tự động - Tùy chọn này thay đổi kích thước cửa sổ theo kích thước của dự án đang được cắt. Các đường phân chia cửa sổ sẽ được tự động định vị theo kích thước vật liệu được định nghĩa.

Tùy chỉnh - Tùy chọn này cho phép bạn chỉnh sửa cửa sổ bằng cách kéo các đường phân chia và các nút.

Lưới Thông thường - Tùy chọn này sẽ thay đổi kích thước cửa sổ để duy trì chiều rộng và chiều cao cho từng cửa sổ, thay vì thay đổi theo kích thước vật liệu cụ thể.

Lề - Tùy chọn này sẽ tạo ra đường chồng nhau của thành phẩm cắt, có thể hữu ích khi có thể cần có đường chồng nhau trong thành phẩm cắt cuối cùng.

Hiển thị Kích thước - Tùy chọn này bật và tắt kích thước cửa sổ.

Tắt cả Cửa sổ - Tùy chọn này sẽ cắt tất cả cửa sổ được chọn.

Chỉ Cửa sổ được Chọn - Tùy chọn này chỉ cắt cửa sổ được chọn. Ngoài ra, bạn có thể nhấp vào Chế độ Xem Thiết kế trên cửa sổ để bật hoặc tắt.

Tách - Tùy chọn này bật và tắt kích thước cửa sổ.



14.5 Xem trước Lòng xếp Tự động

Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp cung cấp chế độ xem trước việc Lòng xếp Tự động, trong đó các hình dạng được tự động lồng vào nhau trong Chế độ Xem Bố cục Vật liệu để đem lại việc sử dụng hiệu quả vật liệu cắt, trong khi vẫn duy trì vị trí ban đầu của ảnh trong Chế độ Xem Thiết kế, vì vậy cho phép người dùng tiếp tục chỉnh sửa và tinh chỉnh thiết kế.

Tùy chọn Lòng xếp Bố cục Vật liệu chỉ sẵn có khi chạy Phiên bản Doanh nghiệp ở chế độ Bố cục Vật liệu.

Dù thiết kế gốc có thể giữ lại bố cục thiết kế ban đầu, tùy chọn Lòng xếp Bố cục Vật liệu sẽ cung cấp một phương pháp sắp xếp lại các đối tượng để được cắt sao cho sử dụng vật liệu hiệu quả nhất.

Các tùy chọn sau có sẵn trong bảng Lòng xếp Bố cục thiết kế:

Lòng xếp Hoạt động - Tùy chọn này bật hoặc tắt tính năng theo yêu cầu. Tùy chọn này có thể được kết hợp với các tính năng khác của Phiên bản Doanh nghiệp, chẳng hạn Sắp xếp và Sao chép Ma trận.

Nối khớp Hình dạng - Tùy chọn này sẽ lồng xếp các hình dạng lổm với nhau theo cách hiệu quả hơn và nối khớp lại để tiết kiệm không gian trên vật liệu của bạn.

Duy trì Thứ - Khi được bật, tính năng lồng xếp bị ràng buộc theo yêu cầu không được xoay ảnh hoặc chỉ xoay 180 độ. Điều này có thể hữu ích khi sử dụng những loại vật liệu chuyên môn có thứ nhằm đảm bảo thứ sẽ chạy theo hướng mong muốn đối với ảnh được cắt.

Căn chỉnh - Khi được kích hoạt và ảnh được xoay theo góc bất thường trong Chế độ Xem Thiết kế, tùy chọn Căn chỉnh sẽ sắp xếp ảnh đứng thẳng để bù lại góc bất thường trước khi xác định góc tốt nhất để lồng xếp hình dạng.

Toàn bộ Từ - Tùy chọn này sẽ giữ các mẫu tự trong cùng từ - đã được tạo ra bằng công cụ Chữ - với nhau, thay vì lồng xếp từng mẫu tự riêng lẻ.

Duy trì Nhóm - Tùy chọn này sẽ giữ các ảnh được nhóm với nhau trong nhóm ban đầu thay vì lồng xếp từng đối tượng riêng lẻ.

Xoay - Tùy chọn Xoay cho phép hoặc hạn chế góc xoay ảnh. Ví dụ: thiết lập Xoay bằng ""0"" sẽ giữ ảnh đúng theo góc xoay ban đầu trong khi thiết lập Xoay bằng ""2"" cho phép góc xoay 0° và 180°. Thiết lập Xoay bằng ""4"" cho phép xoay ảnh theo các góc 0°, 90°, 180° và 270°. Khi tăng thiết lập Xoay, số góc quay có thể cho mỗi ảnh cũng tăng lên. Thiết lập này được có sẵn vì trong khi thiết lập cao nhất có thể được thử nhằm sử dụng không gian hiệu quả nhất, có thể có những trường hợp mà góc của ảnh là quan trọng và bạn muốn giữ ảnh ở một góc nhất định.

Đệm - Tùy chọn này kiểm soát khoảng cách tối thiểu giữa hai hình dạng liền kề sau khi được lồng xếp vào nhau.



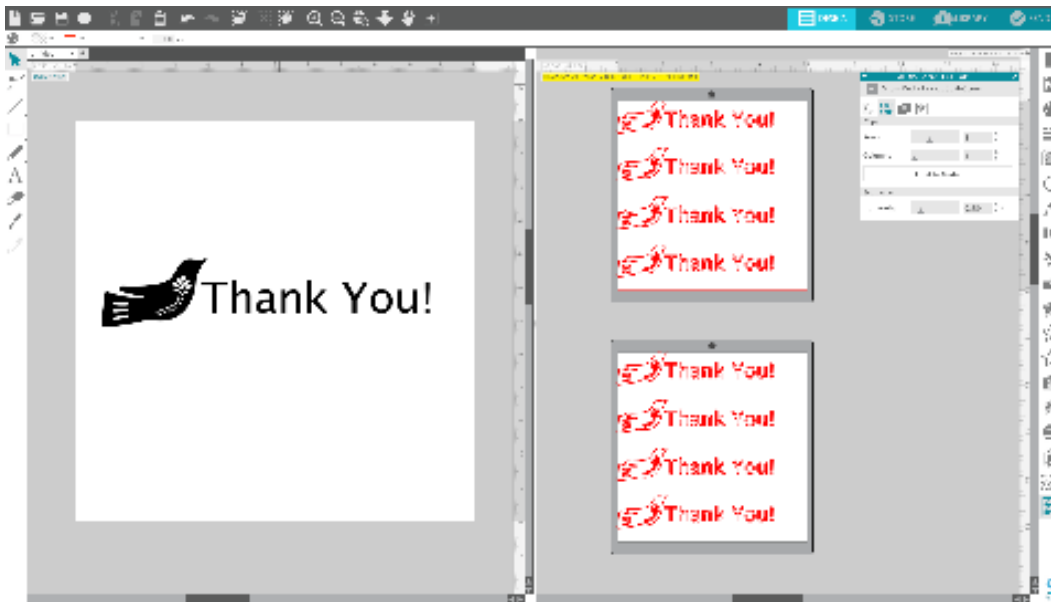
14.6 Tính năng Sao chép Ma trận

Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp cung cấp tính năng Sao chép Ma trận. Tính năng này đem lại khả năng tạo ra ma trận gồm nhiều bản sao của cùng một dự án được tái tạo trong quá trình xử lý công việc cắt nhưng không thực sự thay đổi hoặc ảnh hưởng đến thiết kế gốc.

Tính năng Sao chép chỉ sẵn có khi chạy Phiên bản Doanh nghiệp trong chế độ Bố cục Vật liệu.

Dù thiết kế gốc có thể giữ lại bố cục thiết kế ban đầu, tùy chọn của bảng Sao chép sẽ cung cấp phương pháp nhằm tái tạo thiết kế để cắt nhiều bản sao như yêu cầu.

Các tùy chọn sau có sẵn trong bảng Sao chép:




Hàng - Tùy chọn này cung cấp nhiều hàng của công việc được định rõ.

Cột - Tùy chọn này cung cấp nhiều cột của công việc được định rõ.

Giới hạn theo Vật liệu - Nhấn nút này sẽ áp dụng số hàng và cột chỉ định đã nhập và xóa các hàng và cột vượt quá kích thước cho phép của vật liệu.

Tách - Tùy chọn Ngang xác định khoảng cách ngang giữa các bản sao trong khi tùy chọn Dọc xác định khoảng cách dọc giữa các bản sao.

14.7 Tính năng Đường Loại bỏ (Weed) Tự động

 Silhouette Studio® Phiên bản Doanh nghiệp cung cấp công cụ Thiết lập Weed. Tính năng này cung cấp tùy chọn tạo các đường loại bỏ trong các đường dẫn mở để dễ dàng loại bỏ phần thừa các vật liệu như nhựa vinyl và vật liệu truyền nhiệt. Các tùy chọn bao gồm đường viền của đường loại bỏ xung quanh cũng như các đường loại bỏ bên trong không gian mở của thiết kế (chẳng hạn bên trong chữ cái) để tạo ra phương pháp loại bỏ dễ dàng vật liệu thừa sau khi hoàn tất công việc cắt.

Bảng Thiết lập Loại bỏ có thể được tìm thấy ở cạnh phải của màn hình khi chạy Phiên bản Doanh nghiệp.

Các tùy chọn sau đây có sẵn trong bảng Thiết lập Loại bỏ:

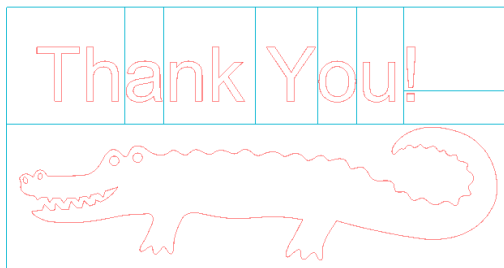
Hiện đường Viền Loại bỏ - Tùy chọn này cho phép tạo đường viền loại bỏ tự động quanh toàn bộ vật phẩm cắt.

Đệm – Tùy chọn này sẽ điều chỉnh kích thước đệm để thêm hoặc xóa khoảng cách giữa các đường biên và đường biên loại bỏ bao gồm.

Đường Loại bỏ - Tùy chọn Đường Loại bỏ cung cấp tùy chọn để gộp các đường loại bỏ bên trong, vì có thể cần gộp các đường này vào ảnh.

Tất cả các đường biên loại bỏ và đường biên loại bỏ bên trong được tạo ra tự động và được điều chỉnh rất nhanh vì việc điều chỉnh được thực hiện đồng thời với việc sắp đặt và xác định kích thước các đối tượng đặt trong vùng làm việc.

Tất cả các đường biên loại bỏ và đường được hiển thị bằng màu xanh:



15 - Khắc phục sự cố

Nếu bạn gặp sự cố, danh sách các lời khuyên khắc phục sự cố phổ biến và thông tin hỗ trợ bổ sung có thể được tìm thấy bên dưới.

15.1 Mẹo Khắc phục Sự cố Phổ biến

Lưỡi cắt không cắt xuyên qua vật liệu

“Nếu sử dụng máy Silhouette nguyên bản, hãy chắc chắn rãnh trên lưỡi cắt (“vây” màu đen trên lưỡi cắt) xoay sang phải, đối diện với đèn nguồn màu xanh ở vị trí 3 giờ. Khi rãnh hướng về hướng này và khóa chặt vào vị trí, lưỡi cắt sẽ được hạ hơi thấp, do đó đem lại nhiều lực cắt hơn. Xin nhắc lại, hướng dẫn này chỉ dành cho máy Silhouette nguyên bản.

Dù bạn sử dụng dòng máy Silhouette nào, việc định vị lưỡi cắt vẫn có thể là một vấn đề nếu gần đây lưỡi cắt đã được tháo ra để thay đổi nắp hoặc điều chỉnh mức lưỡi cắt (tùy thuộc vào loại lưỡi cắt được sử dụng). Lưỡi cắt có thể không nằm hoàn toàn trong mâm kẹp, do vậy vết cắt không thẳng. Để kiểm tra, hãy mở lưỡi cắt và trong khi giữ cần gạt khóa, hãy xoắn và đẩy lưỡi cắt xuống để chắc chắn rằng lưỡi cắt đã được đặt đúng vị trí trong mâm kẹp.

Bạn cũng có thể kiểm tra các thiết lập cắt. Nếu bạn cắt với chiều sâu quá nông, bạn có thể phải điều chỉnh thiết lập cắt hoặc thiết lập/mũ lưỡi cắt theo loại giấy hoặc vật liệu được sử dụng. Hãy dùng nút Cắt Thử để đảm bảo thiết lập của bạn chính xác cho loại vật liệu đang sử dụng trước khi thực hiện toàn bộ quá trình cắt. Nếu vết cắt thử không đạt, rất có thể bạn phải điều chỉnh lại thiết lập. Nếu vết cắt đạt yêu cầu, công việc cắt thực tế sẽ đạt yêu cầu.

Nếu vì lý do gì bạn nhận thấy có những vùng không được cắt thẳng, bạn cũng có thể sử dụng tùy chọn Hai Lượt trong Bảng Gởi để đảm bảo các vùng có vấn đề đều được cắt thêm một lượt trong suốt quá trình cắt.”

Ảnh không được căn chỉnh khi cắt

Khi cắt giấy thường hoặc giấy cardstock không có lớp keo dán ở mặt sau, vui lòng đảm bảo bạn đã nạp giấy lên thảm cắt. Vấn đề này có thể xảy ra nếu bạn không sử dụng thảm cắt đúng cách hoặc không sử dụng thảm cắt với loại vật liệu đòi hỏi sử dụng thảm cắt.

Nếu bạn dùng thảm cắt, bạn sẽ muốn đảm bảo rằng lớp lót của thảm được gỡ bỏ để lộ bề mặt dính nhằm giữ chắc vật liệu trong quá trình cắt. Nếu vì lý do gì lớp lót của thảm mất độ kết dính và không giữ chặt giấy, giấy có thể bị trôi khi cắt.

Nếu bạn dùng thảm cắt và giấy được nạp đúng cách vào thảm cắt và được giữ chắc, bạn có thể gặp vấn đề này nếu đã nạp thảm cắt hoặc vật liệu vào máy Silhouette cùng hàng với cạnh trái xa của máy, ngược với hướng dẫn đặt thảm cắt hoặc vật liệu. Nếu thảm cắt hoặc vật liệu cắt không được xếp chính xác theo hướng dẫn này và lúc đầu không được kẹp giữa hai trục lăn màu trắng, bạn sẽ gặp vấn đề thảm cắt hoặc vật liệu bị trôi khi cắt và ảnh sẽ không được căn chỉnh đúng.

Thuật sĩ Phần cứng Mới xuất hiện mỗi khi Silhouette được bật nguồn

Nếu máy tính yêu cầu bạn cài đặt phần mềm (dù đã được cài đặt), điều này có thể xảy ra khi bạn bật Silhouette hoặc nếu bạn đã rút dây cáp USB ra và cắm lại. Máy tính chỉ đơn giản nghĩ rằng có một thiết bị phần cứng chưa được nhận diện. Bạn có thể yên tâm điều hướng qua quá trình cài đặt được đề xuất tự động vì đây chỉ đơn giản liên quan đến trình điều khiển. Trình điều khiển được chứa trong đĩa CD cài đặt, hoặc trong trường hợp phải tải xuống, phần mềm có thể được tìm thấy tại địa chỉ www.silhouetteamerica.com trong phần Hỗ trợ. Trình điều khiển thực sự không cần thiết để sử dụng phần mềm đúng cách, nhưng có thể được sử dụng để làm yên tĩnh năng Cắm & Chạy của Windows luôn cố tìm trình điều khiển phần cứng mỗi khi thiết bị mới được kết nối. Sau khi cài đặt lại trình điều khiển, bạn sẽ không nhận được nhắc nhở cài đặt này nữa.

LƯU Ý: Bạn có thể thấy một cảnh báo từ Microsoft trong quá trình cài đặt trình điều khiển, cho biết trình điều khiển chứa rủi ro tiềm ẩn hoặc đã không vượt qua thử nghiệm mang biểu trưng Windows. Vui lòng lưu ý trình điều khiển đã được thử nghiệm rộng rãi và sẽ hoạt động an toàn với Windows XP, Windows Vista và Windows 7. Hãy nhấp vào nút ""Continue Anyway"" và tiến hành quá trình cài đặt trình điều khiển.

Tháo Vật liệu được hiển thị ngay sau khi nạp (chỉ có với các dòng máy SD và Cameo)

Đây không phải lỗi. Khi bạn đã chọn một trong những tùy chọn nạp, dù bạn có thực sự nạp vật liệu vào máy hay không, Silhouette sẽ cho rằng vật liệu đã được nạp và sẽ chờ thao tác tiếp theo để cắt qua máy tính hoặc qua thẻ nhớ SD. Vì máy đang chờ cắt, tùy chọn hiển thị ban đầu sẽ là Tháo Vật liệu. Tùy chọn này được hiển thị trong trường hợp bạn đã nạp vật liệu không đúng cách hoặc vật liệu không được nạp thẳng vào máy. Sau khi quá trình cắt kết thúc, tùy chọn này cũng sẽ hiển thị để tháo vật liệu.

Nếu không có vật liệu nào được nạp và phím Enter đã vô tình được ấn, bạn có thể nhấn nút Tháo Vật liệu, sau đó cuộn qua để lại thấy các tùy chọn nạp hiển thị trên màn hình LCD của máy Silhouette SD để nạp vật liệu đúng cách vật liệu cắt.

Thảm cắt bị kẹt trong máy Silhouette (chỉ có ở dòng máy SD)

Bật máy Silhouette SD và nhấn các phím mũi tên trên màn hình LCD của máy Silhouette cho đến khi tùy chọn Tháo Vật liệu được hiển thị. Khi đã hiển thị, bấm phím Enter. Nếu thảm cắt không bị đẩy ra hoàn toàn, vui lòng thực hiện lại các thao tác này cho đến khi thảm cắt được đẩy ra hoàn toàn. Ngoài ra bạn cũng có thể tắt máy Silhouette SD và tự kéo thảm cắt ra khỏi máy.

Máy Silhouette kêu to trong quá trình hoạt động

Vui lòng nhắc nắp của máy Silhouette để đảm bảo băng đang kết nối động cơ với mặt bên của máy đã được tháo ra. Nếu trước đó băng không được tháo, đó sẽ là nguyên nhân gây tiếng ồn khi máy được bật. Nếu băng được để nguyên, sẽ không xảy ra hư hại gì, nhưng tiếng ồn mà bạn nghe được là không điển hình. Vui lòng tháo băng ra và bật lại máy Silhouette.

Nếu không, vui lòng lưu ý đáng tiếc là máy Silhouette không phải một thiết bị ít phát ra tiếng ồn. Âm thanh mà bạn nghe có vẻ bình thường.

LỖI: Không thể kết nối với Silhouette

Nếu thông báo này hiển thị trên bảng điều khiển Gửi, bạn cần kiểm tra cáp USB được kết nối chắc chắn từ máy tính đến máy Silhouette. Bạn có thể muốn tắt nguồn máy Silhouette và rút cả hai đầu cáp USB. Sau đó, bạn có thể bật nguồn Silhouette lại và cắm cáp USB vào máy tính và máy Silhouette. Nếu sự cố vẫn còn, hãy đóng Silhouette Studio® và khởi động lại máy tính.

LỖI: Không thể phát hiện dấu đăng ký

Khi sử dụng dấu đăng ký cho công việc In & Cắt, nếu thông báo này xuất hiện, hãy tháo vật liệu hoặc thảm cắt khỏi máy Silhouette và nạp lại. Thông thường, lỗi này xảy ra khi vật liệu hoặc thảm cắt được nạp mà không được căn chỉnh phù hợp theo dấu hướng dẫn nạp hoặc khi chọn phương pháp tải không chính xác ("Nạp Vật liệu" so với "Nạp với Giá đỡ").

Tải xuống bị dừng hoặc thời gian tải xuống tiếp tục tăng

Nếu quá trình tải xuống bị dừng giữa chừng và/hoặc thời gian ước tính tiếp tục tăng trong khi số lượng ảnh tải xuống còn lại vẫn giữ nguyên, bạn có thể vào màn hình Tùy chọn và chọn Nâng cao. Trong màn hình này, tăng thiết lập HTTP Sockets cho đến khi số lượng tải xuống còn lại bắt đầu giảm thể hiện có tiến triển.

15.2 Hiệu chỉnh

Chỉ phải hiệu chỉnh công cụ trong trường hợp điều chỉnh căn chỉnh cắt vì thao tác này liên quan đến việc In & Cắt và căn chỉnh các đường cắt do chúng liên quan đến thông tin in. Thao tác này chỉ nên được thực hiện nếu bạn đặc biệt lo lắng các đường cắt không căn chỉnh phù hợp với đường viền của các ảnh được in trong toàn bộ công việc In & Cắt sử dụng dẫu đăng ký. Các tùy chọn này có thể được tìm thấy bằng cách nhấp chuột phải vào vị trí bất kỳ trong thanh tab Gửi, rồi chọn Hiệu chuẩn.

Đối với thao tác này, bạn nên sử dụng bút phác thảo để có thể nhìn rõ kết quả và thực hiện các điều chỉnh phù hợp.

Để bắt đầu, trước tiên bạn cần chọn In trang Kiểm tra Hiệu chỉnh để in trang kiểm tra vào máy in. Không thực hiện bất kỳ điều chỉnh nào trên Trang Kiểm tra Hiệu chỉnh trên màn hình máy tính. Sau khi in, bạn cần đặt tờ in lên thảm cắt như được hiển thị trên màn hình. Bạn cần chọn tùy chọn Nạp với Khay đỡ trên máy khi sử dụng dòng Silhouette SD hoặc tùy chọn Nạp Thảm Cắt khi sử dụng dòng Cameo hoặc Portrait.



Sau khi được nạp, sử dụng các nút mũi tên trên màn hình để căn chỉnh lưới cắt sao cho lưới cắt chỉ vào dấu thập đầu tiên trên vùng màu xanh lục trên màn hình máy tính, hay nói cách khác là góc trên bên trái của dấu đầu tiên.

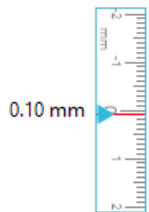
Khi lưới cắt đã vào đúng vị trí, hãy nhấp vào tùy chọn Hiệu chỉnh. Thao tác này sẽ làm cho máy Silhouette đọc dấu và theo đó phác họa/cắt dọc theo các đường chữ thập.

Nếu không có một trong hai đường, bạn sẽ muốn điều chỉnh theo số đo chính xác của khoảng lệch trên hoặc dưới/trái hoặc phải mà phác họa hoặc đường cắt cuối cùng đã được thực hiện. Để thực hiện thao tác này, hãy đo khoảng cách giữa dấu gốc đã in và dấu thực tế được thực hiện.

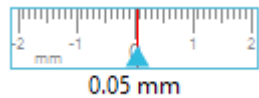
Nếu dấu ngang được thực hiện nằm trên hoặc dưới dấu đã in, bạn cần điều chỉnh thanh trượt dọc trên màn hình theo số đo chính xác được quan sát giữa dấu đã in và dấu thực tế.

Nếu dấu dọc được thực hiện nằm trên hoặc dưới dấu đã in, bạn cần điều chỉnh thanh trượt ngang trên màn hình theo số đo chính xác được quan sát giữa dấu đã in và dấu thực tế.

Sau đó, bạn có thể lặp lại thao tác này bằng cách sử dụng các nút mũi tên trên màn hình để căn chỉnh với vùng màu xanh lá cây được nhận thấy trên màn hình với dấu chữ thập tiếp theo, nhấp vào nút Hiệu chỉnh, sau đó quan sát kết quả và tiếp tục chỉnh sửa nếu cần thiết cho đến khi dấu thực tế thực hiện khớp với dấu đã in.



Công cụ Điều chỉnh Khoảng cách có thể được tìm thấy bằng cách nhấp chuột phải vào bảng Gỡ và chọn Điều chỉnh Khoảng cách. Thao tác này chỉ nên được sử dụng nếu bạn nhận thấy số đo của ảnh trên màn hình khác với kích thước thực tế được đo chính xác. Các điều chỉnh cần thiết sẽ rất hiếm khi xảy ra.



Để sử dụng công cụ này, chọn In trang Kiểm tra Hiệu chỉnh trên máy in ở nhà và đặt tờ in lên thảm cắt được hiển thị trên màn hình. Bạn sẽ cần chọn tùy chọn Nạp với Khay trên máy khi sử dụng dòng SD Silhouette hoặc Nạp Thảm Cắt khi sử dụng dòng Cameo. Sau khi nạp xong, hãy nhấp vào tùy chọn Cắt Đường Kiểm tra Điều chỉnh Khoảng cách.

Sẽ có hai đường cắt tại các vị trí 1 và 2 được đánh số trên trang. Sau đó bạn cần đo khoảng cách chính xác giữa hai đường và điều chỉnh thanh trượt ngang dưới phần Điều chỉnh Khoảng cách để khớp với số đo chính xác được thực hiện. Khi số đo đã được điều chỉnh, khoảng cách được điều chỉnh sẽ có hiệu lực. Bạn có thể đóng màn hình Hiệu chỉnh và tiếp tục cắt như mong muốn. Các kết quả kiểm tra bổ sung là không cần thiết vì các kết quả cắt thử thêm nữa sẽ đem lại kết quả tương tự trên trang kiểm tra và phù hợp với số đã được điều chỉnh mới. Bạn chỉ nên thực hiện việc kiểm tra này một lần.

15.3 Thông tin Liên hệ Hỗ trợ Bổ sung

Thông tin hỗ trợ bổ sung có thể tìm thấy qua các nguồn sau:

Web: www.silhouetteamerica.com

Email: support@silhouetteamerica.com

Điện thoại: 800.859.8243 (Chỉ gọi miễn phí tại Hoa Kỳ & Canada)

Silhouette America, Inc. có trụ sở tại Lehi, Utah và mở cửa từ thứ Hai đến thứ Sáu
8 giờ sáng đến 5 giờ chiều. (Múi giờ miền núi).

Các thông số kỹ thuật, v.v. trong sách hướng dẫn này
có thể thay đổi mà không cần thông báo.

Tháng 7/2017, ấn bản thứ 11
Silhouette America, Inc.

Các phím tắt của Silhouette Studio®

Document	PC	MAC
New Document	ctrl + n	cmd + n
Open Document	ctrl + o	cmd + o
Save Document	ctrl + s	cmd + s
Print	ctrl + p	cmd + p
Copy	ctrl + c	cmd + c
Paste	ctrl + v	cmd + v
Cut	ctrl + x	cmd + x
Undo	ctrl + z	cmd + z
Redo	ctrl + shift + z	cmd + shift + z
Pan Tool	spacebar	spacebar
Drag-zoom Tool	z	z
Fit to window	ctrl + 1	cmd + 1

File	PC	MAC
Save as	ctrl + shift + s	cmd + shift + s
Save to Library	ctrl + alt + r	ctrl + cmd + r
Close Document	ctrl + w	cmd + w
Quit	ctrl + q	cmd + q

Edit	PC	MAC
Paste in Front	ctrl + f	cmd + f
Duplicate	ctrl + d	cmd + d
Select All	ctrl + a	cmd + a
Deselect All	ctrl + shift + a	cmd + shift + a
Spelling	F7	fn + F7
Preferences	ctrl + k	cmd + k

Tools	PC	MAC
Select	v	v
Edit Points	a	a
Line	\	\
Rectangle	r	r
RoundedRectangle	shift + r	shift + r
Ellipse	e	e
Polygon	p	p
Curve	c	c
Freehand	f	f
SmoothFreehand	shift + f	shift + f
Arc	shift + a	shift + a
Regular Polygon	shift + p	shift + p
Text	t	t
Eraser	shift + e	shift + e
Knife	k	k
Eyedropper	i	i
Eyedropper	ctrl + click	cmd + click

Object	PC	MAC
Group	ctrl + g	cmd + g
Ungroup	ctrl + shift + g	cmd + shift + g
Make Compound Path	ctrl + e	cmd + e
Release Compound Path	ctrl + shift + e	cmd + shift + e

Modify	PC	MAC
Weld	ctrl + shift + w	cmd + shift + w

Arrange	PC	MAC
Bring to Front	ctrl + shift +]	cmd + shift +]
Send to Back	ctrl + shift + [cmd + shift + [
Bring Forward	ctrl +]	cmd +]
Send Backward	ctrl + [cmd + [

Replicate	PC	MAC
Duplicate Left	ctrl + ←	cmd + ←
Duplicate Right	ctrl + →	cmd + →
Duplicate Above	ctrl + ↑	cmd + ↑
Duplicate Below	ctrl + ↓	cmd + ↓
Mirror Left	alt + shift + ←	alt + shift + ←
Mirror Right	alt + shift + →	alt + shift + →
Mirror Above	alt + shift + ↑	alt + shift + ↑
Mirror Below	alt + shift + ↓	alt + shift + ↓
Rotate 1 Copy	ctrl + shift + F1	cmd + shift + fn + F1
Rotate 2 Copies	ctrl + shift + F2	cmd + shift + fn + F2
Rotate 3 Copies	ctrl + shift + F3	cmd + shift + fn + F3
Rotate 5 Copies	ctrl + shift + F5	cmd + shift + fn + F5
Row of 3	ctrl + shift + →	cmd + shift + →
Row of 4	ctrl + alt + →	cmd + alt + →
Column of 3	ctrl + shift + ↓	cmd + shift + ↓
Column of 4	ctrl + alt + ↓	cmd + alt + ↓
Fill Page	ctrl + shift + f	cmd + shift + f

View	PC	MAC
ShowDesignPage	ctrl + shift + d	cmd + shift + d
Show Store	ctrl + alt + s	cmd + alt + s
Show Library	ctrl + alt + l	cmd + alt + l
Show Send Page	ctrl + F2	cmd + fn + F2
Show Grid	g	g
Grid Panel	ctrl + F4	cmd + fn + F4
Page Panel	ctrl + F1	cmd + fn + F1
Print Border	ctrl + shift + p	cmd + shift + p
Cut Border	ctrl + shift + l	cmd + shift + l
CenterofRotation	o	o
Registration Marks Window	ctrl + F3	cmd + fn + F3
MediaLayoutView	ctrl + shift + v	cmd + shift + v

Other	PC	MAC
RegistrationMarks	m	m
Cut Style = Cut	ctrl + t	cmd + t
CutStyle=NoCut	ctrl + shift + t	cmd + shift + t
Ruler	ctrl + r	cmd + r
Crosshairs	ctrl + h	cmd + h
Edit Object	Double Click	Double Click
Scroll Left/Right	ctrl + scroll wheel	cmd + scroll wheel
Zoom In/Out	alt + scroll wheel	alt + scroll wheel